

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

BÙI HUY HIỆP

**QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC
NGOÀI GIỜ LÊN LỚP THEO HƯỚNG PHÁT HUY
TÍNH TÍCH CỰC CỦA HỌC SINH CÁC TRƯỜNG THPT
HUYỆN THANH MIỆN, TỈNH HẢI DƯƠNG**

LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC GIÁO DỤC

THÁI NGUYÊN - 2016

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

BÙI HUY HIỆP

**QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC
NGOÀI GIỜ LÊN LỚP THEO HƯỚNG PHÁT HUY
TÍNH TÍCH CỰC CỦA HỌC SINH CÁC TRƯỜNG THPT
HUYỆN THANH MIỆN, TỈNH HẢI DƯƠNG**

Chuyên ngành: Quản lý giáo dục

Mã số: 60 14 01 14

LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC GIÁO DỤC

Người hướng dẫn khoa học: GS.TS. Trần Hữu Luyện

THÁI NGUYÊN - 2016

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan rằng đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi và được sự hướng dẫn khoa học của **GS.TS. Trần Hữu Luyện**. Các nội dung nghiên cứu, kết quả trong luận văn này là trung thực và chưa từng được công bố dưới bất kỳ hình thức nào. Nếu phát hiện có bất kỳ sự gian lận nào tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm về nội dung luận văn của mình.

Tác giả luận văn

Bùi Huy Hiệp

LỜI CẢM ƠN

Tác giả luận văn chân thành cảm ơn và bày tỏ tình cảm thân thương triu mến nhất tới Hội đồng khoa học nghiệm thu đề tài; Ban giám hiệu nhà trường; Phòng sau đại học; Khoa Tâm lý giáo dục; các quý thầy cô giáo Trường Đại học sư phạm Thái Nguyên; Ban giám hiệu nhà trường THPT Thanh Miện 2 đã cho phép và tạo điều kiện thuận lợi nhất để tác giả hoàn thành chương trình khoá học Quản lý giáo dục và thực hiện luận văn.

Trong suốt quá trình khảo sát, nghiên cứu đề tài, tác giả đã nhận được sự hỗ trợ tận tình của Ban giám hiệu, cán bộ giáo viên và học sinh Trường THPT Thanh Miện 2; Ban giám hiệu, cán bộ quản lý, giáo viên học sinh các trường THPT huyện Thanh Miện tỉnh Hải Dương, đã cung cấp thông tin, tạo điều kiện thuận lợi cho tác giả khảo sát thực tế, thu thập tài liệu thông tin.

Xin tỏ lòng cảm ơn sâu sắc tới bạn bè và đồng nghiệp trong thời gian vừa qua đã luôn ở bên cạnh giúp đỡ, đồng viên chia sẻ và khích lệ tinh thần của tác giả hoàn thành nội dung của luận văn này.

Đặc biệt với tấm lòng thành kính, tác giả xin được bày tỏ tình cảm thân thương và lòng biết ơn sâu sắc nhất tới **GS.TS Trần Hữu Luyện** – Người Thầy đã trực tiếp hướng dẫn khoa học và tận tình giúp đỡ tác giả trong suốt quá trình nghiên cứu và hoàn thành luận văn.

Xin chân thành cảm ơn!

Thái Nguyên, tháng 6 năm 2016
Tác giả luận văn

Bùi Huy Hiệp

MỤC LỤC

Lời cam đoan	i
Lời cảm ơn.....	ii
Mục lục.....	iii
Danh mục các chữ viết tắt	iv
Danh mục các bảng.....	v
Danh mục các biểu đồ.....	vi
MỞ ĐẦU.....	1
1.Lý do chọn đề tài.....	1
2.Mục đích nghiên cứu.....	2
3.Khách thể và đối tượng nghiên cứu	2
4. Giả thuyết khoa học	3
5.Nhiệm vụ nghiên cứu	3
6.Phương pháp nghiên cứu.....	3
7. Phạm vi nghiên cứu.....	4
8. Cấu trúc của luận văn.....	4
Chương 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NGOÀI GIỜ LÊN LỚP THEO HƯỚNG PHÁT HUY TÍNH TÍCH CỰC CỦA HỌC SINH CÁC TRƯỜNG THPT	5
1.1.Tổng quan những nghiên cứu của vấn đề.....	5
1.1.1.Trên thế giới.....	5
1.1.2. Ở Việt Nam.....	6
1.2. Các khái niệm cơ bản	8
1.2.1.Quản lý	8
1.2.2.Quản lý giáo dục	9
1.2.3.Quản lý giáo dục ngoài giờ lên lớp.....	11
1.2.4.Quản lý HĐGD NGLL theo hướng phát huy tính tích cực cho học sinh	11
1.2.5. Tính tích cực của học sinh.....	11
1.2.6.Trường trung học phổ thông.....	12
1.3. Nội dung hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh học sinh trườngTHPT.....	13

1.3.1.Hoạt động chính trị - xã hội.....	13
1.3.2. Hoạt động văn hoá, văn nghệ.....	14
1.3.3.Hoạt động thể dục thể thao.....	14
1.3.4.Hoạt động lao động, khoa học, kỹ thuật và hướng nghiệp.....	14
1.3.5.Hoạt động vui chơi giải trí.....	15
1.4. Nội dung quản lý hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh học sinh trường trung học phổ thông	15
1.4.1.Xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh học sinh trường trung học phổ thông.....	15
1.4.2.Tổ chức chỉ đạo thực hiện hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh học sinh trường trung học phổ thông	16
1.4.3.Quản lý về kiểm tra, đánh giá việc thực hiện chương trình hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh học sinh trường trường trung học phổ thông.....	18
1.4.4.Bồi dưỡng đội ngũ giáo viên và Ban quản lý hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.....	18
1.4.5.Xây dựng điều kiện và môi trường hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp	18
1.5.Các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh trung học phổ thông	19
1.5.1.Những yếu tố thuộc chủ thể quản lý.	19
1.5.2.Những yếu tố thuộc khách thể quản lý.....	21
1.5.3Những yếu tố thuộc môi trường quản lý quản lý.....	23
Tiểu kết chương 1	24
Chương 2: THỰC TRẠNG QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NGOÀI GIỜ LÊN LỚP THEO HƯỚNG PHÁT HUY TÍNH TÍCH CỰC CỦA HỌC SINH CÁC TRƯỜNG THPT HUYỆN THANH MIỆN TỈNH HẢI DƯƠNG....	26
2.1.Phương pháp nghiên cứu	26
2.1.1.Phương pháp điều tra bằng bảng hỏi.....	26
2.1.2. Phương pháp phỏng vấn	26
2.1.3. Phương pháp nghiên cứu sản phẩm của hoạt động.....	27
2.2.Thực trạng đội ngũ, cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh và yếu tố liên quan đến các trường trung học phổ thông huyện Thanh Miện tỉnh Hải Dương.....	27
2.2.1.Sơ lược về cơ cấu tổ chức các trường THPT huyện Thanh Miện	27

2.2.2. Thực trạng chất lượng giáo dục các trường trung học phổ thông huyện Thanh Miện.....	28
2.2.3. Thực trạng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên các trường trung học phổ thông huyện Thanh Miện	32
2.3. Thực trạng về nội dung, hình thức và tổ chức thực hiện hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo hướng phát huy tính tích cực cho học sinh các trường trung học phổ thông huyện Thanh Miện tỉnh Hải Dương.....	34
2.3.1. Thực trạng nội dung và hình thức tổ chức giờ chào cờ đầu tuần	34
2.3.2. Thực trạng các hình thức tổ chức tiết hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.....	36
2.3.3. Thực trạng về tổ chức thực hiện hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.....	39
2.4. Thực trạng quản lý hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh các trường trung học phổ thông huyện Thanh Miện tỉnh Hải Dương	42
2.4.1. Thực trạng về nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cán bộ Đoàn, cha mẹ học sinh, học sinh các trường trung học phổ thông huyện Thanh Miện khái quát về tầm quan trọng của hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.....	43
2.4.2. Thực trạng nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cán bộ Đoàn, cha mẹ học sinh và học sinh các trường trung học phổ thông huyện Thanh Miện về tầm quan trọng của hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo hướng phát huy tính tích cực cho học sinh.....	47
2.4.3. Thực trạng nhận thức của cán bộ quản lý, cán bộ đoàn, giáo viên về vai trò của hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh.....	53
2.4.4. Thực trạng quản lý xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp của ban hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp	54
2.4.5. Thực trạng quản lý bồi dưỡng đội ngũ giáo viên về công tác hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.....	56
2.4.6. Quản lý về cơ sở vật chất và các điều kiện thực hiện hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp	57
2.4.7. Thực trạng về quản lý sự phối hợp các lực lượng giáo dục tham gia tổ chức hoạt động giáo dục hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp của ban giám hiệu	58
2.4.8. Thực trạng kiểm tra, đánh giá kết quả tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp của ban giám hiệu.....	59

2.5. Thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh	62
2.5.1. Yếu tố thuộc chủ thể quản lý	62
2.5.2. Yếu tố thuộc khách thể quản lý.....	63
2.5.3. Các yếu tố thuộc môi trường quản lý.....	64
2.6.Nhận xét, đánh giá chung về thực trạng quản lý hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo hướng phát huy tính tích cực cho học sinh các trường trung học phổ thông huyện Thanh Miện tỉnh Hải Dương.....	65
2.6.1.Đánh giá thực trạng	65
2.6.2.Nguyên nhân của thực trạng.....	65
Tiểu kết chương 2	67
Chương 3: BIỆN PHÁP QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NGOÀI GIỜ LÊN LỚP THEO HƯỚNG PHÁT HUY TÍNH TÍCH CỰC CHO HỌC SINH CÁC TRƯỜNG THPT HUYỆN THANH MIỆN TỈNH HẢI DƯƠNG....	68
3.1.Cơ sở đề xuất biện pháp	68
3.1.1.Cơ sở lý luận.....	68
3.1.2.Cơ sở thực tiễn	68
3.1.2.Cơ sở pháp lý	70
3.2.Các nguyên tắc đề xuất các biện pháp pháp quản lý	71
3.2.1.Nguyên tắc đảm bảo thực hiện mục tiêu giáo dục của bậc trung học phổ thông	71
3.2.2.Nguyên tắc đảm bảo tính hiệu quả.....	72
3.2.3.Nguyên tắc đảm bảo tính khả thi	72
3.2.4.Nguyên tắc đảm bảo tính thực tiễn	72
3.2.5.Nguyên tắc đảm bảo tính hệ thống.....	73
3.2.6.Nguyên tắc đảm bảo sự phối hợp các lực lượng giáo dục	73
3.2.7.Nguyên tắc tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi học sinh trường trung học phổ thông	73
3.2.8.Nguyên tắc đảm bảo tính tự nguyện, tự giác, tính tích cực, chủ động và sáng tạo của đối tượng giáo dục	73
3.3.Các biện pháp quản lý hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo hướng phát huy tính tích cực cho học sinh các trường trung học phổ thông huyện Thanh Miện tỉnh Hải Dương.....	74

3.3.1. Biện pháp 1: Nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ giáo viên, cán bộ Đoàn, học sinh, các lực lượng giáo dục về vị trí vai trò và tầm quan trọng của hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh ở trường trung học phổ thông	74
3.3.2. Biện pháp 2: Tăng cường xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ giáo viên tham gia hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh	78
3.3.3. Biện pháp 3: Tăng cường công tác quản lý cơ sở vật chất và các điều kiện để thực hiện hoạt động ngoài giờ lên lớp theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh	82
3.3.4. Biện pháp 4: Tăng cường công tác quản lý xây dựng kế hoạch hoạt động của Ban hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp và giáo viên chủ nhiệm theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh.....	84
3.3.5. Biện pháp 5: Đa dạng hoá nội dung và hình thức hoạt động hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh	87
3.3.6. Biện pháp 6: Phát huy tính tích cực, chủ động và sáng tạo của học sinh	88
3.3.7. Biện pháp 7: Tăng cường kiểm tra, đánh giá rút kinh nghiệm việc tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh.....	90
3.3.8. Biện pháp 8: Tăng cường đẩy mạnh hoạt động thi đua khen thưởng đối với hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp đảm bảo thích hợp và hiệu quả theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh.....	92
3.4. Mối quan hệ giữa các biện pháp	93
3.5. Khảo nghiệm về tính cần thiết và tính khả thi.....	94
3.5.1. Mục đích, đối tượng, nội dung và phương pháp khảo nghiệm.....	95
3.5.2. Kết quả khảo nghiệm.....	95
Tiểu kết chương 3	100
KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ	101
TÀI LIỆU THAM KHẢO	103
PHỤ LỤC	

NHỮNG CỤM TỪ VIẾT TẮT TRONG LUẬN VĂN

ATGT	An toàn giao thông
BTV	Ban thường vụ
CBQL	Cán bộ quản lý
CHXHCN	Cộng hoà xã hội chủ nghĩa
CMHS	Cha mẹ học sinh
CNH-HĐH	Công nghiệp hoá hiện đại hoá
GD&ĐT	Giáo dục và đào tạo
GV	Giáo viên
GVCN	Giáo viên chủ nhiệm
HĐGD NGLL	Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp
HIV- AIDS	Hội chứng suy giảm miễn dịch
HS	Học sinh
KT-XH	Kinh tế xã hội
TDTT	Thể dục thể thao
THPT	Trung học phổ thông
XH	Xã hội
XHH	Xã hội hoá
XHHGD	Xã hội hoá giáo dục

DANH MỤC CÁC BẢNG

Bảng 2.1: Cơ cấu tổ chức các trường THPT Thanh Miện	27
Bảng 2.2: Điều kiện cơ sở vật chất các trường THPT huyện Thanh Miện.....	27
Bảng 2.3: Kết quả xếp loại đạo đức năm học 2013 - 2014 và 2014 – 2015 và học kỳ I năm học 2015-2016.....	29
Bảng 2.4: Kết quả xếp loại văn hoá năm học 2013-2014, 2014-2015, kỳ I 2015-2016 ..	30
Bảng 2.5: Kết quả mũi nhọn của các nhà trường huyện Thanh Miện	31
Bảng 2.6: Đội ngũ cán bộ quản lý và tổ trưởng của các trường trung học phổ thông	32
Bảng 2.7: Đội ngũ giáo viên của các trường trung học phổ thông.....	33
Bảng 2.8: Chất lượng đội ngũ giáo viên của các trường trung học phổ thông	33
Bảng 2.9: Thực trạng mức độ thực hiện giờ chào cờ đầu tuần	35
Bảng 2.10: Ý kiến của giáo viên chủ nhiệm về mức độ thực hiện và mức độ cần thiết của các hình thức tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.....	37
Bảng 2.11: Ý kiến của học sinh về mức độ thực hiện các hình thức tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp giáo viên chủ nhiệm đã triển khai.....	38
Bảng 2.12: Thực trạng việc tổ chức thực hiện hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp của giáo viên chủ nhiệm lớp.....	39
Bảng 2.13: Thực trạng tổ chức thực hiện hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp của cán bộ Đoàn và ban hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp	41
Bảng 2.14: Nhận thức của ban giám hiệu, giáo viên, cán bộ Đoàn về tầm quan trọng của hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo hướng phát huy tính tích cực cho học sinh.....	47
Bảng 2.15: Nhận thức của CMHS về tầm quan trọng của HĐGD NGLL	50
Bảng 2.16: Nhận thức của cán bộ quản lý, cán bộ đoàn, giáo viên vai trò của HĐNGLL.....	53
Bảng 2.17: Ý kiến đánh giá mức độ quản lý xây dựng chương trình, kế hoạch HDGD NGLL của Ban NGLL	55
Bảng 2.18: Ý kiến đánh giá mức độ quản lý cơ sở vật chất, trang thiết bị, kinh phí và điều kiện phục vụ cho HĐGD NGLL của BGH.....	57

Bảng 2.19: Ý kiến đánh giá mức độ quản lý sự phối hợp các lực lượng giáo dục tham gia tổ chức HĐGD NGLL của BGH.....	58
Bảng 2.20: Ý kiến đánh giá mức độ quản lý việc thực hiện kiểm tra đánh giá kết quả tổ chức HĐGD NGLL của BGH.....	60
Bảng 2.21: Bảng thể hiện yếu tố ảnh hưởng của chủ thể quản lý.....	62
Bảng 2.22: Bảng thể hiện yếu tố ảnh hưởng của khách thể quản lý.....	63
Bảng 2.23: Bảng thể hiện yếu tố ảnh hưởng của môi trường quản lý cơ sở vật chất hiện có.....	83
Bảng 3.1: Kết quả khảo nghiệm tính cần thiết của các biện pháp.....	96
Bảng 3.2: Kết quả khảo nghiệm tính khả thi của các biện pháp.....	97

DANH MỤC CÁC BIỂU ĐỒ

Biểu đồ 2.1: Nhận thức của đội ngũ giáo viên về HĐGD NGLL	43
Biểu đồ 2.2. Nhận thức của học sinh về HĐGD NGLL	44
Biểu đồ 2.3. Nhận thức của cha mẹ HS về HĐGD NGLL	45
Biểu đồ 2.4. Nhận thức của cán bộ Đoàn về HĐGD NGLL	46
Biểu đồ 2.5. Thực trạng nhận thức của CMHS, HS, cán bộ Đoàn, Giáo viên, BQL các trường THPT huyện Thanh Miện về vị trí, vai trò của HĐGD NGLL.....	52
Biểu đồ 2.6. Thực trạng mức độ thực hiện các biện pháp quản lý HĐGD NGLL	61
Biểu đồ 3.1. Mức độ tương quan giữa tính cần thiết và tính khả thi của các biện pháp	99

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Theo Luật Giáo dục năm 2005 được sửa đổi bổ sung năm 2009 tại điểm 1 của Điều 27 đã nêu rõ: “*Mục tiêu của giáo dục phổ thông là giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động và sáng tạo, hình thành nhân cách con người Việt Nam xã hội chủ nghĩa, xây dựng tư cách và trách nhiệm công dân; chuẩn bị cho học sinh học tiếp lên hoặc đi vào cuộc sống lao động, tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc*”[25, tr 20].

Xuất phát từ yêu cầu quan trọng và cấp thiết như trên, để thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện trong nhà trường, để hình thành nhân cách con người theo chuẩn mực đạo đức xã hội của chế độ XHCN hiện nay thì không chỉ việc trang bị cho học sinh những kiến thức, kỹ năng mà bên cạnh đó trong giờ lên lớp cần chú trọng tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp (HĐGD NGLL).

HĐGD NGLL là hoạt động nối tiếp của hoạt động dạy học trên lớp, giúp các em học sinh biết vận dụng những tri thức khoa học đã tiếp thu và lĩnh hội để giải quyết những vấn đề mới mẻ do đời sống xã hội đặt ra qua đó nhằm uốn nắn hành vi đạo đức, lối sống cho phù hợp. Tham gia HĐGD NGLL, giúp học sinh tăng cường tính tự giác, tính tích cực, khả năng tự rèn luyện cho bản thân những kỹ năng giao tiếp, kỹ năng ứng xử có văn hóa, những thói quen trong học tập, lao động; kỹ năng tự quản, khả năng tự tổ chức, điều khiển, nhận xét, đánh giá, hòa đồng và thực hiện đa dạng các loại hình hoạt động tập thể một cách có hiệu quả .

Trong mỗi nhà trường hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp đã mang lại hiệu quả rất lớn, bởi vì chính hoạt động này đã tạo cho các em có được một khoảng thời gian và một sân chơi bổ ích, bởi vì các em học sinh trung học phổ thông lứa tuổi này rất đam mê hoạt động, có tính tự lập cao, năng động, muốn tự vươn lên, để khẳng định mình trước tập thể. Vì thế HĐGD NGLL là môi trường tốt nhất để các em khẳng định khả năng cá nhân mình, chính điều này đã giúp nhà trường có được định hướng chuẩn về quá trình giáo dục, qua đó thực hiện tốt mục tiêu giáo dục đề ra.

HĐGD NGLL, tuy có vai trò và tầm quan trọng như vậy nhưng trên thực tế sau nhiều năm thực hiện công tác này, các trường trung học phổ thông trên địa bàn huyện Thanh Miện tỉnh Hải Dương vẫn chưa gặt hái được nhiều thành công và

hiệu quả mong muốn. Trong quá trình thực hiện, nhiều trường còn gặp những khó khăn nhất định như: điều kiện tự nhiên, xã hội, con người (giáo viên, học sinh), cơ sở vật chất, kinh phí, nội dung, chương trình, hình thức tổ chức... Từ những khó khăn chủ quan và khách quan dẫn đến một số đơn vị trường học đã tổ chức HĐGD NGLL một cách hình thức, đối phó; nội dung chưa phong phú, chưa thu hút học sinh dẫn đến hiệu quả của hoạt động này chưa cao.

Bên cạnh đó, trong bối cảnh xã hội hiện nay rất quan tâm đến giáo dục và thường đánh giá chất lượng giáo dục thông qua kết quả thi tốt nghiệp và đỗ đại học. Chính điều này đã tạo một áp lực rất lớn trong học hành, trong thi cử ngày càng nặng nề lên tâm lý, không chỉ của cha mẹ các em học sinh mà của bản thân các em học sinh đến đội ngũ cán bộ giáo viên và cán bộ quản lý. Cũng chính vì lẽ đó mà rất nhiều các trường đều tập trung toàn lực cho hoạt động dạy và học trên lớp. Rất nhiều hoạt động trong nhà trường cũng chưa được cán bộ quản lý thực sự quan tâm trong đó có HĐGD NGLL. Trong công tác xây dựng kế hoạch, công tác tổ chức thực hiện theo kế hoạch, công tác chỉ đạo và kiểm tra đánh giá cũng chưa hợp lý và còn khá lỏng lẻo.

Để điều chỉnh những tồn tại nêu trên, cần thiết phải có những giải pháp lớn mang tầm chiến lược và biện pháp cụ thể của cán bộ quản lý trong công tác quản lý HĐGD NGLL nhằm thay đổi toàn diện hoạt động này.

Xuất phát từ những lý do nêu trên, tác giả nghiên cứu đề tài: ***“Quản lý hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh các trường THPT huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương”***.

2. Mục đích nghiên cứu

Nghiên cứu lý luận và khảo sát thực trạng quản lý HĐGD NGLL theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh các trường THPT huyện Thanh Miện tỉnh Hải Dương trên cơ sở đó xây dựng các biện pháp quản lý HĐGD NGLL theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh tại các trường THPT này.

3. Khách thể và đối tượng nghiên cứu

3.1. Khách thể nghiên cứu

Hoạt động quản lý HĐGD NGLL theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh các trường THPT huyện Thanh Miện tỉnh Hải Dương.

3.2. Đối tượng nghiên cứu

Biện pháp quản lý HĐGD NGLL theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh các trường THPT huyện Thanh Miện tỉnh Hải Dương.

4. Giả thuyết khoa học

Quản lý HĐGD NGLL theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh trong thời gian qua đã có những bước phát triển nhất định. Bên cạnh những bước phát triển thì còn có những điểm chưa thực sự phù hợp với yêu cầu đặt ra trong sự nghiệp đổi mới giáo dục hiện nay. Dựa vào các kết quả nghiên cứu lý luận và thực tiễn có thể xây dựng được các biện pháp quản lý HĐGD NGLL theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh sinh có tính cần thiết và khả thi.

5. Nhiệm vụ nghiên cứu

- Xác định cơ sở lý luận nghiên cứu vấn đề quản lý HĐGD NGLL theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh các trường THPT huyện Thanh Miện tỉnh Hải Dương, như khái quát hoá các hướng nghiên cứu quản lý HĐGD NGLL, xây dựng các khái niệm công cụ quản lý, quản lý HĐGD NGLL, chỉ ra các nội dung nghiên cứu quản lý HĐGD NGLL và các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý hoạt động này.

- Làm rõ thực trạng quản lý HĐGD NGLL theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh trường THPT huyện Thanh Miện tỉnh Hải Dương.

- Đề xuất làm rõ tính cần thiết và tính khả thi của một số biện pháp quản lý HĐGD NGLL theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh trường THPT huyện Thanh Miện tỉnh Hải Dương có tính cần thiết và khả thi.

6. Phương pháp nghiên cứu

6.1. Nhóm các phương pháp nghiên cứu lý luận

Sưu tầm, phân tích và tổng hợp tài liệu; đọc và nghiên cứu các văn bản về chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước, các văn bản của ngành giáo dục nhằm tìm hiểu cơ sở lý luận, cơ sở pháp lý, lịch sử nghiên cứu của đề tài.

6.1. Nhóm các phương pháp nghiên cứu thực tiễn

- Phương pháp điều tra bằng bảng hỏi

Chúng tôi sử dụng các bảng hỏi dành cho cán bộ quản lý, giáo viên và các lực lượng có liên quan để thu thập thông tin tìm hiểu về thực trạng công tác quản lý HĐGD NGLL ở các trường THPT huyện Thanh Miện tỉnh Hải Dương.

- Phương pháp nghiên cứu các sản phẩm hoạt động

Xem và phân tích các kế hoạch của Ban giám hiệu, giáo án của giáo viên chủ nhiệm về HĐGD NGLL nhằm thu thập thông tin về công tác chỉ đạo và nội dung HĐGD NGLL.

- Phương pháp phỏng vấn

Phỏng vấn trực tiếp và trò chuyện với cán bộ quản lý, GV, cán bộ Đoàn, học sinh và CMHS của các trường THPT huyện Thanh Miện nhằm thu thập thông tin về chất lượng HĐGD NGLL.

6.2. Phương pháp thống kê toán học

Sau khi thu thập các phiếu thăm dò ý kiến, dựa vào kết quả điều tra, tác giả sử dụng công cụ tính toán trên Excel để xử lý số liệu, tính điểm và tỷ lệ phần trăm các nội dung trong phiếu hỏi nhằm đánh giá thực trạng và định hướng nâng cao hiệu quả công tác quản lý HĐGD NGLL theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh các trường THPT huyện Thanh Miện tỉnh Hải Dương.

7. Phạm vi nghiên cứu

7.1. Giới hạn đối tượng nghiên cứu

Đề tài nghiên cứu quản lý HĐGD NGLL theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh các trường THPT huyện Thanh Miện tỉnh Hải Dương.

Nghiên cứu quản lý HĐGD NGLL trong những năm gần đây, đặc biệt nghiên cứu trong năm học 2015-2016.

Đề tài nghiên cứu ở các trường THPT huyện Thanh Miện tỉnh Hải Dương.

8. Cấu trúc của luận văn

Chương 1: Cơ sở lý luận về quản lý hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh các trường THPT.

Chương 2: Thực trạng quản lý hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh các trường THPT huyện Thanh Miện tỉnh Hải Dương.

Chương 3: Biện pháp quản lý hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh các trường THPT huyện Thanh Miện tỉnh Hải Dương.

Chương 1

CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NGOÀI GIỜ LÊN LỚP THEO HƯỚNG PHÁT HUY TÍNH TÍCH CỰC CỦA HỌC SINH CÁC TRƯỜNG THPT

1.1. Tổng quan những nghiên cứu của vấn đề

1.1.1. Trên thế giới

HDGD NGLL là một bộ phận quan trọng không thể thiếu trong chương trình giáo dục của nhiều quốc gia. Trong những nước có nền giáo dục hiện đại thì HDGD NGLL được quan tâm và rất coi trọng, đã được nghiên cứu lựa chọn và triển khai thực hiện giúp học sinh học tập đạt kết quả cao và phát triển một cách toàn diện hơn.

Trong cuốn sách giáo dục học: Một số vấn đề lý luận và thực tiễn- 2001-NXB ĐHQGHN – Giáo sư Hà Thế Ngữ đã viết *“Để thực hiện mục đích giáo dục (hay mục tiêu đào tạo) quá trình giáo dục phải thực hiện những nhiệm vụ giáo dục nhất định. Trong nền giáo dục xã hội chủ nghĩa, nhiệm vụ giáo dục là những bộ phận hợp thành (hoặc những mặt hợp thành) của quá trình giáo dục, cần thiết để đảm bảo thực hiện mục đích giáo dục một cách toàn diện và cân đối”*[27, tr 66].

J.ACômexki (1592-1570) ông tổ của nền sư phạm cận đại đã từng khẳng định *“Không có khát vọng học tập thì không thể trở thành nhân tài”*. Ông đã nêu ra các nguyên tắc, các phương pháp giáo dục nhằm phát huy tính tích cực, tự giác học tập của người học. Đồng thời, ông kiên quyết phản đối lối dạy học áp đặt, giáo điều đã làm cho người học thụ động, ỷ lại trong học tập. Ông viết: *“Ban giám hiệu và thanh tra nhà trường có thể kích thích lòng ham học của học sinh bằng cách trực tiếp tham gia vào các hoạt động chung của lớp, chẳng hạn các buổi tập luyện, ngâm thơ, thảo luận chuyên đề, một hình thức nữa là tặng cường khen thưởng”* [dẫn theo 5, tr 44]

V.L.Lênin (1870 - 1924) là người tiếp tục sự nghiệp của C.Mác và F.Anghen. Ông đề cao vấn đề phát triển toàn diện con người. Việc hình thành con người phát triển toàn diện không chỉ là trách nhiệm của riêng nhà trường mà còn là trách nhiệm của toàn xã hội, của gia đình, đoàn thể, và tự rèn luyện của thế hệ trẻ. Trong bài phát biểu *“nhiệm vụ của Đoàn thanh niên”*(1920) Người nói *“chỉ có thể trở thành người cộng sản khi biết lao động và hoạt động xã hội cùng với công nhân với nông dân”* [dẫn theo 21]

N.K.Crupxkaia (1869-1939) nhà giáo dục Xô Viết vĩ đại đã phân tích sâu sắc ý nghĩa của hoạt động lao động, hoạt động chính trị xã hội. *“Bà đánh giá cao vai trò*

hoạt động của đoàn thanh niên, của đội thiếu niên, qua các hoạt động ngoài trường, ngoài lớp. Bà cho rằng qua hoạt động thực tiễn thế hệ trẻ được tự giáo dục, qua đó mà hình thành và phát triển nhân cách của người lao động mai sau” [dẫn theo 21]

Trong giai đoạn hiện nay, cùng với xu thế hội nhập quốc tế và sự phát triển của các quốc gia trong khu vực và trên thế giới. Công tác giáo dục của các nước đang có những định hướng cơ bản và thiết thực nhằm tạo sự đột phá đó là tạo ra những lớp thế hệ năng động, sáng tạo, khả năng thích nghi cao với điều kiện sống phức tạp luôn thay đổi, trong đó kỹ năng sống là thành tố quan trọng của chất lượng giáo dục.

1.1.2. Ở Việt Nam

Thông qua các nghiên cứu về HDGD NGLL đã thu hút được đáng kể sự tham gia của các nhà nghiên cứu, của các tác giả cả nước trong những năm qua như sau.

Điểm nổi bật là khái niệm “HDGD NGLL” đã được định hình, đó là nội hàm cơ bản của khái niệm đã được **Chủ Tịch Hồ Chí Minh** đề cập trong “Thư gửi cho học sinh” nhân ngày khai trường tháng 9/1945, Người viết “...*Các em hãy nghe lời tôi, lời của một người anh lớn lúc nào cũng ân cần mong mỏi cho các em được giỏi giang. Trong năm học tới đây, các em hãy cố gắng, siêng năng học tập, ngoan ngoãn, nghe thầy, yêu bạn. Sau 80 năm giời nô lệ làm cho nước nhà bị yếu hèn, ngày nay chúng ta cần phải xây dựng lại cơ đồ mà tổ tiên đã để lại cho chúng ta, làm sao cho chúng ta theo kịp các nước khác trên hoàn cầu. Trong công cuộc kiến thiết đó, nước nhà trông mong chờ đợi ở các em rất nhiều. Non sông Việt Nam có trở nên tươi đẹp hay không, dân tộc Việt Nam có bước tới đài vinh quang để sánh vai với các cường quốc năm châu được hay không, chính là nhờ một phần lớn ở công học tập của các em. Đối riêng với các em lớn, tôi khuyên thêm một điều này: chúng ta đã đánh đuổi bọn thực dân, chúng ta đã giành được độc lập. Nhưng giặc Pháp còn lăm le quay lại. Chúng ý vào kẻ khác mạnh hơn mà gây sự với ta. Tất nhiên chúng sẽ bị bại, vì tất cả quốc dân ta đoàn kết chặt chẽ và một lòng chiến đấu cho giang sơn Tổ quốc. Phải sẵn sàng mà chống quân giặc cướp nước, đấy là bổn phận của mỗi công dân. Các em lớn chưa hẳn đến tuổi phải gánh công việc nặng nhọc ấy, nhưng các cháu, ngoài giờ học ở trường, cũng nên tham gia vào các Hội cứu quốc để tập luyện thêm cho quen với đời sống chiến sĩ và để giúp đỡ một vài việc nhẹ nhàng trong cuộc giữ gìn đất nước” [3].*

Trong “Thư gửi hội nghị các cán bộ phụ trách nhi đồng toàn quốc”, Chủ Tịch Hồ Chí Minh lại nhắc tới một khía cạnh khác của nội hàm khái niệm khi Người viết:

“trong lúc học, cũng cần làm cho chúng vui, trong lúc vui cũng cần làm cho chúng học. Ở trong nhà, trong trường, trong xã hội chúng đều vui, đều học” [4]

Trong giai đoạn hiện nay để đáp ứng với thời kỳ CNH - HĐH và hội nhập Quốc tế sâu rộng, ngày 4.11.2013, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã ký ban Nghị quyết Hội nghị lần thứ 8, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI (Nghị quyết số 29-NQ/TW) với nội dung đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa - hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Nghị quyết chỉ rõ:

“Đổi mới chương trình nhằm phát triển năng lực và phẩm chất người học hài hòa đức, trí, thể, mỹ; dạy người, dạy chữ và dạy nghề. Đổi mới nội dung giáo dục theo hướng tinh giản, hiện đại, thiết thực, phù hợp với lứa tuổi, trình độ và ngành nghề; tăng thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn. Chú trọng giáo dục nhân cách, đạo đức, lối sống, tri thức pháp luật và ý thức công dân. Tập trung vào những giá trị cơ bản của văn hóa, truyền thống và đạo lý dân tộc, tinh hoa văn hóa nhân loại, giá trị cốt lõi và nhân văn của chủ nghĩa Mác – Lê nin và tư tưởng Hồ Chí Minh”[9 tr 4].

Trên thực tế đã có rất nhiều những công trình Luận văn Thạc sĩ nghiên cứu chuyên ngành Quản lý giáo dục trong đó đã có đề tài nghiên cứu về HĐGD NGLL ở trường THPT như:

Nguyễn Thị Phong Lan với nghiên cứu: *“Biện pháp quản lý HĐGD NGLL ở trường trung học phổ thông Đa Phúc, Sóc Sơn, Hà Nội”* [dẫn theo 23], đã khẳng định HĐGD NGLL có vị trí và ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong việc hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực cho HS đồng thời đã chỉ ra được các biện pháp quản lý như: Nâng cao nhận thức cho CBQL, GV, CMHS, học sinh và các lực lượng ngoài xã hội về HĐGD NGLL; phân định trách nhiệm về QL HĐGD NGLL trong nhà trường, huy động các nguồn lực trong và ngoài nhà trường để thực hiện HĐGD NGLL.

Tác giả Bùi Sĩ Tụng-2007-NXBGD, đã nêu trong cuốn tài liệu -Bồi dưỡng giáo viên thực hiện chương trình SGK lớp 11 về hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp đã khẳng định mục tiêu giáo dục THPT, theo Luật Giáo dục quy định: *“ Giáo dục Trung học phổ thông nhằm giúp học sinh củng cố và phát triển những kết quả của giáo dục Trung học cơ sở, hoàn thiện học vấn phổ thông, có những hiểu biết thông thường về kỹ thuật và hướng nghiệp, có điều kiện lựa chọn hướng phát triển và phát huy năng lực cá nhân, tiếp tục học đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, học nghề và đi vào cuộc sống lao động”*. [25 tr5]

Tác giả Bùi Sĩ Tung-2008- NXBGD, đã nêu trong cuốn tài liệu- Hướng dẫn thực hiện chương trình SGK lớp 12 về hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp. Cuốn sách đã viết về Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 16/ 2006/QĐ-ĐGDĐT ngày 5/6 /2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và đào tạo đã nêu: *“Phải phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo của học sinh; phù hợp với đặc trưng môn học, đặc điểm đối tượng học sinh, điều kiện của từng lớp học; bồi dưỡng cho học sinh phương pháp tự học, khả năng hợp tác; rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn; tác động đến tình cảm, đem lại niềm vui, hứng thú và trách nhiệm học tập cho học sinh”*. [46 tr 9]

Tác giả Phan Vĩnh Thái Luận văn thạc sĩ năm 2008 đã nghiên cứu về: *“Các biện pháp quản lý thực hiện chương trình giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường THPT Đại Từ-Thái Nguyên nhằm nâng cao hiệu quả quản lý thực hiện chương trình GD NGLL”* [dẫn theo 38].

Các luận văn trên cũng chỉ tập trung nghiên cứu giải quyết các vấn đề thực tiễn cụ thể ở một số địa bàn nghiên cứu khác nhau, đối tượng và khu vực cũng khác nhau về HĐGD NGLL. Hiện nay, qua tìm hiểu đã có một số tác giả nghiên cứu về thực trạng, tổng kết kinh nghiệm thực tiễn các trường THPT và đề xuất các biện pháp ở các trường.

Xuất phát từ yêu cầu của giáo dục trong thời kỳ mới, các nhà trường trung học phổ thông cần quan tâm đẩy mạnh các hoạt động giáo dục bên cạnh hoạt động dạy và học. Chúng tôi rất tâm đắc và thấy được sự cần thiết về việc nghiên cứu cơ bản về thực trạng quản lý HĐGD NGLL ở các trường THPT huyện Thanh Miện tỉnh Hải Dương, từ đó đề xuất một số biện pháp quản lý HĐGD NGLL.

1.2. Các khái niệm cơ bản

1.2.1. Quản lý

Theo nghĩa chung nhất từ góc độ Tâm lý học, quản lý được hiểu như sau: Quản lý là sự tác động có định hướng, có mục đích, có kế hoạch và có hệ thống thông tin của chủ thể đến khách thể của nó.

Bên cạnh đó khái niệm quản lý đã được các nhà khoa học định nghĩa bằng nhiều cách khác nhau:

Frederick Winslow Taylor (1856-1915), người sáng lập thuyết quản lý khoa học đã định nghĩa: *“Quản lý là biết được chính xác điều bạn muốn người khác làm, người sau đó hiểu rằng họ đã hoàn thành công việc một cách tốt nhất và rẻ nhất”* [dẫn theo 12].

Henry Fayol (1845-1925), cha đẻ của thuyết quản lý hành chính cho rằng: “*Quản lý hành chính là dự đoán và lập kế hoạch, tổ chức điều khiển, phối hợp và kiểm tra* [dẫn theo 14].

Theo tác giả Nguyễn Thị Tính đưa ra khái niệm như sau: “*Quản lý là các hoạt động được thực hiện nhằm đảm bảo sự hoàn thành công việc qua những nỗ lực của người khác*” [40, tr 8].

Các nhà lý luận quản lý quốc tế như: Frederich Wiliam Taylor (1856-1915), Mỹ; Henry Fayol (1841-1925), Pháp; Max Weber (1864-1920), Đức đã đều khẳng định: Quản lý là khoa học và đồng thời là nghệ thuật thúc đẩy sự phát triển xã hội.

- Quản lý là tác động liên tục có tổ chức, có định hướng của chủ thể quản lý (người quản lý, tổ chức quản lý) lên khách thể quản lý (hay là đối tượng quản lý) về các mặt chính trị, kinh tế, văn hoá, y tế, xã hội... nhằm tổ chức, phối hợp hoạt động của con người trong các quá trình sản xuất xã hội để đạt mục đích đã định. Quản lý trở thành một hoạt động phổ biến, diễn ra trong mọi lĩnh vực ở mọi cấp độ và liên quan đến mọi người.

Tóm lại, mặc dù có những kiến giải khác nhau, nhưng xem xét trên tổng thể, phần lớn các nhà nghiên cứu đã thống nhất: quản lý là sự tác động có định hướng, có chủ đích của chủ thể quản lý lên khách thể quản lý nhằm tạo ra môi trường và điều kiện cho sự phát triển của đối tượng và đạt hiệu quả cao.

Như vậy quản lý là một yếu tố rất quan trọng và không thể thiếu được trong đời sống xã hội. Xã hội càng phát triển cao bao nhiêu thì vai trò của quản lý càng lớn bấy nhiêu, phạm vi càng rộng và nội dung càng phong phú, phức tạp.

1.2.2. Quản lý giáo dục

Quản lý giáo dục theo nghĩa tổng quan là hoạt động điều hành, phối hợp các lực lượng xã hội nhằm đẩy mạnh công tác đào tạo thế hệ trẻ theo yêu cầu phát triển xã hội.

Tác giả Nguyễn Thị Tính trong quyển Giáo trình lý luận chung về quản lý và quản lý giáo dục cho rằng “*QLGD là những tác động có hệ thống, có mục đích, có kế hoạch, hợp quy luật của chủ thể quản lý ở các cấp độ khác nhau đến tất cả các mắt xích của hệ thống giáo dục, nhằm đảm bảo cho hệ thống giáo dục vận hành, phát triển, thực hiện mục tiêu của nền giáo dục*”. [40, tr23]

Để hiểu một cách rõ hơn về “*Quản lý giáo dục*”, ta xem xét quan niệm sau đây:

Theo M.I Kônđacốp: Quản lý giáo dục là tập hợp những biện pháp kế hoạch hóa nhằm đảm bảo vận hành bình thường của cơ quan trong hệ thống giáo dục để tiếp tục phát triển, mở rộng hệ thống cả về số lượng cũng như chất lượng [dẫn theo 21].

Bên cạnh đó, tác giả Nguyễn Ngọc Quang cho rằng: “*QLGD là hệ thống tác động có mục đích, có kế hoạch, hợp quy luật của chủ thể quản lý, nhằm cho hệ vận hành theo đường lối, nguyên lý của Đảng, thực hiện được các tính chất của nhà trường xã hội chủ nghĩa Việt Nam mà tiêu điểm hội tụ là quá trình dạy học, giáo dục thế hệ trẻ, đưa giáo dục đến mục tiêu, tiến lên trạng thái mới về chất*” [31, tr 56].

Từ các khái niệm đã nêu ở trên ta có thể hiểu quản lý giáo dục, về cấp vĩ mô, là những tác động tự giác (có ý thức, có mục đích, có kế hoạch, có hệ thống, hợp quy luật) của chủ thể quản lý đến tất cả các mắt xích của hệ thống (là hệ thống các cơ quan quản lý giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân từ cấp cao nhất xuống các cơ sở giáo dục là nhà trường) nhằm thực hiện có hiệu quả về chất lượng và mục tiêu phát triển giáo dục đào tạo thế hệ trẻ của toàn xã hội đã đặt ra cho ngành giáo dục. Bên cạnh đó cũng có thể hiểu định nghĩa quản lý giáo dục là hoạt động tự giác của chủ thể quản lý nhằm huy động, tổ chức, sử dụng, điều hành, kiểm tra, giám sát,... một cách có hiệu quả các nguồn lực giáo dục (con người, cơ sở vật chất, nguồn tài chính) phục vụ cho mục tiêu phát triển giáo dục, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và tổng thể là phát triển đất nước.

Đối với cấp độ vi mô chủ thể quản lý giáo dục là chủ thể quản lý nhà trường, quản lý giáo dục được hiểu là hệ thống những tác động tự giác (có ý thức, có mục đích, có kế hoạch, có hệ thống, hợp lý về quy luật) của chủ thể quản lý đến tập thể cán bộ giáo viên, công nhân viên, tập thể học sinh, cha mẹ học sinh và các lực lượng trong và ngoài nhà trường nhằm thực hiện có chất hiệu quả về chất lượng và mục tiêu phát triển giáo dục của nhà trường. Cũng có thể định nghĩa quản lý giáo dục thực chất là (tập hợp chuỗi) những tác động của chủ thể quản lý vào quá trình giáo dục (được thực hiện bởi tập thể sư phạm trong nhà trường như giáo viên và học sinh, cùng với sự phối hợp chặt chẽ của các lực lượng trong xã hội) nhằm hình thành và phát triển toàn diện nhân cách học sinh theo mục tiêu giáo dục và đào tạo của nhà trường đặt ra.

1.2.3. Quản lý giáo dục ngoài giờ lên lớp

HĐGD NGLL ở trường THPT là một mặt hoạt động giáo dục cơ bản của quá trình đào tạo được thực hiện có mục đích, có kế hoạch, có tổ chức nhằm góp phần vào việc giáo dục và phát triển toàn diện học sinh.

Quản lý HĐGD NGLL là quá trình tác động của chủ thể quản lý (Hiệu trưởng và bộ máy giúp việc của Hiệu trưởng) đến tập thể giáo viên và học sinh được tiến hành ngoài giờ lên lớp theo chương trình kế hoạch nhằm đạt mục tiêu giáo dục học sinh một cách toàn diện. Quản lý HĐGD NGLL thực chất là quản lý về mục tiêu giáo dục, quá trình giáo dục, là quản lý về kế hoạch, đội ngũ, các điều kiện, công tác kiểm tra, đánh giá, công tác phối hợp các lực lượng giáo dục thực hiện HĐGD NGLL.

1.2.4. Quản lý HĐGD NGLL theo hướng phát huy tính tích cực cho học sinh

*** Khái niệm**

Quản lý HĐGD NGLL là quá trình tác động của chủ thể quản lý đến tập thể giáo viên và học sinh được tiến hành ngoài giờ lên lớp theo chương trình kế hoạch để hướng học sinh đến nhận thức và hành động tích cực thông qua các hoạt động GDNG LL, qua đó nhằm đạt mục tiêu giáo dục học sinh một cách toàn diện.

1.2.5. Tính tích cực của học sinh

*** Khái niệm tính tích cực**

Xoay quanh vấn đề này có nhiều quan điểm khác nhau. Theo V.L Lênin, tính tích cực là thái độ cải tạo của chủ thể đối với khách thể, đối với đối tượng sự vật xung quanh; là khả năng của mỗi người đối với việc tổ chức cuộc sống, điều chỉnh những nhu cầu, năng lực của họ thông qua các mối quan hệ xã hội.

Dưới góc độ tâm lý học, trên quan điểm tiếp cận hoạt động - nhân cách giao tiếp, các nhà tâm lý học Việt Nam như: Phạm Minh Hạc; Trần Trọng Thủy; Nguyễn Ánh Tuyết; Nguyễn Quang Uẩn... đều thống nhất cho rằng: Tính tích cực là một phẩm chất nhân cách điển hình của con người. Các thành tố tâm lý của tính tích cực là nhu cầu, động cơ, hứng thú, niềm tin, lý tưởng. Do đó, đã nói tới tính tích cực có nghĩa nói tới tính chủ thể trong hoạt động, tính tương đối ổn định và bền vững của thuộc tính tâm lý này. Tính tích cực là đặc trưng hoạt động của con người.

Có thể nói tính tích cực là ý thức tự giác của con người về mục đích của hoạt động, thông qua đó con người huy động ở mức độ cao các chức năng tâm lý nhằm thực hiện hoạt động có hiệu quả.

1.2.6. Trường trung học phổ thông

1.2.6.1. Khái niệm trường học

Trường học là đơn vị cơ sở giáo dục, nằm trong hệ thống giáo dục quốc dân được thành lập theo quy hoạch của Nhà nước; thực hiện chương trình giáo dục dạy học do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định nhằm phát triển sự nghiệp giáo dục. Trường học phải đảm bảo đủ các điều kiện như: Cán bộ quản lý, giáo viên dạy các môn học, nhân viên hành chính, bảo vệ, y tế... có cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ giảng dạy và học tập; có đủ những điều kiện về tài chính theo quy định của Bộ Tài chính. Trường học được tổ chức theo các loại hình công lập, bán công, dân lập và tư thục.

1.2.6.2. Khái niệm trường trung học

Trường trung học là cơ sở giáo dục bậc trung học- bậc học nối tiếp bậc học tiểu học của hệ thống giáo dục quốc dân nhằm hoàn chỉnh học vấn phổ thông. Trường trung học có tư cách pháp nhân và con dấu riêng. Có 2 loại trường trung học: Trường trung học cơ sở có từ lớp 6 đến lớp 9 và trường trung học phổ thông có từ lớp 10 đến lớp 12.

Ngoài ra, trường phổ thông có thể còn có các loại trường sau:

+ *Trường phổ thông cơ sở* là trường ghép giữa tiểu học và trung học cơ sở, có thể có từ lớp 1 đến lớp 9.

+ *Trường trung học* là trường ghép giữa trung học cơ sở và trung học phổ thông, có thể có từ lớp 6 đến lớp 12.

+ *Trường phổ thông liên cấp* là trường ghép cấp tiểu học với cấp trung học, có thể có từ lớp 1 đến lớp 12. Trên thực tế khi thống kê, Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn ghi loại này vào trường trung học phổ thông.

Như vậy có thể nói rằng trường THPT là trường trung học có thể có một cấp học hoặc liên cấp học từ hai đến ba cấp học trong một nhà trường và trường THPT là trường cuối cấp của hệ trung học trong hệ thống giáo dục quốc dân.

1.2.6.3. Chương trình và các hoạt động giáo dục

Chương trình giáo dục đã được ghi rõ trong Điều lệ trường THPT tại Điều 24. Chương trình giáo dục

Điểm 1. “Trường trung học thực hiện chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành; thực hiện kế hoạch thời gian năm học theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương” [11 tr14].

Các hoạt động giáo dục đã được ghi rõ trong Điều lệ trường THPT tại

Điều 26. Các hoạt động giáo dục

Điểm 1. “Các hoạt động giáo dục bao gồm hoạt động trong giờ lên lớp và hoạt động ngoài giờ lên lớp nhằm giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động và sáng tạo, xây dựng tư cách và trách nhiệm công dân; chuẩn bị cho học sinh tiếp tục học lên hoặc đi vào cuộc sống lao động” [11 tr15].

Điểm 2. “Hoạt động giáo dục trong giờ lên lớp được tiến hành thông qua việc dạy học các môn học bắt buộc và tự chọn trong chương trình giáo dục của cấp học do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành” [11 tr15]

Điểm 3. “Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp bao gồm các hoạt động ngoại khoá về khoa học, văn học, nghệ thuật, thể dục thể thao, an toàn giao thông, phòng chống tệ nạn xã hội, giáo dục giới tính, giáo dục pháp luật, giáo dục hướng nghiệp, giáo dục kỹ năng sống nhằm phát triển toàn diện và bồi dưỡng năng khiếu; các hoạt động vui chơi, tham quan, du lịch, giao lưu văn hoá, giáo dục môi trường; hoạt động từ thiện và các hoạt động xã hội khác phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi học sinh” [11 tr15].

1.3. Nội dung hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh học sinh trường THPT

1.3.1. Hoạt động chính trị - xã hội

Trong các nội dung giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân thì HĐGD NGLL mang màu sắc định hướng xã hội cao nên các nội dung giáo dục trong hoạt động này chứa đựng ý nghĩa xã hội sâu sắc và lớn lao. Đó chính là những hoạt động có liên quan đến những dịp kỷ niệm các ngày lễ lớn của dân tộc và liên quan đến các lĩnh vực khác nhau như: các hoạt động nhân ái từ thiện; các hoạt động nhân đạo, đền ơn đáp nghĩa, các hoạt động tuyên truyền giáo dục về nội quy quy chế của nhà trường, những thông tin quy định về chính sách pháp luật của nhà nước (như luật phòng chống bạo lực, ma túy; luật an toàn giao thông, trật tự công cộng ...; như liên quan dân số, bảo vệ môi trường, phòng chống các tệ nạn xã hội...); các hoạt động thảo luận hoặc các cuộc thi tìm hiểu về các sự kiện xã hội, chính trị, kinh tế... trong và ngoài nước (thi tìm hiểu về HIV-DIDS, về những thành tựu kinh tế, văn hoá, khoa học công nghệ...) các hoạt động liên quan tới tình hữu nghị, giao lưu, kết tình nghĩa...

1.3.2. Hoạt động văn hoá, văn nghệ

Hoạt động văn hóa văn nghệ, nghệ thuật là những hoạt động như ca hát, vui chơi, xem biểu diễn nghệ thuật,... Những hoạt động này sẽ mang lại cho HS nhịp đập của cuộc sống, giúp các em sáng khoái về tinh thần xả stress, giảm đi những mệt mỏi vốn có hữu trong quá trình học tập của các em.

Hoạt động văn hoá văn nghệ và nghệ thuật sẽ góp phần giáo dục cho HS biết cách cảm nhận về nghệ thuật từ đó các em sẽ có cảm xúc với nghệ thuật, các em sẽ thấy cái hay, cái đẹp của con người, của cuộc sống, của tự nhiên, tạo nên ở các em những xúc cảm về thẩm mỹ; giúp HS có những hiểu biết, những tình cảm chân thành đối với con người, với tổ quốc thân yêu, với thiên nhiên và với chính mình. Có rất nhiều hình thức vui nhộn của văn hóa nghệ thuật như thơ ca, múa hát, kịch ngắn, kể chuyện... Những hoạt động này được thể hiện dưới nhiều hình thức khác nhau; cuộc thi vẽ đẹp HS tuổi học đường; thi nữ công gia chánh, thi hùng biện, thi xử lý tình huống thông qua nhập vai biểu diễn...; xem phim, xem biểu diễn nghệ thuật; tham quan du lịch; học tập trải nghiệm sáng tạo.

1.3.3. Hoạt động thể dục thể thao

Trong nhà trường hoạt động thể dục thể thao chiếm một vị trí quan trọng, là một bộ phận gắn liền không thể thiếu của giáo dục nói chung. Khi các em tham gia các hoạt động này bản thân các em sẽ có điều kiện để rèn luyện về sức khoẻ và sự cường tráng của cơ thể, chính từ hoạt động này sẽ hình thành nhiều phẩm chất về đức tính và năng lực quý giá như: tính tổ chức kỷ luật cao, tinh thần và ý chí vượt khó, tinh thần tập thể, lòng kiên trì bền bỉ, sự nỗ lực ý chí, lòng dũng cảm... Hoạt động thể dục thể thao được tổ chức bằng nhiều hình thức như: thể dục giữa giờ chống mệt mỏi, thể dục nhịp điệu, erobic, đá cầu, các trò chơi tập thể...; các đội đá bóng của lớp, của khối và của toàn trường, điền kinh... được tổ chức thông qua ngày hội thể thao toàn trường, thông qua Hội khoẻ phù đồng cấp trường và qua các đợt sự kiện quan trọng.

1.3.4. Hoạt động lao động, khoa học, kỹ thuật và hướng nghiệp

Thông qua loại hình hoạt động này nhằm đáp ứng những nhu cầu và hứng thú và niềm say mê tìm tòi cái mới trong học tập, trong nghiên cứu và sáng tạo khoa học kỹ thuật, ứng dụng kiến thức của học sinh vào trong thực tế. Đó là các hoạt động tìm hiểu về xã hội thông qua các câu lạc bộ, khoa học theo các bộ môn (toán, lý, hoá,

sinh...); sưu tầm, tìm hiểu về các danh nhân, nhà bác học, những tấm gương sáng, say mê nghiên cứu sáng tạo, phát minh, sáng chế, nghe nói chuyện về các ngành nghề trong xã hội, các thành tựu khoa học kỹ thuật, thi làm đồ dùng học tập, dụng cụ trực quan, tham quan các cơ sở sản xuất – các công trình khoa học, xem triển lãm về thành tựu kinh tế, kỹ thuật.

1.3.5. Hoạt động vui chơi giải trí

Thông qua hoạt động vui chơi giải trí học sinh được tăng cường sức khỏe, giúp học sinh cân bằng trạng thái tâm lý và phát triển trí tuệ, thúc đẩy khả năng học tập của các em. Tổ chức hoạt động vui chơi có mục đích giáo dục rõ ràng là một "sân chơi" rất tốt để rèn luyện cho học sinh các đức tính như: tính tự giác, tính chủ động, tính tích cực, tính nhiệt tình, tính nhiệt huyết, tính hăng say... và các kỹ năng rất cơ bản như kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tổ chức, kỹ năng điều khiển, kỹ năng cùng tham gia,... Nội dung của hoạt động vui chơi giải trí phải cụ thể, dễ thực hiện và có tác dụng kích thích sự hưng phấn của học sinh, làm giảm đi sự căng thẳng, mệt mỏi ở các em, giảm các tệ nạn xã hội. Vui chơi giải trí có nhiều hình thức như: trò chơi vận động, trò chơi thể thao, trò chơi trí tuệ, thi ứng xử...

1.3.6. Hoạt động lao động công ích

Đây là một hoạt động trong đó học sinh tham gia giữ gìn và bảo vệ môi trường cảnh quan của nhà trường, địa phương bằng những việc làm hữu ích, thiết thực, phù hợp với khả năng và hứng thú của các em. Có nhiều hình thức lao động công ích như: vệ sinh lớp học, sân trường và các khu vực của nhà trường, trồng cây, làm bồn hoa cây cảnh cho đẹp trường, trong các cơ sở sản xuất của nhà trường như vườn trường, xưởng trường, sân chơi...; lao động giúp đỡ địa phương, chăm sóc di tích lịch sử văn hóa địa phương, vệ sinh đường làng, mùa hè tình nguyện.

Các loại hình HĐGD NGLL nêu trên là những hoạt động phù hợp với lứa tuổi HS THPT.

1.4. Nội dung quản lý hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh học sinh trường trung học phổ thông

1.4.1. Xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh học sinh trường trung học phổ thông

Kế hoạch, đó là sự thống kê những công việc cụ thể cho một thời gian nhất định: một tuần, tháng, học kỳ, năm học, dịp hè. Việc xây dựng kế hoạch quản lý HĐGD NGLL theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh là khâu quan trọng

nhất, được thực hiện trước tiên cho công tác quản lý. Khi xây dựng kế hoạch, hiệu trưởng cần dựa vào các chỉ thị nhiệm vụ năm học, văn bản hướng dẫn, phân phối chương trình v.v... và căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường. Trong kế hoạch phải thể hiện rõ mục tiêu của hoạt động theo hướng như thế nào?, thời gian thực hiện, người phụ trách, lực lượng tham gia, địa điểm, các điều kiện đảm bảo cho việc thực hiện kế hoạch.

Kế hoạch HĐGD NGLL là trình tự những nội dung hoạt động, các hình thức tổ chức hoạt động được bố trí sắp xếp theo thứ tự thời gian của năm học.

Trong kế hoạch cần chọn lọc các hoạt động phù hợp, xác định chủ điểm cho từng thời gian. Phải có kế hoạch và lịch hoạt động cho toàn trường và từng khối lớp, cho từng thời kỳ, tiến tới ổn định thành nề nếp thường xuyên, liên tục.

Cán bộ quản lý các trường học cũng cần hướng dẫn người trực tiếp thực hiện HĐGD NGLL lập kế hoạch cá nhân, định hướng cho các hoạt động của tuần, tháng. Từ kế hoạch cá nhân, triển khai kế hoạch cụ thể cho từng hoạt động (kế hoạch bài giảng), mục đích yêu cầu tăng dần, phù hợp theo từng khối lớp và theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh.

1.4.2. Tổ chức chỉ đạo thực hiện hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh học sinh trường trung học phổ thông

1.4.2.1. Thành lập Ban chỉ đạo hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp

gồm Hiệu trưởng hoặc Phó hiệu trưởng, đại diện công đoàn, Bí thư đoàn trường, giáo viên và đại diện Ban đại diện cha mẹ học sinh.

Nhiệm vụ của Ban chỉ đạo

Ban chỉ đạo HĐGD NGLL có nhiệm vụ giúp hiệu trưởng xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động hàng năm và chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch đó.

Tổ chức những hoạt động lớn, quy mô trường và thực hiện sự phối hợp chặt chẽ với các tổ chức Đoàn và các lực lượng giáo dục khác ngoài nhà trường. Tổ chức hướng dẫn giáo viên chủ nhiệm lớp, Đoàn thanh niên của lớp tiến hành hoạt động ở đơn vị mình có hiệu quả. Giúp hiệu trưởng kiểm tra, đánh giá các hoạt động.

1.4.2.2. Phối hợp các lực lượng trong và ngoài nhà trường

Các lực lượng trong nhà trường. Toàn thể cán bộ giáo viên trong nhà trường đều có trách nhiệm thực hiện HĐGD NGLL.

Ban chấp hành đoàn trường, chi đoàn học sinh là tổ chức đại diện của học sinh có nhiệm vụ tổ chức mọi hoạt động của HS dưới sự hướng dẫn của nhà trường và Đoàn TNCS HCM. Các giáo viên chủ nhiệm cần biết rõ kế hoạch để phối hợp và tham gia quản lý.

Các lực lượng ngoài nhà trường. Nhà trường cần tranh thủ sự lãnh đạo của cấp uỷ Đảng và chính quyền địa phương, các tổ chức quần chúng vào các hoạt động trên của HS. Các lực lượng này bao gồm: Hội phụ nữ, Mặt trận tổ quốc, Đoàn TNCS HCM địa phương...

Các ban ngành trên địa bàn: Ban văn hoá, Ban thương binh xã hội, Ban y tế chăm sóc sức khoẻ, Ban công an, các doanh nghiệp, công ty...

Ban đại diện cha mẹ học sinh có thể giúp đỡ cơ sở vật chất, hỗ trợ nhà trường đơn đốc HĐGD NGLL, đặc biệt là hoạt động ngoài nhà trường nhất là trong thời gian HS nghỉ hè.

+ *Tổ chức các lực lượng theo dõi, giám sát các hoạt động xen kẽ trong chương trình học tập trên lớp:* theo cơ chế trực tuần, trực nhật; cơ chế giám sát, cơ chế tự quản của các tổ chức học sinh; theo hệ thống chủ nhiệm lớp và các giáo viên chuyên trách; đội cờ đỏ, bảo vệ trường; lập bảng theo dõi thi đua.

+ *Chỉ đạo các hoạt động theo chủ điểm:*

Thường được tiến hành qua các phong trào thi đua kế tiếp nhau, khép kín các HĐ NGLL trong suốt năm học. Tuy nhiên, có tập trung cao điểm vào những ngày lễ kỷ niệm. Chính vì thế, việc chỉ đạo hoạt động này cần được thực hiện theo hướng xây dựng chuẩn mực, đánh giá chung cho cả đợt thi đua và theo dõi đánh giá tính điểm trong từng giai đoạn và cả đợt.

Vào những ngày cao điểm, ngày lễ chính có tổ chức các hoạt động đặc trưng cho ngày lễ hội. Mỗi hoạt động cụ thể đều có chuẩn mực đánh giá riêng (tính điểm cụ thể, dựa trên cơ sở đó đánh giá kết quả từng hoạt động: học tập, văn nghệ, thể thao, trò chơi, cắm trại,...sau đó tập hợp kết quả.

Tuỳ theo từng hoạt động mà có sự phân công, phân nhiệm và có ban chỉ đạo thích hợp.

1.4.3. Quản lý về kiểm tra, đánh giá việc thực hiện chương trình hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh học sinh trường trường trung học phổ thông

Trong hoạt động quản lý, kiểm tra là một chức năng rất quan trọng, giúp chủ thể quản lý có thông tin phản hồi từ đối tượng quản lý, nắm được diễn tiến công việc trong tổ chức, từ đó có những tác động quản lý thích hợp.

Việc kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch và kết quả HĐGD NGLL phải thường xuyên hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng. Việc kiểm tra đánh giá phải dựa trên chương trình, kế hoạch đã định, phải có tiêu chí, chuẩn mực cụ thể cho từng loại hoạt động, có thể định tính, định lượng được hoặc được sự thừa nhận của tập thể, của xã hội trong những điều kiện cụ thể. Đồng thời công tác kiểm tra, đánh giá phải tiến hành kết hợp với sơ kết, tổng kết thi đua và rút bài học kinh nghiệm để các hoạt động sau được tốt hơn, hiệu quả hơn, học sinh hứng thú tham gia hơn. Nếu có điều kiện, nên tổ chức rút kinh nghiệm sau mỗi hoạt động, kể cả hoạt động của lớp và hoạt động của toàn trường để những lần tiếp theo tổ chức tốt hơn, thành công hơn.

1.4.4. Bồi dưỡng đội ngũ giáo viên và Ban quản lý hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp

Bồi dưỡng các thành viên trong Ban quản lý HĐGD NGLL về năng lực tổ chức, quản lý các HĐGD NGLL theo hướng phát huy tính tích cực cho học sinh có nề nếp, chất lượng, thường xuyên liên tục. Đồng thời bồi dưỡng cán bộ học sinh nòng cốt của lớp nhằm phối hợp cùng giáo viên chủ nhiệm hoàn thành tốt HĐGD NGLL.

1.4.5. Xây dựng điều kiện và môi trường hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp

Hiệu trưởng cũng cần chú ý tới việc triển khai đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động. HĐGD NGLL là hoạt động của người học, do đó việc đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động phải đạt được mục tiêu là tạo ra sự hứng thú, phát huy được tính tích cực trong hoạt động của người học; để người học thực sự là chủ thể của HĐGD NGLL.

Động viên mọi thành viên của Hội đồng tham gia các HĐGD NGLL. Tổ chức tốt đội ngũ giáo viên chủ nhiệm chỉ đạo HĐGD NGLL ở các lớp. Sử dụng giáo viên có kinh nghiệm chỉ đạo HĐGD NGLL làm nòng cốt các hoạt động. Có sự phối hợp với gia đình, các lực lượng ngoài nhà trường để phát huy những thế mạnh của họ. Cần tạo ra môi trường thi đua sôi nổi trong nhà trường trong các hoạt

động để tạo cho các em có sự hứng thú nhiệt tình tham gia. Xây dựng quỹ HĐGD NGLL, chuẩn bị tốt cơ sở vật chất để tiến hành các HĐGD NGLL: sân bãi, dụng cụ thể dục thể thao, nhạc cụ, phòng, sách tham khảo...

1.5.Các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh trung học phổ thông

Quá trình quản lý hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp tại các trường THPT huyện Thanh Miện theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh luôn chịu sự tác động tổng hợp của các yếu tố trong hệ thống giáo dục nói chung, của hệ thống GDNGLL nói riêng trên cả nước. Mặt khác, các nhà trường THPT hiện nay trên cả nước lại không giống nhau và thống nhất về mô hình, cơ cấu, cơ chế quản lý. Cho nên điều này dẫn đến việc quản lý hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp tại các trường THPT huyện Thanh Miện ngoài những điểm thống nhất còn có sự khác nhau nhất định trong công tác quản lý về nội dung chương trình và hình thức tổ chức, con người, cơ sở vật chất, trang thiết bị, cơ chế tài chính, chính sách đối với đội ngũ giáo viên... Mô hình quản lý giáo dục ngoài giờ lên lớp tại các trường THPT huyện Thanh Miện cũng giống như mô hình của các nhà trường sư phạm khác. Nó chịu sự chi phối và tác động ảnh hưởng của các yếu tố trong hệ thống chính thể của một nhà trường.

1.5.1.Những yếu tố thuộc chủ thể quản lý.

-Tinh thần trách nhiệm của một người cán bộ quản lý trong quản lý vĩ mô của nhà trường nói chung trong đó có công tác quản lý HĐGD NGLL nói riêng theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh là phải làm tròn trách nhiệm của mình một cách tự giác, theo lương tâm, luôn suy nghĩ mình là một phần không thể tách rời của tập thể sư phạm nhà trường ra sức hoàn thành tốt nhiệm vụ trên cương vị của mình. Luôn ý thức đúng đắn về trách nhiệm của mình trên mọi cương vị công tác, nắm vững chính sách và thực hiện tốt đường lối chủ trương. Để làm tròn nhiệm vụ, cán bộ quản lý chẳng những phải chịu khó giải thích, tuyên truyền, cổ động, mà còn phải bàn bạc với CBGV, hỏi han ý kiến, học hỏi từ CBGV, gom góp sáng kiến của CBGV, lãnh đạo tập thể sư phạm đồng thời hoan nghênh CBGV phê bình đóng góp, cầu thị lắng nghe, không có tư tưởng trù dập, ghen ghét vì nếu có tư tưởng trù dập ghen ghét sẽ triệt tiêu sự đóng góp sáng tạo của quần chúng. Có như vậy mới nâng cao tinh thần trách nhiệm của mình. Tóm lại, “phải đi đúng chính sách chủ trương

đường lối vận động CBGV thực hiện tốt mọi nhiệm vụ. Chính điều này đã thể hiện có tinh thần trách nhiệm đối với Đảng, nhà nước, đối với ngành và tập thể sư phạm nhà trường". Đương nhiên sẽ làm cho công tác quản lý HĐGD NGLL đạt hiệu quả. Nếu làm việc hời hợt, làm cho có chuyện, dễ làm khó bỏ, đánh trống bỏ dùi, gặp sao làm vậy, vv... là không có tinh thần trách nhiệm và sẽ cho hiệu ứng ngược.

Từ những quan điểm nêu trên, là người cán bộ quản lý và đặc biệt là Hiệu trưởng cần vận dụng “nêu cao tinh thần trách nhiệm” trong công việc chuyên môn của mình như: Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, luôn cần sự tận tâm tận lực, vượt qua mọi khó khăn, gian khổ, với bất cứ công việc nào đều cố gắng làm cho đến nơi đến chốn và hoàn thành đúng thời gian quy định. Đồng thời, dám nghĩ dám làm, dám chịu trách nhiệm, nói đi đôi với làm, đã nói thì phải làm, đã làm thì phải chịu trách nhiệm về những gì mình làm, hiểu và thực hiện đúng nhiệm vụ của mình và quyết tâm làm cho thành công. Trong thực hiện công việc luôn chủ động sáng tạo để có kết quả cao nhất, đồng thời giúp đỡ đồng nghiệp hoàn thành nhiệm vụ chung cũng như lắng nghe ý kiến đóng góp của mọi người để hoàn thành tốt nhiệm vụ trên cương vị của mình.

- Phong cách quản lý dân chủ, công khai. Các quyết định quản lý cần phải có được tham khảo ý kiến của các cấp dưới đặc biệt là đối tượng thực hiện quyết định. Trong mọi hoạt động người cán bộ quản lý phải luôn tôn trọng đội ngũ cán bộ giáo viên, phân công, phân nhiệm cho bộ giáo viên trong nhà trường một cách hợp lý trên cơ sở trình độ, năng lực và nguyện vọng cá nhân phù hợp với điều kiện nhà trường. Trong giao tiếp người cán bộ quản lý luôn tỏ ra ân cần, niềm nở, tế nhị và tôn trọng nhân cách đồng nghiệp, luôn quan tâm động viên nhắc nhở CB-GV-CNV hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đồng thời luôn lắng nghe ý kiến phê bình góp ý của mọi người để tự điều chỉnh chương trình, kế hoạch và hành vi của mình.

-Trình độ chuyên môn của và phẩm chất chính trị người cán bộ quản lý cũng là một yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng quản lý hoạt động GDNGLL. Người cán bộ quản lý phải là người tin tưởng vào đường lối đổi mới giáo dục của Đảng và nhà nước. Người cán bộ quản lý cần trở thành một “trụ cột” và mẫu mực sư phạm, luôn có ý thức nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Trong đời sống phải có lối sống lành mạnh. Tất cả điều đó tạo ra sự tin tưởng của tập thể và xã hội đối với lời nói và việc làm của người cán bộ quản lý, làm cho CB, GV thực hiện nhiệm vụ được

giao một cách tự giác. Nhờ đó mà giám đốc thực hiện có kết quả những mục tiêu quản lý.

- Kinh nghiệm quản lý, trình độ năng lực cũng như phong cách và phương pháp làm việc của người cán bộ quản lý có ảnh hưởng rất lớn tới chất lượng trong quản lý HĐGD NGLL theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh trường THPT huyện Thanh Miện tỉnh Hải Dương

- Uy tín của người cán bộ quản lý có ảnh hưởng đến người cán bộ giáo viên và liên quan đến công việc đó là quản lý HĐGD NGLL một cách tự nhiên, lời nói của người cán bộ quản lý có trọng lượng cao. Uy tín của cán bộ quản lý là điều kiện cần thiết cho sự sáng tạo, dám nghĩ, dám làm. Theo V.I. Lê-nin, để thành công trong quản lý thì "Quyết định thành công trong việc lãnh đạo quân chúng không phải là sức mạnh của quyền hành mà là sức mạnh của ý chí, sức mạnh của lòng kiên nghị, của kinh nghiệm dồi dào, của tính đa dạng lớn lao, của tài năng xuất sắc". Uy tín trong quản lý nói chung và của người cán bộ quản lý nói riêng là chất keo gắn kết giữa người quản lý với tập thể bởi vì người quản lý có uy tín thường nghĩ rằng: mỗi người có thể làm nhiều hơn họ tưởng; tin tưởng là chấp cánh cho họ bay xa và đòi hỏi cao ở người dưới quyền; cần ủng hộ sáng kiến của người dưới quyền; không hạ thấp phẩm giá của người khác; nếu có mâu thuẫn hãy tự tìm đến giải quyết, nương nhẹ thân kinh người khác.

1.5.2. Những yếu tố thuộc khách thể quản lý

- Nhận thức của các lực lượng giáo dục

HĐGD NGLL diễn ra trong nhà trường và ngoài nhà trường, các lực lượng giáo dục có ảnh hưởng tới hoạt động đó là: các đoàn thể, tổ chức xã hội trong nhà trường và ngoài nhà trường, phụ huynh, GV, CBQL và chủ thể học sinh. Nhận thức của các lực lượng giáo dục và chủ thể giáo dục sẽ trở thành yếu tố tích cực nếu nó phù hợp với mục tiêu hoạt động và ngược lại trở thành lực cản khi nhận thức sai lệch. Nhận thức của các lực lượng giáo dục tạo nên sự đồng thuận trong việc xác định vai trò, mục tiêu, sự cần thiết tổ chức HĐGD NGLL cũng như các biện pháp tổ chức thì hoạt động này sẽ đạt kết quả mong muốn. Học sinh chủ thể hoạt động và tổ chức hoạt động có vai trò quyết định đến hiệu quả tổ chức HĐGD NGLL. Khó có thể đạt kết quả khi bản thân chủ thể hoạt động nhận thức không đầy đủ vai trò của hoạt động, tham gia hoạt động thụ động, gò bó. Chính HĐGD NGLL sẽ phát huy được

tính tích cực của mỗi con người từ đó mà các em phát huy được kiến thức, kỹ năng, thái độ và trưởng thành.

- Trách nhiệm của đội ngũ giáo viên

Hiện nay đội ngũ cán bộ, giáo viên tại các trường THPT trên cả nước nói chung và các trường THPT huyện thanh Miện nói riêng còn hạn chế về chuyên môn nghiệp vụ đối với HĐGD NGLL, đa phần các giáo viên chưa được đào tạo bài bản về hoạt động này mà chỉ được tập huấn tại nhà trường thông qua những giáo viên đã được đi tập huấn tại sở giáo dục theo kế hoạch hằng năm, dẫn tới việc tiếp thu và thực hiện hoạt động này một cách bài bản khoa học và hiệu quả là hầu như chưa có. Bên cạnh đó một bộ phận cán bộ giáo viên về tinh thần trách nhiệm chưa cao, chưa nhiệt tình chưa nhiệt huyết và hăng say sôi nổi đối với HĐGD NGLL, họ ngại gánh nặng thêm công việc đang đè nặng lên đôi vai của họ như áp lực chuyên môn công việc gia đình. Chính vì vậy đa phần họ chưa nhiệt tình và không thích hoạt động này vì nó ảnh hưởng lớn đến họ.

Trên thực tế HĐGD NGLL đã và đang diễn ra trong nhà trường và ngoài nhà trường, các lực lượng giáo dục có ảnh hưởng tới hoạt động đó là: các đoàn thể, tổ chức xã hội trong nhà trường và ngoài nhà trường, phụ huynh, GV, CBQL và chủ thể học sinh. Nhận thức của các lực lượng giáo dục và chủ thể giáo dục sẽ trở thành yếu tố tích cực nếu nó phù hợp với mục tiêu hoạt động và ngược lại trở thành lực cản khi nhận thức sai lệch. Nhận thức của các lực lượng giáo dục tạo nên sự đồng thuận trong việc xác định vai trò, mục tiêu, sự cần thiết tổ chức HĐGD NGLL cũng như các biện pháp tổ chức thì hoạt động này sẽ đạt kết quả mong muốn. Học sinh chủ thể hoạt động và tổ chức hoạt động có vai trò quyết định đến hiệu quả tổ chức HĐGD NGLL. Khó có thể đạt kết quả khi bản thân chủ thể hoạt động nhận thức không đầy đủ vai trò của hoạt động, tham gia hoạt động thụ động, gò bó. Chính HĐGD NGLL sẽ phát huy được tính tích cực của mỗi con người từ đó mà các em phát huy được kiến thức, kỹ năng, thái độ và trưởng thành.

- Khả năng tổ chức của giáo viên đứng lớp là yếu tố quan trọng cho việc tổ chức thành công HĐGD NGLL. HĐGD NGLL đa dạng, phong phú với nhiều chủ thể khác nhau và luôn ở trạng thái động từ kiến thức đến hình thức, do đó đòi hỏi người tổ chức phải có những năng lực đặc trưng, đáp ứng yêu cầu hoạt động đó là năng lực tổ chức, năng lực nhận thức trên nhiều lĩnh vực, năng lực thu thập thông tin, khả năng

diễn đạt tốt, năng động sáng tạo luôn có ý thức tìm tòi cái mới, biết huy động các thành viên tham gia hoạt động, có năng khiếu trên một số lĩnh vực nhất định.

- Hình thức tổ chức của giáo viên có ý nghĩa quan trọng đến hiệu quả HĐGD NGLL, nó mang lại sự hấp dẫn của hoạt động, thu hút được nhiều học sinh tham gia nhiệt tình và có kết quả. Ngày càng có nhiều hình thức tổ chức HĐGD NGLL tiếp thu được từ trên truyền hình và chính các trường sáng tạo nên. Song để tạo nên sự hợp lý giữa thời gian học văn hoá và thời gian HĐGD NGLL thì mỗi chủ thể cần lựa chọn tổ chức hình thức thích hợp với quy mô cấp lớp, cấp trường là việc làm rất khó khăn so với việc đánh giá giờ dạy trên lớp.

- Đánh giá HĐGD NGLL đánh giá đúng sẽ động viên, thúc đẩy hoạt động và ngược lại. Đánh giá không chỉ nhận xét chung về tinh thần, thái độ tham gia mà đánh giá phải được ghi nhận thông qua việc xếp loại hạnh kiểm học sinh. Để động viên kịp thời, sự đánh giá còn được thể hiện bằng vật chất tương xứng với thành tích về văn hoá, đặc biệt nên đánh giá động viên được cả tập thể thì sẽ mang lại sinh khí và sức mạnh cho tập thể tham gia HĐGD NGLL có hiệu quả.

- Tính tích cực và chủ động của học sinh có tác động rất lớn tới kết quả của các HĐGD NGLL. Học sinh vừa là đối tượng, vừa là chủ thể của HĐGD NGLL. Vì vậy, đây là hoạt động của học sinh do đó, khi tổ chức các HĐGD NGLL giáo viên cần phải phát huy được tính tự quản, tính tích cực, chủ động và sáng tạo của học sinh. Ngoài ra các hoạt động này còn phải phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của học sinh nhằm thu hút, hấp dẫn học sinh tham gia vào các hoạt động do cán bộ, giáo viên tổ chức. Biến quá trình giáo dục thành quá trình tự giáo dục, từ đó các em phát triển được kiến thức, kỹ năng, thái độ và hoàn thiện nhân cách của bản thân, đáp ứng được các yêu cầu của xã hội.

1.5.3 Những yếu tố thuộc môi trường quản lý quản lý

- Phong trào thi đua của nhà trường cũng có ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động giáo dục nói chung và HĐGD NGLL nói riêng.

- Chính sách, quy định của các cấp như Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT và nhà trường là hướng đi quan trọng có ảnh hưởng không nhỏ đến các hoạt động của nhà trường.

- Sự quan tâm tham gia, phối hợp của các lực lượng giáo dục cũng là một trong những yếu tố đem lại sự thành bại của hoạt động.

- Kinh phí, các điều kiện, phương tiện, trang thiết bị phục vụ cho HĐGD NGLL còn thiếu thốn hoặc không phù hợp với yêu cầu sử dụng.

Tiểu kết chương 1

-HĐGD NGLL là một bộ phận của quá trình sư phạm tổng thể, là sự tiếp nối các hoạt động trên lớp, có vai trò quan trọng trong việc giáo dục và đào tạo nhằm tạo ra những con người phát triển toàn diện đáp ứng được những yêu cầu của xã hội và góp phần nâng cao thương hiệu của các cơ sở GD&ĐT.

-Học sinh THPT là thế hệ trẻ cũng đã có trình độ nhận thức nhất định. Các em có thể tự làm chủ hành động nhận thức và hành vi của bản thân. Do đó, HĐGD NGLL là hoạt động của học sinh, chính các em có thể tự điều khiển, điều chỉnh hoạt động của mình hay có thể nói đây là hoạt động có thể phát huy hết “tính tích cực và vai trò tự quản” trong học sinh.

-HĐGD NGLL là hoạt động gắn lý thuyết với thực hành, lý luận với thực tiễn...ngoài ra thông qua hoạt động còn giúp học sinh bổ trợ được kiến thức đã học ở trên lớp, hình thành các kỹ năng như kỹ năng sống, kỹ năng hoạt động xã hội....góp phần vào việc hoàn thiện nhân cách, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo.

-Đề HĐGD NGLL có hiệu quả còn phụ thuộc vào sự chi phối của rất nhiều các thành tố như: nội dung, chương trình, kế hoạch giáo dục, nhận thức của các lực lượng giáo dục, năng lực người thực hiện, nhận thức và năng lực của người học... Vì vậy, cần có các biện pháp tổ chức HĐGD NGLL một cách logic khoa học.

- Quản lý HĐGD NGLL theo hướng phát huy tính tích cực của HS còn chịu ảnh hưởng của rất nhiều tố như: Nhận thức của các lực lượng giáo dục; năng lực của người tổ chức các hoạt động; hình thức tổ chức; đánh giá hoạt động và các điều kiện tổ chức các hoạt động.

- HĐGD NGLL là hoạt động giáo dục có mục đích, có kế hoạch, có tổ chức được thực hiện trong các hoạt động thực tiễn về khoa học-kỹ thuật, lao động công ích, hoạt động xã hội, văn hoá nghệ thuật, hoạt động thể thao, vui chơi giải trí,...được thực hiện ngoài giờ lên lớp, nhằm hình thành và phát triển toàn diện nhân cách học sinh.

- Việc quản lý các trường THPT hiện nay là: xây dựng nề nếp, kỷ cương, xây dựng bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ giáo viên, chú trọng đổi mới phương pháp dạy học, huy động các nguồn lực và tăng cường cơ sở vật chất, quản lý việc kiểm tra đánh giá, đẩy mạnh công tác xã hội hoá giáo dục,...

- Quản lý HĐGD NGLL không chỉ đơn thuần là quản lý các hoạt động ngoài giờ mà phải quản lý quá trình tác động tới các thành tố sư phạm có tác dụng hỗ trợ, phục vụ đắc lực cho HĐGD NGLL, làm cho HĐGD NGLL ngày càng có hiệu quả, trong đó chú trọng đến các khâu như: mục tiêu, nội dung, phương pháp, kết quả. Quản lý chất lượng các HĐGD NGLL không chỉ chú ý chất lượng tri thức văn hoá khoa học mà còn phải chú ý đến chất lượng những giá trị, ý nghĩa, kỹ năng, thái độ mà còn phát huy tính tích cực của học sinh thông qua HĐGD NGLL

Chương 2

THỰC TRẠNG QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NGOÀI GIỜ LÊN LỚP THEO HƯỚNG PHÁT HUY TÍNH TÍCH CỰC CỦA HỌC SINH CÁC TRƯỜNG THPT HUYỆN THANH MIỆN TỈNH HẢI DƯƠNG

2.1. Phương pháp nghiên cứu

2.1.1. Phương pháp điều tra bằng bảng hỏi

2.1.1.1. Mục đích nghiên cứu

Nắm được thực trạng nội dung hoạt động GD NGLL theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh.

Nắm được thực trạng quản lý hoạt động GD NGLL theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh.

Biết được thực trạng thực hiện hoạt động GD NGLL của đội ngũ giáo viên theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh.

Hiểu được thực trạng tham gia hoạt động GD NGLL của học sinh theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh.

Qua đó thấy được những thành công, hạn chế, nguyên nhân của những thành công, hạn chế thông qua sự tự đánh giá của cán bộ QL, giáo viên về HĐGD NGLL.

2.1.1.2. Nội dung nghiên cứu

+ Tìm hiểu nội dung hoạt động GD NGLL theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh.

+ Tìm hiểu nội dung của QL hoạt động GD NGLL theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh.

+ Tìm hiểu các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động GD NGLL theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh.

2.1.1.3. Thang đo

Với mỗi câu hỏi được thực hiện ở ba mức: Tốt, trung bình, chưa tốt.

2.1.1.4. Thang đánh giá

Tính phần trăm và tính điểm trung bình từng mức

Sử dụng hàm AVERAGE trong Excel để tính điểm trung bình:

2.1.2. Phương pháp phỏng vấn

2.1.2.1. Mục đích nghiên cứu

Hỗ trợ cho phương pháp điều tra bằng bảng hỏi

2.1.2.2. Nội dung nghiên cứu

+ Tìm hiểu nội dung hoạt động GD NGLL theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh.

+ Tìm hiểu nội dung của QL hoạt động GD NGLL theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh.

+ Tìm hiểu các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động GD NGLL theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh.

2.1.2.3. Cách tiến hành

+ Chuẩn bị nội dung câu hỏi, gặp và phỏng vấn trực tiếp cán bộ quản lý, giáo viên được phân chịu trách nhiệm về HĐGD NGLL theo nội dung câu hỏi đã được chuẩn bị.

+ Ghi chép nội dung các cuộc phỏng vấn, phân tích, xử lý thông tin.

2.1.3. Phương pháp nghiên cứu sản phẩm của hoạt động

2.1.3.1. Mục đích nghiên cứu

Thu tập số liệu trong các hồ sơ tài liệu đã có của Sở giáo dục và của các trường.

2.1.3.2. Nội dung

Về đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh liên quan đến hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

2.1.3.3. Cách tiến hành

- Liên hệ với cán bộ quản lý các trường để mượn các văn bản.

- Tự tìm và nghiên cứu các nội dung văn bản.

2.2. Thực trạng đội ngũ, cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh và yếu tố liên quan đến các trường trung học phổ thông huyện Thanh Miện tỉnh Hải Dương

2.2.1. Sơ lược về cơ cấu tổ chức các trường THPT huyện Thanh Miện

Bảng 2.1: Cơ cấu tổ chức các trường THPT Thanh Miện

Cơ cấu Trường	BGH (người)	Tổ CMNV	Chi bộ	Công đoàn	Đoàn thanh niên	Tổ chức khác (CMHS)
Trường THPT Thanh Miện 1	3	7	43	66	5	1
Trường THPT Thanh Miện 2	3	7	36	55	5	1
Trường THPT Thanh Miện 3	2	6	24	61	5	1

(Nguồn: Điều tra từ các trường THPT, thống kê từ đầu năm học 2016)

Bảng 2.2: Điều kiện cơ sở vật chất các trường THPT huyện Thanh Miện

Trường THPT	Diện tích	Cổng tường rào	Phòng học văn hoá	Phòng học bộ môn	Thư viện	Nhà GDTC	Phòng truyền thống	Phương tiện
Trường THPT Thanh Miện 1	Đủ	Đủ	16	0	1	Chưa có	1	Đủ
Trường THPT Thanh Miện 2	Đủ	Đủ	21	3	1	Chưa có	1	Đủ
Trường THPT Thanh Miện 3			22	6	1	Chưa có	1	Đủ

(Nguồn: Điều tra từ các trường THPT, thống kê từ đầu năm học 2016)

2.2.2. Thực trạng chất lượng giáo dục các trường trung học phổ thông huyện Thanh Miện

***Công tác giáo dục đạo đức**

Nhìn chung các nhà trường đều định ra phương hướng xác định nhiệm vụ giáo dục đạo đức cho học sinh là nhiệm vụ then chốt hàng đầu. Công tác giáo dục đạo đức và HĐGDNGLL rất quan trọng, nhiệm vụ của các nhà trường là giáo dục lập trường tư tưởng chính trị và phẩm chất đạo đức lối sống, giáo dục ý thức tổ chức kỷ luật, ý thức tu dưỡng, rèn luyện cho học sinh. Bên cạnh đó còn phải giáo dục cho học sinh có động cơ thái độ và mục đích học tập khoa học đúng đắn.

Các nhà trường đã soạn thảo xây dựng hệ thống nội quy và yêu cầu học sinh thực hiện nội quy một cách nghiêm túc. Trong năm học nhà trường đều tổ chức các HĐGDNGLL, tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao sôi nổi; tổ chức giao lưu văn nghệ, thể dục thể thao cho cán bộ giáo viên và học sinh trong các nhà trường với nhau. Chất lượng giáo dục đạo đức hằng năm đã có sự tiến bộ, tỷ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm tốt, khá tăng và tỷ lệ học sinh xếp hạnh kiểm yếu có tỷ lệ thấp.

Bảng 2.3: Kết quả xếp loại đạo đức năm học 2013 - 2014 và 2014 – 2015 và học kỳ I năm học 2015-2016

Năm học 2013-2014									
Tên trường	Số HS	Tốt		Khá		TB		Yếu	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
THPT Thanh Miện 1	1132	863	76,2	230	20,3	36	3,1	3	0,26
THPT Thanh Miện 2	877	611	70,31	185	21,29	69	7,94	4	0,46
THPT Thanh Miện 3	1303	581	44,59	525	40,29	168	12,89	29	2,23
Năm học 2014-2015									
Tên trường	Số HS	Tốt		Khá		TB		Yếu	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
THPT Thanh Miện 1	1102	737	66,88	184	16,7	127	11,52	54	4,9
THPT Thanh Miện 2	839	621	74,02	164	19,55	51	6,08	3	0,36
THPT Thanh Miện 3	1189	680	57,20	410	34,48	90	7,57	9	0,75
HKI - Năm học 2015-2016									
Tên trường	Số HS	Tốt		Khá		TB		Yếu	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
THPT Thanh Miện 1	1065	791	74,3	222	20,8	34	3,19	18	1,69
THPT Thanh Miện 2	838	594	70,9	178	21,2	44	5,25	22	2,63
THPT Thanh Miện 3	1140	742	65,59	338	29,65	47	4,12	13	1,14

(Nguồn: Điều tra từ các trường THPT, thống kê từ năm học 2013-2016)

***Công tác giáo dục văn hóa**

Chất lượng dạy và học là trụ cột của các nhà trường, đây là yếu tố tồn tại, khẳng định vị thế và thương hiệu đã được các nhà trường xác định rõ. Chất lượng giáo dục của nhà trường ổn định và phát triển tạo niềm tin cho các cấp uỷ Đảng chính quyền địa phương, nhân dân, CMHS và HS. Nhà trường quan tâm chú trọng tới dạy và học, bồi dưỡng đội ngũ GV, bồi dưỡng học sinh giỏi và nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, quan tâm đến những học sinh có hoàn cảnh khó khăn, tăng cường công tác dạy phụ đạo cho những học sinh yếu, số HS giỏi và khá tăng, số học sinh đỗ đại học cao đẳng tăng cao như trường THPT Thanh Miện 1, THPT Thanh Miện 2.

Bảng 2.4: Kết quả xếp loại văn hoá năm học 2013-2014, 2014-2015, kỳ I 2015-2016

Năm học 2013-2014									
Tên trường	Số HS	Tốt		Khá		TB		Yếu	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
THPT Thanh Miện 1	1132	29	2,6	804	71	291	25,7	8	0,7
THPT Thanh Miện 2	877	28	3,11	399	46,03	393	45,22	48	5,64
THPT Thanh Miện 3	1303	8	0,6	460	35,3	785	60,3	50	3,8
Năm học 2014-2015									
Tên trường	Số HS	Tốt		Khá		TB		Yếu	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
THPT Thanh Miện 1	1102	88	7,98	797	72,32	207	18,78	10	0,91
THPT Thanh Miện 2	839	65	7,75	457	54,47	303	36,11	14	1,67
THPT Thanh Miện 3	1189	27	2,27	611	51,39	537	45,16	14	1,18
HKI - Năm học 2015-2016									
Tên trường	Số HS	Tốt		Khá		TB		Yếu	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
THPT Thanh Miện 1	1065	92	8,63	668	62,7	297	27,9	8	0,75
THPT Thanh Miện 2	838	76	9,0	413	50,1	326	38,1	23	2,71
THPT Thanh Miện 3	1140	62	5,44	702	61,58	372	32,63	4	0,35

(Nguồn: Điều tra từ các trường THPT, thống kê từ năm học 2013-2016)

- Cảnh quan các nhà trường và cơ sở vật chất

+ Huyện Thanh Miện có 3 trường THPT hiện tại chưa trường nào đạt trường chuẩn quốc gia.

+ Cả 3 trường chiếm 100% đang thực hiện các dự án xây dựng bổ sung, đó là: THPT Thanh Miện 3, THPT Thanh Miện 2, THPT Thanh Miện 1, nên thiếu nhiều hạng mục quan trọng.

+ Có 1 trường đang xây dựng phòng học cho các em học sinh dự kiến giữa năm 2016-2017 mới đưa vào sử dụng 12 phòng học còn thiếu.

+ Cả 3 trường chưa có nhà giáo dục thể chất.

+ Diện tích của 3 trường Thanh Miện 1,2,3 có đủ để tiến tới xây dựng trường chuẩn quốc gia.

Bảng 2.5: Kết quả mũ nhọn của các nhà trường huyện Thanh Miện

Trường THPT	Năm học	Tỷ lệ đỗ tốt nghiệp	Tỷ lệ đỗ Đại học	CSTĐ các cấp, GVG cấp CS, cấp tỉnh	HSG cấp tỉnh	Danh hiệu nhà trường
THPT Thanh Miện 1	2013-2014	100%	60%	06:CSTĐ cấp CS	30	TT
	2014-2015	98,48%	70%	06:CSTĐ cấp CS	28	TT
	HKI: 2015-2016	Chưa thi	Chưa thi	01GVG cấp tỉnh	19	Chưa xếp loại
THPT Thanh Miện 2	2013-2014	100%	55%	2:GVG cấp tỉnh 1: CSTĐ cấp CS	23	TT
	2014-2015	95,69%	65%	2:GVG cấp tỉnh 07: CSTĐ cấp cơ sở	22	TT
	HKI: 2015-2016	Chưa thi	Chưa thi	2: GVG cấp tỉnh	15	Chưa xếp loại
THPT Thanh Miện 3	2013-2014	100%	19%	2: GVG cấp tỉnh	06	TT
	2014-2015	97,74%	30%	2: GVG cấp tỉnh	14	TT
	HKI: 2015-2016	Chưa thi	Chưa thi	2: GVG cấp tỉnh	0	Chưa xếp loại

(Nguồn: Điều tra từ các trường THPT, thống kê từ năm học 2013-2016)

2.2.3. Thực trạng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên các trường trung học phổ thông huyện Thanh Miện

Đội ngũ cán bộ quản lý, tổ trưởng các trường THPT (số liệu thống kê cuối năm học 2014-2015)

Bảng 2.6: Đội ngũ cán bộ quản lý và tổ trưởng của các trường trung học phổ thông

	TS	Nữ	Đảng viên	Trình độ chuyên môn		Trình độ lý luận chính trị			Tuổi	
				Trên ĐH	Đ H	cao cấp	Tr. cấp	Sơ cấp	Dưới 45	Trên 45
1. Hiệu trưởng	3	0	3	1	2	1	2	0	1	2
2. Ban giám hiệu	8	1	8	1	7	1	5	2	5	3
- THPT Thanh Miện	3	0	3	0	3	0	1	2	2	1
- THPT Thanh Miện 2	3	1	3	1	2	1	1	1	2	1
- THPT Thanh Miện 3	2	0	2	0	2	0	2	0	1	1
3. Đội ngũ tổ trưởng	19	6	19	0	19	0	0	19	18	1
- THPT Thanh Miện	5	1	5	0	5	0	0	5	3	2
- THPT Thanh Miện 2	7	3	7	0	7	0	0	7	3	4
- THPT Thanh Miện 3	6	2	6	0	6	0	0	6	6	0

(Nguồn: Điều tra từ các trường THPT, thống kê cuối năm học 2014-2015)

Năm học 2014-2015 các trường nói trên có 8 cán bộ QL, tỷ lệ cán bộ nữ chiếm 12,5 %. Trình độ chuyên môn 87,5% cán bộ QL có trình độ đạt chuẩn (Đại học), 12,5% cán bộ QL có trình độ trên chuẩn (thạc sỹ), về lý luận chính trị có 1 cán bộ QL trình độ cao cấp, có 5 cán bộ QL trình độ trung cấp và 2 cán bộ QL có trình độ sơ cấp. Tuổi đời trên 45 có 3 cán bộ QL (chiếm 37,5%), trong đó có 2 Hiệu trưởng.

Đội ngũ cán bộ QL các trường đều nhiệt tình, yêu nghề, có tinh thần trách nhiệm cao, có ý thức tự học và tự bồi dưỡng, có trình độ chuyên môn vững, quan hệ tốt với đồng nghiệp.

Về nghiệp vụ QL còn hạn chế, vì khi được đề bạt làm cán bộ QL, chưa được đào tạo chính quy về QL. Trình độ tin học mới ở mức cơ bản, chủ yếu biết soạn thảo văn bản, chưa khai thác tốt internet và áp dụng công nghệ thông tin vào công tác QL.

Từ số liệu thống kê bảng trên, ta thấy tỷ lệ các tổ trưởng là nữ 6/19 chiếm 31,6%, số đảng viên 19/19 chiếm 100%. Trình độ chuyên môn 100% có trình độ đại học, không có tổ trưởng có trình độ thạc sỹ, các cấp quản lý cần tạo điều kiện thời

gian và kinh phí học tập để các giáo viên nói chung và các tổ trưởng nói riêng tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn.

Đội ngũ giáo viên các trường THPT (số liệu thống kê cuối năm học 2014-2015)

Bảng 2.7: Đội ngũ giáo viên của các trường trung học phổ thông

Trường THPT	Số lớp	Số giáo viên	Tỷ lệ GV trên lớp	Phân theo các môn											
				Toán	Lí	Hóa	Sinh	Văn	Sử	Địa	Ng. Ngữ	C. Nghệ	GDCD	TD	Tin
Thanh Miện	27	55	2,0	10	5	5	4	9	4	3	5	2	2	3	3
Thanh Miện 2	21	48	2,3	8	5	3	4	8	3	2	5	1	2	4	3
Thanh Miện 3	28	56	2,0	10	6	5	4	9	4	3	5	2	2	4	2
Tổng	76	159		28	16	13	12	26	11	8	15	5	6	11	8

(Nguồn: Điều tra từ các trường THPT, thống kê cuối năm học 2014-2015)

Căn cứ vào số liệu bảng trên ta thấy tỷ lệ GV trên đầu lớp chỉ đạt trung bình 2.1 GV/lớp, chưa đạt mức quy định về biên chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo (2,25GV/lớp), do đó không đủ về số lượng, đòi hỏi phải tuyển thêm một số GV, cơ cấu cũng chưa thật hợp lý, môn thừa (môn Toán, Ngữ văn), môn thiếu (môn Địa lý, Lịch sử, Sinh học, Hoá học ...); trong năm học 2014-2015, các trường phải hợp đồng thêm các GV các môn: Hóa, Địa lý, Sinh học...đặc biệt số cán bộ giáo viên được đào tạo chính quy về hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp là không có điều đó đã ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng và hiệu quả của hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

Bảng 2.8: Chất lượng đội ngũ giáo viên của các trường trung học phổ thông

Trường THPT	Tổng số GV	Trình độ đào tạo			Độ tuổi			
		Thạc sỹ	Đại học	Cao đẳng	Dưới 31	31 đến 40	41 đến 50	Trên 50
Thanh Miện	55	4	51	0	20	25	7	3
Thanh Miện 2	48	4	44	0	13	21	9	5
Thanh Miện 3	56	2	54	0	25	29	2	0
Cộng	159	10	149	0	58	75	18	8
Tỉ lệ(%)		6,3	93,7	0	36,5	47,2	11,3	5,0

(Nguồn: Điều tra từ các trường THPT, thống kê cuối năm học 2014-2015)

Số lượng giáo viên có trình độ thạc sỹ không nhiều (chiếm 6,3%), số lượng giáo viên trẻ dưới 40 tuổi (chiếm 83,7 %) đây là số giáo viên được đào tạo cơ bản, nhiệt tình, năng động, có điều kiện tiếp cận công nghệ thông tin tốt. Bên cạnh đó lực lượng giáo viên trẻ cũng có những hạn chế như kinh nghiệm trong giảng dạy còn ít, chưa có biện pháp giáo dục phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi THPT trong giai đoạn hiện nay, còn lúng túng nhiều trong việc giáo dục đạo đức.

Số lượng giáo viên trên 50 tuổi (chiếm 5,0 %), phần lớn số lượng giáo viên này có nhiều kinh nghiệm trong giảng dạy và giáo dục đạo đức học sinh, song bên cạnh đó lực lượng giáo viên này còn nhiều hạn chế như không tích cực tự học, tự bồi dưỡng để vươn lên, hạn chế rất nhiều về việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, chậm đổi mới về phương pháp, ngại sử dụng thiết bị nên cũng ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục nói chung và công tác giáo dục ngoài giờ lên lớp nói chung.

2.3. Thực trạng về nội dung, hình thức và tổ chức thực hiện hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo hướng phát huy tính tích cực cho học sinh các trường trung học phổ thông huyện Thanh Miện tỉnh Hải Dương

Để điều tra thực trạng về nội dung, hình thức và tổ chức thực hiện HĐGD NGLL, tôi đã điều tra bằng phiếu hỏi và phỏng vấn các đối tượng nghiên cứu về nội dung, hình thức tổ chức tiết chào cờ đầu tuần, tiết HĐGD NGLL và việc tổ chức thực hiện HĐGD NGLL của các trường, kết quả như sau:

2.3.1. Thực trạng nội dung và hình thức tổ chức giờ chào cờ đầu tuần

Các trường triển khai giờ chào cờ đầu tuần với hình thức như hoạt động ngoại khoá đầu tuần là nội dung của chương trình HĐGD NGLL, thường hình thức lồng ghép toàn bộ các khối lớp để tổ chức chung hoạt động theo chủ đề của tháng. BGH giao nhiệm vụ cho Ban HĐGD NGLL, BCH Đoàn trường phụ trách xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai. Qua điều tra bằng phiếu với 50 GVCN về giờ chào cờ đầu tuần, kết quả được cho dưới bảng 2.9.

Căn cứ kết quả ở bảng trên, ý kiến của GVCN cho thấy: Những nội dung thường xuyên được diễn ra trong các giờ chào cờ đầu tuần, đó là: Cán bộ Đoàn tổng kết các mặt thi đua của các lớp; tuyên dương, khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích trong tuần; phê bình, khiển trách những cá nhân tập thể vi phạm nội quy của trường; phổ biến công việc tuần mới, nội dung hoạt động giáo dục ngoài giờ lên

lớp của trường; đại diện BGH phát biểu ý kiến, nhắc nhở học sinh. Nhiều khi thời gian tổng kết của BCH Đoàn và nhắc nhở của BGH đã chiếm gần hết 45 phút chào cờ, dẫn đến không còn thời gian tổ chức hoạt động cho các em học sinh. Các hình thức tổ chức hoạt động có sức hút mạnh mẽ như thảo luận theo chủ đề, thi trình diễn trang phục theo chủ đề, thi tiểu phẩm, thi văn nghệ, tổ chức các trò chơi vui khoẻ bổ ích ít được tổ chức. Đối với hình thức nghe nói chuyện tuyên truyền và thảo luận, tuy được đánh giá là có triển khai tổ chức song qua theo dõi thực tế thì thấy các hoạt động đó cũng chỉ mới tập trung vào một số nội dung hoạt động tuyên truyền ngoại khoá quen thuộc như vấn đề bảo vệ môi trường, ATGT, phòng chống ma tuý, phòng chống HIV/AIDS.

Bảng 2.9: Thực trạng mức độ thực hiện giờ chào cờ đầu tuần

TT	Nội dung	Mức độ thực hiện					
		TX		TT		K	
		SL	%	SL	%	SL	%
I	Nội dung thực hiện						
1	Tổng kết các mặt hoạt động thi đua của lớp	50	100				
2	Tuyên dương và nêu gương các cá nhân tập thể có thành tích tiêu biểu trong tuần	50	100				
3	Phê bình khiển trách những cá nhân, tập thể chưa thực hiện tốt nội quy của nhà trường (còn vi phạm nội quy của trường).	50	100				
4	Triển khai phổ biến nội dung công việc tuần tiếp theo, nội dung hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp của tập thể lớp, của nhà trường.	50	100				
5	BGH phát biểu ý kiến nhắc nhở chung	30	60	20	40		
6	Tổ chức sinh hoạt theo chủ đề tháng	22	44	23	46	5	10
II	Hình thức thực hiện						
1	Tập trung dưới cờ	50	100				
2	Mít tinh kỷ niệm các ngày lễ lớn	7	14	16	32	23	46
3	Tổ chức thi tìm hiểu theo chủ đề	32	64	18	36		
4	Nghe nói chuyện, tọa đàm theo chủ đề			6	12	44	88
5	Sinh hoạt văn hoá văn nghệ theo chủ đề định sẵn	16	32	34	68		
6	Thi trình diễn trang phục theo chủ đề			34	68	16	32
7	Tổ chức các trò chơi vận động vui khoẻ bổ ích			28	56	22	44
8	Thi tiểu phẩm theo chủ đề			8	16	42	84

Qua phỏng vấn trực tiếp với một số GVCN cho thấy: có 85% GVCN cho rằng giờ chào cờ đầu tuần nên rút ngắn phần nhận xét đánh giá của BCH Đoàn, BGH nhà trường, bổ sung vào việc tổ chức đơn điệu như vậy, nên tổ chức các hoạt động có sức hút mạnh mẽ tới học sinh vì buổi chào cờ đầu tuần là hoạt động tập trung đông đủ học sinh, các em rất cần những hoạt động mang tính giáo dục sâu sắc đến nhận thức và cũng chứa đựng chất thi vị của cảm xúc để bớt đi những căng thẳng của một khởi đầu tốt đẹp đang chờ đón các em, cần phải tạo cho các em sân chơi trí tuệ vui khỏe bổ ích, để các em học sinh làm chủ các hoạt động của mình. Các nhận xét đánh giá chỉ nên tập trung vào các giờ chào cờ đầu tháng.

Trong số 15% GVCN cho rằng nên tổ chức ít các hoạt động trong giờ chào cờ đầu tuần, thay vào đó nên tăng cường phát biểu, nhận xét, rèn ý thức tổ chức kỷ luật trong học sinh vì trong tuần đã có tiết HĐGD NGLL. GVCN rất quan tâm đến việc xếp thi đua nên nếp hàng ngày, công tác Đoàn thông qua hoạt động của GV trực ban, của đội cờ đỏ, qua sổ đầu bài của lớp nên việc chấn chỉnh học sinh được đưa lên hàng đầu.

2.3.2. Thực trạng các hình thức tổ chức tiết hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp

Để có được thông tin về các hình thức tổ chức của tiết HĐGD NGLL (tiết hoạt động do GVCN tổ chức tại lớp), tôi đã dùng phương pháp phỏng vấn đối với cán bộ quản lý, cán bộ Đoàn; điều tra bằng phiếu hỏi đối với GVCN, cha mẹ học sinh và học sinh các trường, kết quả như sau:

2.3.2.1. Về ý kiến của cán bộ quản lý, cán bộ Đoàn

100% đều ủng hộ các nội dung và hình thức tổ chức hoạt động được xây dựng theo kế hoạch, riêng hình thức tổ chức tham quan dã ngoại cán bộ quản lý chưa ủng hộ vì lý do: Chưa đảm bảo an toàn cho học sinh trong các hoạt động ngoài trường là rất vất vả, bên cạnh đó vấn đề kinh phí tổ chức hạn chế cho hoạt động. Song ý thứ nhất là vấn đề đảm bảo an toàn cho học sinh là sự lo lắng bất an số một, còn về vấn đề kinh phí tổ chức cũng có thể thực hiện được bằng công tác XHHGD.

2.3.2.2. Thực trạng các hình thức tổ chức giáo viên chủ nhiệm sử dụng trong các tiết hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp

*** Ý kiến của giáo viên**

Công tác điều tra thực trạng giáo viên sử dụng các hình thức tổ chức HĐGD NGLL Công tác tổ chức các hoạt động giáo dục nằm trong HĐGD NGLL tại lớp và mức độ cần thiết của các hình thức tổ chức hoạt động. Để biết được thực trạng giáo

viên sử dụng các hình thức tổ chức HĐGD NGLL, tôi đã tiến hành thu thập thông tin bằng phiếu hỏi đối với GVCN, học sinh đã được kết quả như sau:

Bảng 2.10: Ý kiến của giáo viên chủ nhiệm về mức độ thực hiện và mức độ cần thiết của các hình thức tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp

TT	Các hình thức	Mức độ thực hiện hoạt động						Mức độ quan trọng					
		TX		TT		K		QT		IQT		KQT	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	Tham quan du lịch, dã ngoại			15	30	35	70	17	34	25	50	8	16
2	Thảo luận, tọa đàm, hùng biện, hành trình tri thức, hái hoa dân chủ, diễn đàn	32	64	18	36			32	64	18	36		
3	Văn nghệ, tiểu phẩm, thời trang	12	24	18	36	20	40	36	72	14	28		
4	Các hội thi	11	22	15	30	24	58	37	74	13	26		
5	Trò chơi vận động	9	18	17	34	24	48	10	20	26	52	16	28
6	Trò chơi trí tuệ	13	26	27	54	10	20	35	70	15	30		
7	Giao lưu	12	24	17	34	21	52	31	62	19	38		

Căn cứ bảng số liệu nêu trên cho thấy có sự khập khiễng đó là: GVCN đều nhận thức rằng các hình thức tổ chức hoạt động nên phong phú, đa dạng và là rất cần thiết. Song thực tế khi tổ chức GVCN đều chỉ tổ chức tập trung các hình thức như thảo luận, hùng biện, diễn đàn, tọa đàm.

***Nguyên nhân**

- Một là, các hình thức trên cán bộ đã được tiểu ban HĐGD NGLL tập huấn cách thức tổ chức, khi tổ chức các hình thức này GVCN chỉ việc tư vấn câu hỏi, tổ chức không phức tạp, không mất nhiều thời của các em học sinh.

- Hai là, để tổ chức các hình thức khác thì khá tốn kém về kinh phí và thời gian tổ chức triển khai.

- Ba là, GVCN chưa nhiệt tình tâm huyết và không chịu đầu tư thời gian cho việc tổ chức HĐGD NGLL vì công tác chuyên môn, các công tác chủ nhiệm khác có liên quan đã chiếm nhiều thời gian.

- Bốn là, GVCN chưa được tập huấn nghiệp vụ tổ chức hoạt động.

- Năm là, một số hình thức tổ chức CBQL của trường chưa đồng thuận vì khi tổ chức đã gây tốn kém, và có nguy cơ mất an toàn.

- Sáu là, việc kiểm tra đánh giá của BGH chưa sát sao. Điều này chính là do các hình thức tổ chức quá đơn điệu dẫn đến học sinh bị cứng nhắc, cảm thấy nhàm chán, hoạt động chủ yếu chỉ tập trung vào một số học sinh mạnh dạn, tự tin, không phát huy được tiềm năng của tập thể lớp và năng lực sở trường của cá nhân học sinh.

***ý kiến của học sinh**

Việc đảm bảo tính khách quan khi đánh giá việc sử dụng các hình thức tổ chức HĐGD NGLL của GVCN, được tiến hành khảo sát trên đối tượng 200 học sinh các trường: THPT Thanh Miện 1, THPT Thanh Miện 2, THPT Thanh Miện 3, kết quả như sau:

Bảng 2.11: Ý kiến của học sinh về mức độ thực hiện các hình thức tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp giáo viên chủ nhiệm đã triển khai

TT	Các hình thức	Mức độ thực hiện hoạt động					
		TX		TT		K	
		SL	%	SL	%	SL	%
1	Tham quan, dã ngoại			60	24	190	76
2	Thảo luận, toạ đàm, hùng biện, hành trình tri thức, hái hoa dân chủ, diễn đàn	185	74	65	26		
3	Văn nghệ, tiểu phẩm, thời trang	54	21.6	186	74.4	10	4
4	Các hội thi	45	18	140	56	65	26
5	Trò chơi vận động	25	10	190	70	35	14
6	Trò chơi trí tuệ	50	20	174	69.6	24	9.6
7	Giao lưu	55	22	170	68	25	10

Số liệu của bảng trên cho thấy: Phần đông học sinh có ý kiến GVCN sử dụng quá nhiều các hình thức thảo luận, toạ đàm, hùng biện, diễn đàn. Chỉ có một số lượng nhỏ các lớp là GVCN thường xuyên thay đổi các hình thức tổ chức phù hợp với các em. Học sinh thích được tham gia HĐGD NGLL, thích được là người tổ chức, điều khiển hoạt động, các em rất muốn nhà trường, các thầy cô giáo tạo điều kiện để bản thân mình được xây dựng kế hoạch, chương trình hoạt động cho lớp. Em Nguyễn Thị Thu Uyên Bí thư Chi đoàn lớp 11G Trường THPT Thanh Miện 2 Là một trong những lớp có nhiều thành tích trong học tập và trong tổ chức HĐGD NGLL: *“Từ khi chúng em được học trong nhà trường thì lớp em rất thích nhà trường và Đoàn trường tổ chức nhiều hoạt động ngoài giờ lên lớp, vì sau mỗi lần tổ chức, tham gia chúng em được học hỏi được rất nhiều, tập thể lớp đoàn kết gắn bó với nhau hơn, các bạn mạnh dạn và tự tin hơn, chúng em được giáo dục về ý thức trách nhiệm ý thức tổ chức kỷ luật hơn và*

nâng cao được tính tự giác, tính tích cực hơn, nhiều bạn phát huy được sở trường, nhiều bạn hạn chế được những khuyết điểm và sống tốt hơn ”

Từ kết quả khảo sát cũng cho thấy, trong trường còn tồn tại tình trạng: Giờ HĐGD NGLL theo kế hoạch giáo viên không tổ chức hoạt động cho học sinh, thay vào đó là tổ chức tiết sinh hoạt lớp (đánh giá, nhận xét về nề nếp, khen thưởng, phê bình học sinh, thu các khoản đóng góp,...), thậm chí một số giáo viên còn sử dụng tiết HĐGD NGLL để dạy bù. Hoặc nếu có tổ chức hoạt động thì các hình thức nhàm chán, không tư vấn đổi mới hình thức tổ chức, không rèn được cho các em học sinh tự quản chủ động. Điều này dẫn đến các em không thích hoạt động, các tiết hoạt động trở nên căng thẳng, không có hiệu quả giáo dục.

Qua thực tế cho thấy, các hoạt động ngoài giờ lên lớp khi tổ chức với các hình thức nêu trên như: Thăm quan tìm hiểu, tiểu phẩm, hội thi, hội thao, hội trại, trò chơi trí tuệ, giao lưu,...là những hình thức rất phù hợp với việc hình thành các phẩm chất năng lực cho HS nói chung trong đó có việc nâng cao tính tự giác tham gia các hoạt động qua đó phát huy tính tích cực cho các em học sinh.

2.3.3. Thực trạng về tổ chức thực hiện hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp

2.3.3.1. Thực trạng việc tổ chức thực hiện hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp của giáo viên chủ nhiệm lớp

Bảng 2.12: Thực trạng việc tổ chức thực hiện hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp của giáo viên chủ nhiệm lớp

TT	Nội dung	Mức độ thực hiện hoạt động							
		RT		T		BT		CT	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	Đảm bảo có đầy đủ kế hoạch của các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.	15	30	20	40	11	22	4	8
2	Triển khai kế hoạch hoạt động GD NGLL tới đội ngũ cán sự lớp và toàn bộ học sinh trong lớp	15	30	15	30	13	26	7	14
3	Phân công nhiệm vụ, chuẩn bị cho các hoạt động theo chủ đề trong tháng	15	30	12	24	14	28	9	18
4	Tổ chức các hoạt động với nội dung, hình thức đa dạng phong phú và hấp dẫn có sức lôi cuốn mạnh mẽ	15	30	12	24	15	30	8	16
5	Đánh giá kết quả tham gia các hoạt động của học sinh	15	30	6	12	12	24	17	34
6	Rút kinh nghiệm sau mỗi một hoạt động kết thúc	15	30	10	20	10	20	15	
7	Phối hợp với Ban HĐGD NGLL và cán bộ Đoàn	15	30	11	22	5	10	19	
8	Cộng tác và phối hợp với CMHS	15	30	9	18	5	10	21	
9	Xây dựng và bồi dưỡng cho cán bộ lớp, cán bộ Đoàn khả năng tổ chức, triển khai và tự điều khiển các hoạt động	13	24	6	12	4	8	27	54

Từ kết quả điều tra ý kiến GVCN lớp ở bảng trên cho thấy: Đội ngũ GVCN đã có đầy đủ kế hoạch các hoạt động; triển khai kế hoạch cho đội ngũ cán bộ cán bộ lớp, học sinh cả lớp, rút kinh nghiệm sau tiết HĐGD NGLL. Song giáo án HĐGD NGLL không có chất lượng vì không có nhiều thời gian đầu tư, năng lực tổ chức còn hạn chế. GVCN thường gặp riêng cán sự lớp trao đổi công việc mà không triển khai đến HS cả lớp với lý do không có nhiều thời gian. Nhưng trong thực tế việc triển khai kế hoạch chưa chi tiết, tính khả thi chưa cao, giáo viên vẫn áp đặt kế hoạch theo nội dung ban HĐGD NGLL, chưa phát huy được tính sáng tạo, chủ động, tính tích cực của học sinh. Việc phối hợp với CMHS hầu như chỉ là trao đổi những khuyết điểm của các em thông qua điện thoại chứ chưa quan tâm đến việc khai thác ở CMHS sự giúp đỡ để tổ chức cho hoạt động. Theo hướng dẫn thì sau khi kết thúc mỗi một chủ điểm hoạt động GVCN phải tiến hành đánh giá theo đúng quy trình dựa trên tiêu chí đánh giá và mức độ đánh giá. Nhưng hầu như GVCN bỏ qua việc HS và tổ nhóm đánh giá, việc đánh giá của GVCN cũng không thường xuyên, kết quả đánh giá cũng không công bố hàng tuần, hàng tháng. Đối chiếu với nội dung điều tra phỏng vấn CMHS, HS cho thấy việc đánh giá của GVCN là tương đối chính xác với CMHS và đánh giá kết quả học tập của các em. Giáo viên lại không muốn làm phiền CMHS trong việc phối hợp tổ chức, một phần cũng do CMHS không nhiệt tình bận rộn, một bộ phận CMHS chưa nhận thức đúng về vai trò của HĐGD NGLL. Việc phối hợp với cán bộ Đoàn, tiểu ban HĐGD NGLL của trường chưa chặt chẽ, dẫn đến nhiều GV lúng túng khi triển khai hoạt động. Đội ngũ GVCN thường ngại việc tổ chức các hoạt động. Một số lớp thực hiện tốt đều là các lớp có GVCN thứ nhất có kinh nghiệm, thứ hai có nhận thức đúng đắn về vai trò của HĐGD NGLL. Nguyên nhân có thể kể đến đó là công tác kiểm tra đánh giá của Hiệu trưởng về HĐGD NGLL đối với GVCN còn lỏng tay, chưa sát thực, chưa có quy chế, tiêu chí đánh giá, bắt buộc, chặt chẽ đối với đội ngũ GVCN; ban HĐGD NGLL làm việc hiệu quả chưa cao.

Như vậy, việc tổ chức thực hiện của GVCN chưa tốt, một số GV cũng chưa thực sự có trách nhiệm và có tâm huyết trong tổ chức HĐGD NGLL.

2.3.3.2. Thực trạng việc tổ chức thực hiện của cán bộ Đoàn và ban hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp

Bảng 2.13: Thực trạng tổ chức thực hiện hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp của cán bộ Đoàn và ban hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp

TT	Nội dung	Mức độ thực hiện hoạt động							
		RT		T		BT		CT	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	Xây dựng đầy đủ kế hoạch tuần, tháng, năm của hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.	4	20	16	80				
2	Lồng ghép Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp với hoạt động Đoàn	5	25	8	40	7	35		
3	Triển khai kế hoạch hoạt động GDNG LL tới giáo viên và học sinh toàn trường	4	20	6	30	10	50		
4	Phân công, chuẩn bị cho các hoạt động theo chủ đề trong các buổi chào cờ	3	14	7	35	11			
5	Sử dụng các phòng chức năng và trang thiết bị phục vụ hoạt động	2	10	7	35	11	55		
6	Đôn đốc các bộ phận trong quá trình hoạt động			7	35	8	40	9	45
7	Đánh giá kết quả thi đua của các lớp	1	2	8	40	11	55		
8	Rút kinh nghiệm sau mỗi hoạt động kết thúc			5	25	11	55	4	20
9	Các lực lượng giáo dục trong nhà trường có sự phối hợp trong hoạt động			4	20	10	50	6	30
10	Các lực lượng giáo dục ngoài nhà trường có sự phối hợp trong hoạt động			2	10	13	65	5	25
11	Xây dựng bồi dưỡng cho cán bộ lớp, cán bộ Đoàn về khả năng tổ chức, triển khai và tự điều khiển các hoạt động	2	10	4	20	8	40	6	30

Số liệu của bảng trên cho thấy

Ban HĐGD NGLL và BCH Đoàn trường đã làm tốt các khâu như xây dựng kế hoạch, lồng ghép với hoạt động Đoàn, triển khai kế hoạch đến GVCN và học sinh, phân công hoạt động đến các lớp, đánh giá thi đua tốt, bồi dưỡng năng lực tổ chức của cán sự lớp, sử dụng có hiệu quả các trang thiết bị của trường như loa đài, đầu đĩa,...Ban HĐGD NGLL và BCH Đoàn vẫn chưa làm tốt các khâu như đôn đốc hoạt động, phối hợp với các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường như Ban Đại diện CMHS, các Tổ, nhóm bộ môn trong việc khai thác tư vấn, đầu tư của các lực lượng trên. Việc rút kinh nghiệm trong các hoạt động cấp trường hay các hoạt động tự chọn như các cuộc thi, giao lưu, tọa đàm với quy mô lớn là rất cần thiết, BGH không quản lý sát sao khâu này cho nên hầu như việc rút kinh nghiệm đều không được tiến hành.

Qua trao đổi với một số cán bộ Đoàn chúng tôi nhận thấy: Việc phối hợp với các giáo viên cũng gặp khó khăn. Thầy Nguyễn Đình Tài - Phó Bí thư Đoàn trường THPT Thanh Miện 3 có phát biểu ý kiến : “Ban HĐGD NGLL đã chủ động xây dựng kế hoạch và phân công nhiệm vụ, khi triển khai thực hiện còn thấy vướng ở chỗ như tài liệu, sách báo tham khảo, ý kiến tư vấn còn hạn chế, nhiều giáo viên bộ môn chưa quan tâm đến các hoạt động ngoại khoá”. Thầy Trần Văn Mạnh Trường THPT Thanh Miện 2 nguyên là cán bộ Đoàn nhiều năm và là GVCN có ý kiến: “Ban HĐGD NGLL đã xây dựng kế hoạch và triển khai khá cụ thể, tuy nhiên một số lớp khi được phân công phụ trách nội dung thì chưa quan tâm đúng mức, không biết phối hợp, tư vấn nên tổ chức hoạt động không hiệu quả”. Vì thế các thành viên của Ban NGLL đôi khi gặp khó khăn trong xây dựng kế hoạch và tổ chức hoạt động, nhất là các hoạt động chào cờ đầu tuần.

Qua thực tế khi triển khai thực hiện và kiểm tra đánh giá ở các khối lớp khi tổ chức các HĐGD NGLL với mục tiêu phát huy tính tích cực thì về cơ bản các khối lớp đã hoàn thành mục tiêu. So ba khối lớp 10, 11 và 12 thì khối lớp 11 thực hiện tốt hơn do việc nhận thức của GVCN, CMHS, HS cũng như thực tế về quỹ thời gian cho việc học tập, khả năng tổ chức.

2.4. Thực trạng quản lý hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh các trường trung học phổ thông huyện Thanh Miện tỉnh Hải Dương

Để khảo sát thực trạng tổ chức và quản lý HĐGD NGLL, chúng tôi đã tiến hành khảo sát các đối tượng là cán bộ quản lý, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ

môn, cán bộ Đoàn, cán bộ Ban HĐGD NGLL, CMHS và học sinh của các trường THPT Thanh Miện 1, THPT Thanh Miện2 , THPT Thanh Miện 3.

Phương pháp điều tra	Khách thể khảo sát					
	BGH	CB Đoàn và Ban NGLL	GVCN	GVBM	CMHS	HS
Phỏng vấn	3	4	6	4	8	30
Phiếu hỏi	6	20	50	15	45	200

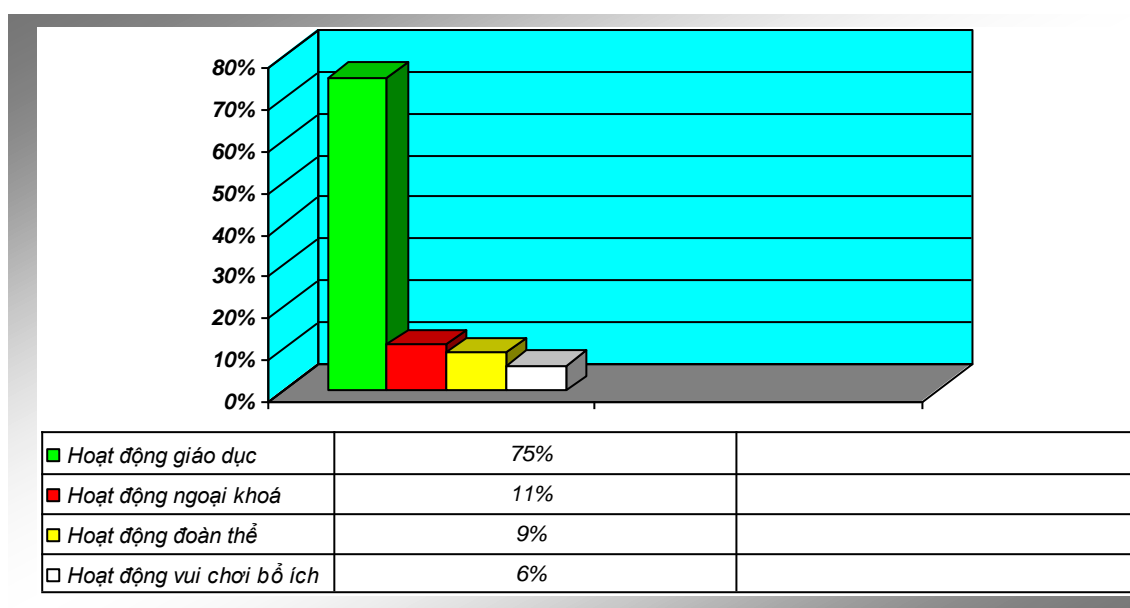
Nhận thức về vị trí, vai trò của HĐGD NGLL là rất quan trọng đối với người làm công tác quản lý, đội ngũ giáo viên, cán bộ Đoàn và cha mẹ học sinh và chính các em học sinh. Nếu người làm quản lý, cán bộ Đoàn, giáo viên, cha mẹ học sinh và các em học sinh nhận thức đầy đủ, toàn diện về vị trí, vai trò của HĐGD NGLL chắc chắn hiệu quả giáo dục sẽ rất lớn.

2.4.1. Thực trạng về nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cán bộ Đoàn, cha mẹ học sinh, học sinh các trường trung học phổ thông huyện Thanh Miện khái quát về tầm quan trọng của hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp

2.4.1.1. Nhận thức của cán bộ quản lý

Thông qua nội dung câu hỏi phỏng vấn để xác định rõ hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, thì 100% cán bộ quản lý đều xác định HĐGD NGLL là hoạt động giáo dục quan trọng và cần thiết, là xu thế tất yếu trong đổi mới giáo dục hiện nay

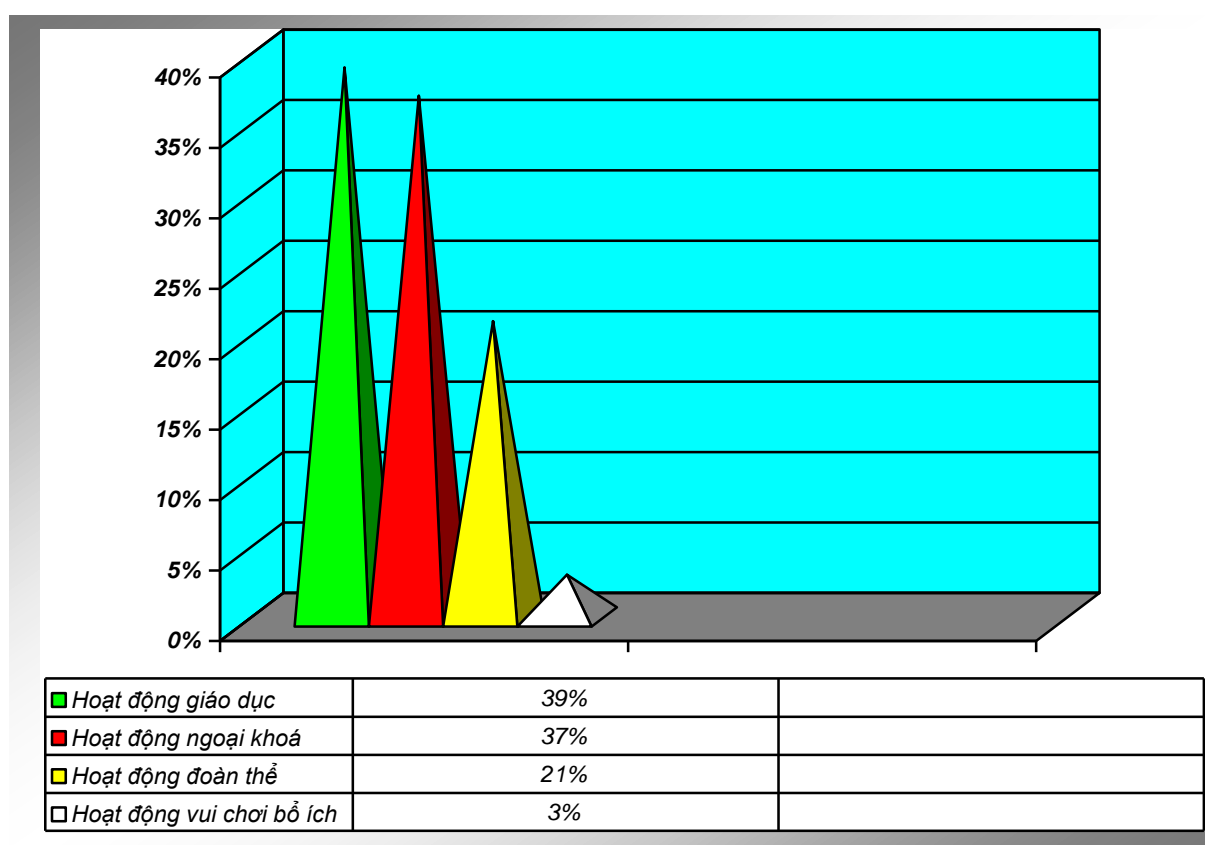
2.4.1.2. Nhận thức của đội ngũ giáo viên



Biểu đồ 2.1: Nhận thức của đội ngũ giáo viên về HĐGD NGLL

Kết quả trên biểu đồ cho thấy 11 % ý kiến cho rằng HĐGD NGLL là hoạt động ngoại khoá, 9 % ý kiến cho rằng đó là hoạt động đoàn thể, 6 % cho rằng đó là hoạt động vui chơi giải trí (như văn hoá, văn nghệ ... có 75% ý kiến cho rằng HĐGD NGLL là một hoạt động giáo dục. Như vậy, nhận thức về HĐGD NGLL của giáo viên là tương đối cao. Tuy nhiên, một số giáo viên còn cho rằng đó là các hoạt động ngoại khóa và hoạt động này chủ yếu do Đoàn TNCS Hồ Chí Minh của nhà trường đảm nhiệm phụ trách, mặc dù theo quy định chương trình GVCN phải là người giữ vai trò chủ đạo trong tổ chức HĐGD NGLL, giáo viên còn lập luận rằng: Chỉ có học tập các môn văn hoá trên lớp mới là cần thiết và quan trọng không thể thiếu, còn HĐGD NGLL chỉ là một hoạt động ngoại khóa, hoạt động đoàn thể, vui chơi.

2.4.1.3. Nhận thức của học sinh

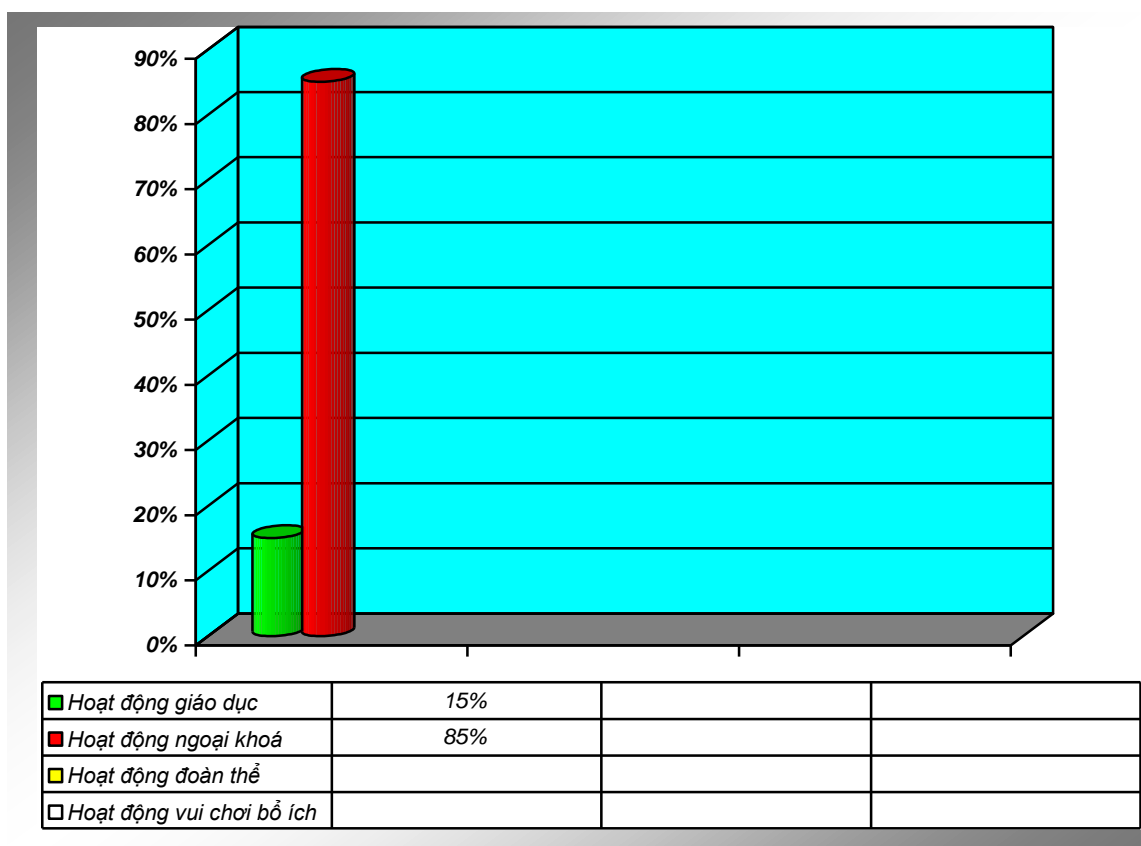


Biểu đồ 2.2. Nhận thức của học sinh về HĐGD NGLL

Biểu đồ trên cho thấy 37% học sinh cho rằng HĐGD NGLL là hoạt động ngoại khóa, 21% cho rằng là hoạt động đoàn thể, 3% cho rằng đó là hoạt động vui chơi bổ ích, 39 % cho rằng HĐGD NGLL là hoạt động giáo dục. Mặc dù từ cấp học THCS và học ở trường THPT các em đã tham gia tổ chức, là chủ thể của rất nhiều HĐGD NGLL song các em vẫn có quan niệm đó là hoạt động ngoại khóa, hoạt động

đoàn thể. Nhiều học sinh vẫn chưa nhận thức được rằng khi tham gia HĐGD NGLL cũng chính là cơ hội tốt để các em rèn luyện ý thức tổ chức kỷ luật, tính tự giác phát huy tính tích cực trong học tập và trong mọi hoạt động rèn luyện kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tự hoàn thiện mình, giúp các em nâng cao hiểu biết về cuộc sống, giúp các em có bản lĩnh và tự tin hơn vào chính bản thân mình. Với quan niệm của học sinh như vậy, nếu không tổ chức HĐGD NGLL một cách hấp dẫn, phong phú thì tỷ lệ học sinh tham gia sẽ rất thấp, dẫn đến không đạt được mục tiêu giáo dục.

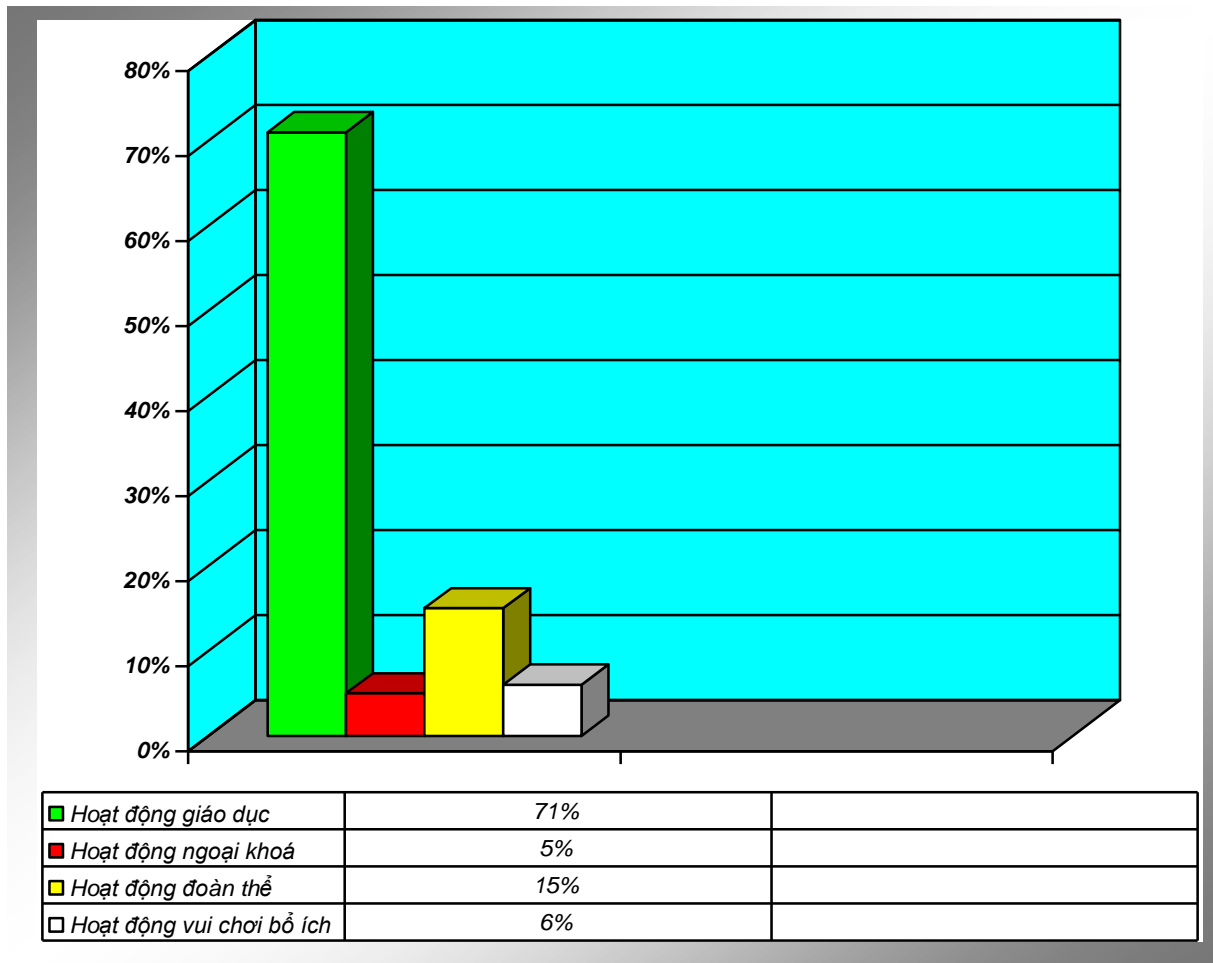
2.4.1.4. Nhận thức của cha mẹ học sinh về hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp



Biểu đồ 2.3. Nhận thức của cha mẹ HS về HĐGD NGLL

Quan sát biểu đồ trên cho ta thấy đa số CMHS cho rằng HĐGD NGLL là hoạt động ngoại khóa 85% cũng như các hoạt động mà nhà trường tổ chức, chỉ có 15% cho rằng HĐGD NGLL là hoạt động giáo dục. Qua trao đổi một số CMHS còn cho rằng HĐGD NGLL chỉ là hoạt động vui chơi, không cần thiết. Thậm chí có một số CMHS không biết trong chương trình học của con mình có HĐGD NGLL. Với những quan điểm tư tưởng như vậy không có gì có thể đảm bảo rằng phụ huynh sẽ đồng tình để con em họ tham gia nhiều vào các HĐGD NGLL mà nhà trường tổ chức triển khai.

2.4.1.5. Nhận thức của cán bộ Đoàn



Biểu đồ 2.4. Nhận thức của cán bộ Đoàn về HĐGD NGLL

Từ biểu đồ trên cho ta thấy rằng có 71% cán bộ Đoàn cho rằng HĐGD NGLL là hoạt động giáo dục, có 15% cán bộ Đoàn cho rằng HĐGD NGLL là hoạt động đoàn thể, có nghĩa là HĐGD NGLL cũng được tổ chức như hoạt động của Đoàn trường, tổ chức vào dịp các ngày lễ đặc biệt và có sự chỉ đạo của lãnh đạo như hoạt động của Đoàn trường, có 5 % cán bộ Đoàn cho rằng HĐGD NGLL là hoạt động ngoại khoá giống như các hoạt động ngoại khoá do trường tổ chức như: tư vấn hướng nghiệp, có 6 % cán bộ Đoàn cho rằng HĐGD NGLL là hoạt động vui chơi bổ ích. Như vậy vẫn có một số cán bộ Đoàn có quan niệm chưa đúng về HĐGD NGLL, dẫn đến tâm lý của họ muốn lồng ghép các hoạt động này vào hoạt động của Đoàn trường để không phải tốn kém kinh phí tổ chức đỡ mất nhiều thời gian đầu tư cho việc tổ chức thực hiện.

2.4.2. Thực trạng nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cán bộ Đoàn, cha mẹ học sinh và học sinh các trường trung học phổ thông huyện Thanh Miện về tầm quan trọng của hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo hướng phát huy tính tích cực cho học sinh

2.4.2.1. Thực trạng nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cán bộ đoàn

Bảng 2.14: Nhận thức của ban giám hiệu, giáo viên, cán bộ Đoàn về tầm quan trọng của hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo hướng phát huy tính tích cực cho học sinh

TT	Nội dung	Đối tượng điều tra	Mức độ nhận thức							
			RCT		CT		TĐCT		KCT	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	Là cầu nối để gắn lý thuyết với thực hành, kết nối giáo dục nhà trường với thực tế ngoài xã hội	BGH	3	50	2	35	1	15		
		GV	15	23	40	61.5	10	15.4		
		CB Đoàn	4	20	5	25	11	55		
2	Giúp bổ sung, hỗ trợ hoạt động dạy và học tạo nên sự cân đối hài hoà của quá trình sư phạm tổng thể nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục	BGH	4	65	2	35				
		GV	12	18.4	35	53.8	8	12.3		
		CB Đoàn	6	30	8	40	6	30		
3	Giúp học sinh củng cố, bổ sung và hoàn thiện những kiến thức đã được học qua các môn học ở trên lớp	BGH	5	83	1	17				
		GV	25	38.4	35	53.8	5	7.69		
		CB Đoàn	7	35	8	40	5	25		
4	Là nơi thể nghiệm, vận dụng và củng cố tri thức trên lớp, là cơ sở quan trọng để rèn luyện kiến thức, kỹ năng, thái độ của học sinh	BGH	6	100						
		GV	28	43	32	49.2	5	40		
		CB Đoàn	2	10	10	50	8			
5	Là dịp, cơ hội để học sinh tự bộc lộ nhân cách toàn vẹn để tự khẳng định vị trí của mình; là môi trường nuôi dưỡng và phát triển tính chủ thể cho học sinh	BGH	6	100						
		GV	35	53.8	30	46.2				
		CB Đoàn	5	25	12	60	3	15		
6	Giúp học sinh hình thành, phát huy tính tích cực, tự giác, sáng tạo ...	BGH	6	100						
		GV	40	61.5	20	30.7	5	7.7		
		CB Đoàn	12	60	8	40				
7	Rèn luyện và phát triển khả năng tự hoàn thiện bản thân, khả năng tự thích ứng của học sinh	BGH	4	67	2	16.5				
		GV	10	15.4	28	43	27	42		
		CB Đoàn	5	25	6	30				
8	Giúp phát huy được khả năng tiềm tàng của các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường để nâng cao hiệu quả giáo dục toàn diện học sinh	BGH	4	67	1	16.5	1	16.5		
		GV	6	9.2	29	44.6	30	46.1		
		CB Đoàn	3	15	8	40	9	45		

Kết quả điều tra bằng phiếu hỏi ở bảng trên cho thấy: 96.02 CBQL của trường nhận thức đúng đắn về vị trí, vai trò của HĐGD NGLL đối với sự phát triển nhân cách của học sinh. BGH nhà trường đánh giá cao vai trò của HĐGD NGLL trong quá trình giáo dục, nó là cầu nối gắn lý thuyết với thực hành, gắn giáo dục nhà trường với thực tế xã hội, là điều kiện quan trọng rèn luyện kiến thức, kỹ năng, thái độ cho học sinh.

Đội ngũ giáo viên nhất là đội ngũ GVCN - lực lượng quan trọng tham gia tổ chức thực hiện HĐGD NGLL đánh giá tương đối đúng nội dung 3 và 6, đặc biệt nội dung 6 phát huy tính tích cực, chủ động của học sinh trong HĐGD NGLL góp phần hình thành và phát triển đạo đức nhân cách HS, tạo nên phong trào thi đua sôi nổi, tạo tâm trạng tốt cho học sinh học tập trên lớp, tạo môi trường tốt để các em có thể hoàn thiện các năng lực, góp phần giáo dục cho HS thái độ đúng đắn trước các vấn đề của cuộc sống; giúp học sinh biết tự đánh giá, tự điều chỉnh bản thân để hoàn thiện mình hướng tới mục tiêu: **“Những giá trị tốt đẹp”**. Trung bình có 80.06 % giáo viên xác định vai trò của HĐGD NGLL ở mức rất cần thiết và cần thiết. Song thực tế GVCN cho rằng HĐGD NGLL là hoạt động của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh. Vì vậy, họ ít quan tâm tới việc đầu tư thực hiện, nếu thực hiện cũng chỉ vì BGH kiểm tra, đánh giá.

Số liệu của bảng cũng cho thấy đội ngũ cán bộ Đoàn của nhà trường chưa nhận thức đầy đủ về vị trí, vai trò của HĐGD NGLL. Trung bình có 68.1% nhận thức ở mức độ cần thiết và rất cần thiết. Điều này ảnh hưởng đến việc tổ chức, triển khai HĐGD NGLL trong nhà trường vì cán bộ Đoàn là nòng cốt, là yếu tố đóng vai trò quan trọng cho việc tổ chức thành công HĐGD NGLL của nhà trường nhất là các hoạt động như chào cờ đầu tuần, hoạt động cần ghép khối theo chủ đề của tháng.

2.4.2.2. Thực trạng nhận thức của học sinh

Qua phỏng vấn đối với 30 em học sinh, thu được kết quả như sau:

Tổng số 45% học sinh được hỏi đã nhận thức về HĐGD NGLL đối với bản thân mình đó là: Thông qua các hoạt động các em nắm được kỹ năng tổ chức hoạt động, được bày tỏ ý kiến và nguyện vọng của mình, được giao lưu với bạn bè, được thể nghiệm kiến thức các môn học trên lớp vào các hoạt động vui chơi bổ ích, được thoải mái, không căng thẳng như những giờ sinh hoạt lớp, giờ học văn hoá, có cơ hội

tìm tòi kiến thức mới, được chia sẻ những suy nghĩ, quan điểm với bạn bè... Các ý kiến trên tập trung ở các lớp mà giáo viên chủ nhiệm quan tâm tới việc tổ chức HĐGD NGLL. Nguyễn Thị Hay Bí thư Chi đoàn 12G Trường THPT Thanh Miện 2 đã phát biểu như sau: “ *Chúng em rất thích vì nhà trường và đoàn trường tổ chức rất nhiều hoạt động ngoại khoá, trong đó có HĐGD NGLL, khi được phân công chúng em rất tự giác và chuẩn bị chu đáo, cả lớp thảo luận họp bàn vui lắm, các bạn rất hăng hái nhiệt tình, đoàn kết*”.

Em Nguyễn Thị Ánh – Lớp Trưởng lớp 12G Trường THPT Thanh Miện 2 đã phát biểu ý kiến : “ Đoàn trường đã có rất nhiều chủ đề về các mảng hoạt động, lớp em có nhiều bạn có năng khiếu về diễn kịch nên chúng em hay tham gia với hình thức sân khấu hoá, khi tham gia các bạn rất vui, có tinh thần tập thể đoàn kết ”

- 38 % HS được hỏi nói rằng không thích tham gia HĐGD NGLL. Lý do: Mất thời gian học; bố mẹ em không muốn tham gia; hình thức tổ chức không hấp dẫn; qua hoạt động không mang lại gì cho bản thân. Em Nguyễn Thị Hương học sinh Lớp 11D Trường THPT Thanh Miện 1 đã phát biểu như sau : “ Mỗi khi được phân công hay đến giờ sinh hoạt ngoại khoá thầy giáo chủ nhiệm lớp em có thể do bận nhiều công việc nên thầy không thực sự nhiệt tình, chỉ mấy bạn cán sự lớp chủ động nên không được qua tâm, đầu tư, các hoạt động tẻ nhạt, nên chúng em tham gia cũng ở mức độ ”

22 % HS được hỏi cho rằng tham gia cũng được. Lý do: Có hoạt động lớp tổ chức tham gia thấy vui, có hoạt động lớp tổ chức lại nhàm chán, không hấp dẫn làm cho đôi khi thấy căng thẳng trong giờ HĐGD NGLL; các hình thức tổ chức lặp đi lặp lại như thảo luận, hùng biện, tọa đàm. . . Học sinh ít được GVCN, cán sự lớp giao nhiệm vụ. Việc tổ chức chỉ tập trung vào một số học sinh có khả năng của lớp. Em Đinh Thị Hồng Ánh học sinh lớp 12B Trường THPT Thanh Miện 3: đã nói “*Chúng em chỉ là người tham gia cổ vũ, chưa được thảo luận góp ý kiến về xây dựng chương trình, nội dung HĐGD NGLL của lớp em*”

Em Nguyễn Thị May HS lớp 11H - Trường THPT Thanh Miện 2 đã nói “*Trong lớp em, em và rất nhiều bạn rụt rè, ngại giao tiếp, nên ở lớp các bạn không có nhiều cơ hội được rèn luyện, thể hiện và chủ yếu là cán bộ lớp và mấy bạn có năng khiếu, mạnh dạn tham gia các hoạt động*”

2.4.2.3. Thực trạng nhận thức của cha mẹ học sinh

Bảng 2.15: Nhận thức của CMHS về tầm quan trọng của HĐGD NGLL

TT	Nội dung	Đối tượng điều tra	Mức độ nhận thức							
			RCT		CT		TĐCT		KCT	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	Là cầu nối để gắn lý thuyết với thực hành, kết nối giáo dục nhà trường với thực tế ngoài xã hội	CMHS	10	22.2	12	26.6	17	37.7	6	13.3
2	Giúp bổ sung, hỗ trợ hoạt động dạy và học tạo nên sự cân đối hài hoà của quá trình sư phạm tổng thể nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục	CMHS	11	24.4	13	28.8	16	35.5	5	11.1
3	Giúp học sinh củng cố, bổ sung và hoàn thiện những kiến thức đã được học qua các môn học ở trên lớp	CMHS	12	26.6	14	31.1	15	33.3	4	9
4	Là nơi thể nghiệm, vận dụng và củng cố tri thức trên lớp, là cơ sở quan trọng để rèn luyện kiến thức, kỹ năng, thái độ của học sinh	CMHS	13	28.8	16	35.5	10	22.2	6	13.3
5	Là dịp, cơ hội để học sinh tự bộc lộ nhân cách toàn vẹn để tự khẳng định vị trí của mình; là môi trường nuôi dưỡng và phát triển tính chủ thể cho học sinh	CMHS	15	33.3	10	22.2	8	17.7	12	26.6
6	Giúp học sinh hình thành, phát huy tính tích cực, tự giác, sáng tạo ...	CMHS	15	33.3	9	20	10	22.2	11	24.4
7	Rèn luyện và phát triển khả năng tự hoàn thiện bản thân, khả năng tự thích ứng của học sinh	CMHS	16	35.5	10	22.2	12	26.6	7	15.5
8	Giúp phát huy được khả năng tiềm tàng của các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường để nâng cao hiệu quả giáo dục toàn diện học sinh	CMHS	12	26.6	8	24.4	13	28.8	9	20

Qua số liệu trên và phỏng vấn tiếp đối với CMHS kết quả như sau:

-34% số cha mẹ học sinh nhận thức được vai trò của HĐGD NGLL như: phát triển khả năng tự thích ứng cho học sinh, tính độc lập, khả năng giao tiếp, tự tin, năng động, ham hiểu biết, tìm tòi các kiến thức mới... cho nên mong muốn con được tham gia các hoạt động này. Bác Vũ Văn Quá - Hội phó - Hội cha mẹ học sinh lớp 12G Trường THPT Thanh Miện 2 đã nói: *“Chúng tôi rất vui mừng và phấn khởi vì từ ngày con chúng tôi được vào học tại Trường THPT Thanh Miện 2, có nhiều kết quả tốt và tổ chức nhiều các hoạt động ngoại khoá bổ ích, các cháu tham gia sẽ tự tin, mạnh dạn hơn và có tình cảm và trách nhiệm hơn ”*

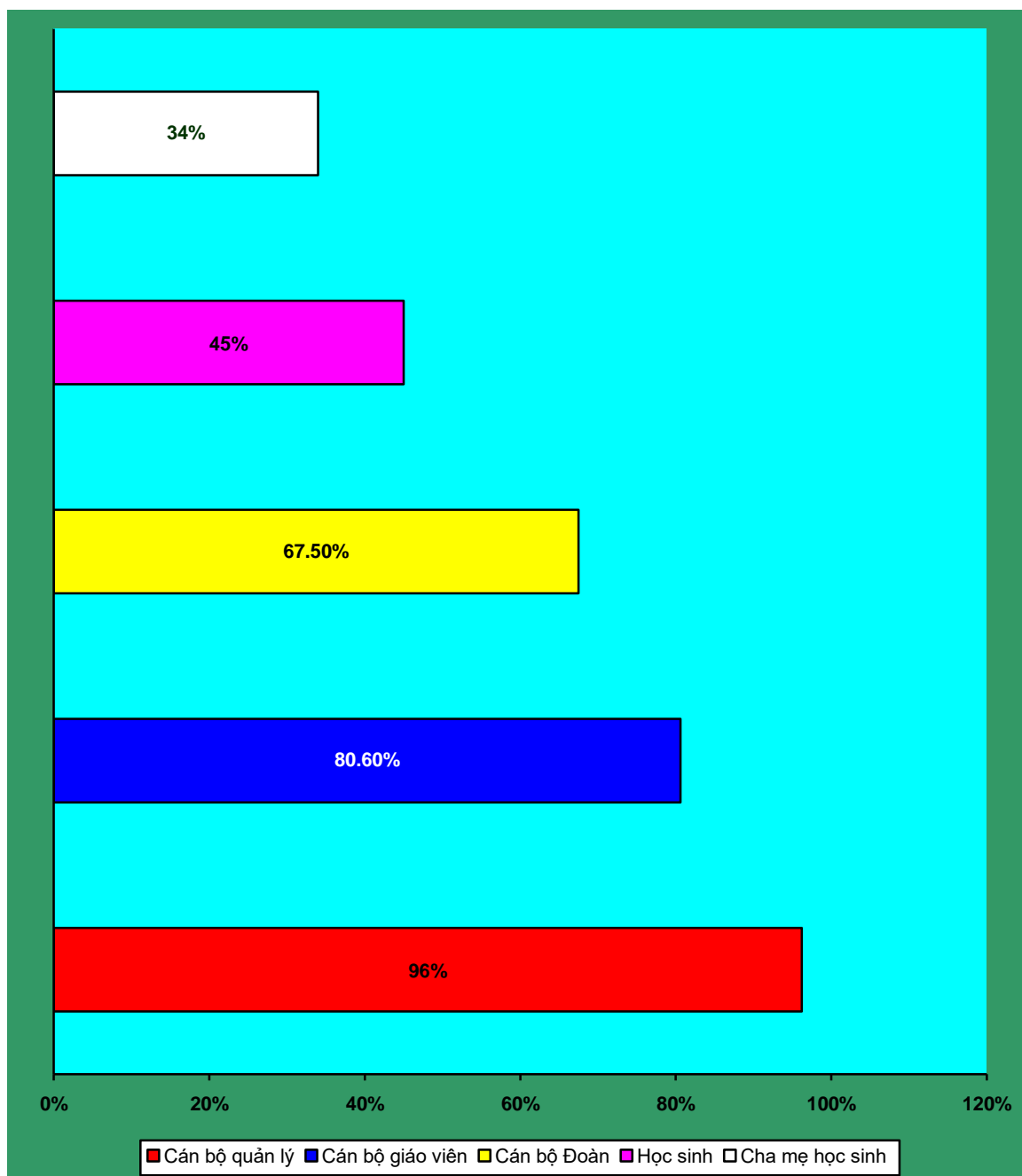
-14.5 % số cha mẹ học sinh không mong nhà trường tổ chức hoạt động ngoài giờ lên lớp vì nhà trường và đoàn thanh niên đã tổ chức nhiều hoạt động tập thể, hoạt động ngoại khoá. Họ cho rằng các cháu chỉ cần học văn hóa là đủ, còn tham gia các hoạt động sẽ làm mất rất nhiều thời gian học tập và giúp đỡ gia đình của các em. Bác Vũ Đức Tráng phụ huynh em Vũ Mạnh Ấn lớp 12A Trường THPT Thanh Miện 2 đã phát biểu: *“Bản thân tôi cũng như các phụ huynh khác có con học lớp 12, nguyện vọng của chúng tôi là các cháu tập trung vào học tập chuẩn bị tốt cho thi tốt nghiệp THPT quốc gia đây là kỳ thi hai trong một rất quan trọng, chúng tôi không muốn các cháu tổ chức và tham gia vào nhiều hoạt động ngoại khoá, trong đó có HĐGD NGLL”*.

- 45 % phụ huynh được hỏi đồng ý cho con em mình tham gia các ĐNGLL nhưng không phải vì hoạt động này có tác dụng đối với sự phát triển nhân cách của con em mình mà là vì theo chương trình và yêu cầu của nhà trường. Bác Nguyễn Tất Sáng phụ huynh em Nguyễn Tất Thanh học sinh lớp 10A Trường THPT Thanh Miện 1 đã nói như sau: *“Chúng tôi rất muốn con em mình được tham gia các hoạt động tập thể, giúp các cháu được sức khoẻ, linh hoạt và năng động hơn và khi tham gia các cháu được thể hiện bản thân”*

Từ kết quả thống kê trên cho thấy, có đến 41% phụ huynh chưa nhận thức được đầy đủ về vị trí, vai trò và ý nghĩa của HĐGD NGLL. Điều này ảnh hưởng lớn đến việc phụ huynh học sinh quan tâm đầu tư vật chất, tinh thần, thời gian cho HĐGD NGLL và ảnh hưởng không nhỏ đến việc họ tạo điều kiện cho con em mình tham gia vào HĐGD NGLL.

Như vậy, thông qua điều tra phiếu hỏi và phỏng vấn, thực trạng về nhận thức của CBQL, GV, CMHS và học sinh các trường THPT Thanh Miện về vai trò của HĐGD NGLL được thể hiện qua biểu đồ sau:

(Tính trung bình mức độ nhận thức: rất cần thiết và cần thiết)



Biểu đồ 2.5. Thực trạng nhận thức của CMHS, HS, cán bộ Đoàn, Giáo viên, BQL các trường THPT huyện Thanh Miện về vị trí, vai trò của HĐGD NGLL

Qua biểu đồ trên ta thấy, rõ ràng nhận thức của CBQL là cao nhất 96 %, sau đó đến nhận thức của GV 80.06%, rồi đến nhận thức của cán bộ Đoàn 67,5%, nhận thức của học sinh 45%. Như vậy việc nhận thức về vai trò của HĐGD NGLL của CBQL của nhà trường là tương đối cao song nhận thức của đội ngũ GV, cán bộ Đoàn thì chưa thật đầy đủ và toàn diện. Thấp nhất là của phụ huynh học sinh 34%, nguyên

nhân là do đa số phụ huynh cho rằng chỉ cần học giỏi là nhân cách sẽ tự phát triển, bên cạnh đó sự tuyên truyền của nhà trường, đặc biệt của GVCN lớp về vai trò của HĐGD NGLL đến cha mẹ HS chưa tốt. Chính vì nhận thức của cha mẹ HS chưa đúng về vị trí, vai trò của HĐGD NGLL đã ảnh hưởng rất lớn đến nhận thức của các em học sinh, cũng như việc họ đầu tư thời gian và tham gia XHH cho HĐGD NGLL của trường.

2.4.3. Thực trạng nhận thức của cán bộ quản lý, cán bộ đoàn, giáo viên về vai trò của hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh

Để điều tra thực trạng về nhận thức nhận thức của cán bộ quản lý, cán bộ đoàn, giáo viên về vai trò của HĐGD NGLL trong việc phát huy tính tích cực của học sinh tôi đã điều tra bằng phiếu hỏi các đối tượng nghiên cứu, với kết quả cụ thể như sau:

Bảng 2.16: Nhận thức của cán bộ quản lý, cán bộ đoàn, giáo viên vai trò của HĐNGLL

TT	Nội dung	Đối tượng điều tra	Mức độ nhận thức							
			RQT		QT		TĐQT		KQT	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	Tính tích cực và tự giác của HS được hình thành thông qua HĐGD NGLL	BGH	5		1					
		GV	20		45					
2	HĐGD NGLL hình thành nhóm năng lực hướng vào bản thân: năng lực tự xác định mục đích khi tham gia hoạt động, năng lực thể hiện sự tự tin, năng lực tự đánh giá bản thân.	BGH	6							
		GV	20		45					
		CB Đoàn								
3	HĐGD NGLL phát huy tính tích cực cho học sinh qua đó phát huy năng lực tự học, tự nghiên cứu cho các em	BGH	6	100						
		GV	25	38	40	62				
		CB Đoàn	10	50	10	50				
4	HĐGD NGLL giúp xây dựng kỹ năng tự giác học tập, kỹ năng tiếp thu kiến thức	BGH	6	100						
		GV	24	37	41	53				
		CB Đoàn	18	90	2	10				
5	HĐGD NGLL phát huy tính tích cực cho học sinh nhằm khơi dậy và phát triển hoạt động tư duy	BGH	6	100						
		GV	20	31	45	69				
		CB Đoàn								

TT	Nội dung	Đối tượng điều tra	Mức độ nhận thức							
			RQT		QT		TĐQT		KQT	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
6	HĐGD NGLL phát huy tính tích cực cho học sinh nhằm giúp hình thành và phát triển các năng lực trí tuệ	BGH	5	83	1	17				
		GV	23	35	42	65				
		CB Đoàn	11	55	9	45				
7	HĐGD NGLL phát huy tính tích cực cho học sinh giúp hình thành hình thành nhóm năng lực hướng vào các quan hệ: năng lực lắng nghe, năng lực trình bày ý tưởng của bản thân, năng lực năng giao tiếp, kỹ năng ứng xử ...	BGH	4	67	2	33				
		GV	27	42	38	58				
		CB Đoàn	13	65	7	35				
4	HĐGD NGLL hình thành nhóm kỹ năng hướng vào công việc: khả năng chủ động xây dựng kế hoạch hành động, năng lực chủ động tổ chức thực hiện, năng lực tích cực làm việc cá nhân, nhóm.	BGH	5	83	1	17				
		GV	21	32	44	68				
		CB Đoàn								

Căn cứ kết quả bảng trên cho thấy nhìn chung tất cả cán bộ quản lý, cán bộ đoàn và giáo viên đều khẳng định vai trò của HĐGD NGLL trong việc hình thành tính tích cực và phẩm chất, năng lực cho học sinh; thông qua phỏng vấn mọi người đều thống nhất với quan điểm là khi tổ chức các HĐGD NGLL làm sao phải để HS hiểu và nhận thức được vai trò của từng nhóm phẩm chất và năng lực để lựa chọn các hình thức tổ chức.

2.4.4. Thực trạng quản lý xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp của ban hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp

Quản lý việc xây dựng chương trình, kế hoạch công tác giáo dục, trong đó có HĐGD NGLL là một việc làm quan trọng của người làm công tác quản lý. Kế hoạch là bản thiết kế chi tiết, là mô hình dự kiến cho quá trình thực hiện một công việc nhất định. Kế hoạch càng cụ thể chi tiết bao nhiêu thì quá trình thực hiện cũng tránh được các sai sót bấy nhiêu.

Xây dựng chương trình, kế hoạch HĐGD NGLL căn cứ vào nhiệm vụ năm học mà phù hợp với điều kiện cụ thể của từng nhà trường là cơ sở để quản lý chất lượng của HĐGD NGLL.

Đối với các trường THPT hiện nay, ngoài giờ chào cờ đầu tuần và giờ sinh hoạt lớp là cố định, thời gian HDGD NGLL không nhất thiết cố định là chia đều mỗi tuần 1 tiết mà nên căn cứ vào nội dung chương trình, quy định thực hiện của mỗi chủ điểm để phân phối thời gian phù hợp và đạt kết quả cao. Các trường THPT huyện Thanh Miện đã thành lập các Ban HDGD NGLL gồm Phó Hiệu trưởng phụ trách, hai cán bộ đoàn và hai giáo viên bộ môn có tâm huyết, kinh nghiệm trong tổ chức hoạt động

Bảng 2.17: Ý kiến đánh giá mức độ quản lý xây dựng chương trình, kế hoạch HDGD NGLL của Ban NGLL

TT	Nội dung	Đối tượng điều tra	Mức độ quản lý							
			Tốt		Khá		Tb		Yếu	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	Xây dựng kế hoạch HDGD NGLL chi tiết thường xuyên (Tuần, tháng, năm,)	GVCN	35	70	15	30				
		Ban NGLL	13	65	7	35				
2	Xây dựng kế hoạch HDGD NGLL theo chủ đề, chủ điểm	GVCN	41	82	9	18				
		Ban NGLL	14	70	6	30				
3	Xây dựng kế hoạch tập huấn bồi dưỡng về HDGD NGLL cho đối tượng theo kế hoạch	GVCN	1	2	15	30	18	38	21	45
		Ban NGLL					7	40	13	65
4	Xây dựng kế hoạch chi tiết sử dụng nguồn kinh phí, trang thiết bị cần thiết cho HDGD NGLL	GVCN	1	2	18	36	31	62		
		Ban NGLL			7	35	13	65		
5	Xây dựng kế hoạch phối hợp các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường	GVCN			13	26	21	42	18	30
		Ban NGLL			5	25	3	15	12	60
6	Xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá thực hiện HDGD NGLL	GVCN			13	26	22	44	15	30
		Ban NGLL			4	20	11	55	5	25
7	Trung Bình			24		25		30		21. 25

Kết quả điều tra ở bảng trên cho thấy, việc quản lý xây dựng chương trình kế hoạch HĐGD NGLL trường đã được tiểu ban quan tâm. Kế hoạch HĐGD NGLL của trường được xây dựng từ đầu năm học theo từng chủ đề của tháng, từng tuần. Song bên cạnh đó các kế hoạch tập huấn và bồi dưỡng HĐGD NGLL cho đội ngũ giáo viên chủ nhiệm, kiểm tra đánh giá chưa được xây dựng. Điều này dẫn đến một số giáo viên chủ nhiệm trẻ tuổi chưa biết cách thức triển khai HĐGD NGLL cho lớp mình, một số giáo viên thậm chí không tổ chức hoạt động vì công tác kiểm tra của BGH chưa sát sao. Việc chưa xây dựng được kế hoạch phối hợp các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường dẫn đến chưa thu hút được sự quan tâm của CMHS, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, doanh nghiệp đến HĐGD NGLL.

Thực tế khi xây dựng kế hoạch, chương trình hoạt động Ban NGLL và các lớp đã tập trung vào các hình thức tổ chức và nội dung của HĐGD NGLL hướng chủ yếu vào phát huy tính tích cực cho học sinh, nhìn chung các khối lớp đã triển khai theo đúng kế hoạch đề ra và thu được những kết quả tích cực. Tuy nhiên một số lớp do GVCN, cán bộ lớp còn chưa có nhiều kinh nghiệm tổ chức, lựa chọn hình thức chưa phù hợp nên khi tổ chức học sinh chưa thể hiện hết khả năng, lung túng trong việc thể hiện ý tưởng, chưa thu hút được mọi người tham gia.

2.4.5. Thực trạng quản lý bồi dưỡng đội ngũ giáo viên về công tác hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp

Đội ngũ giáo viên nhất là giáo viên chủ nhiệm là lực lượng nòng cốt để thực hiện toàn bộ mục tiêu, kế hoạch đào tạo của nhà quản lý tới đích như đã định. Song thực tế đội ngũ giáo viên chủ nhiệm của trường được trang bị rất ít về nghiệp vụ tổ chức HĐGD NGLL, hàng năm chỉ được tham gia học bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ giảng dạy. Chỉ có 1 hoặc 2 giáo viên chủ nhiệm được nhà trường cử đi học lớp tập huấn Sách giáo viên HĐGD NGLL do Sở giáo dục và Đào tạo tổ chức. Trường có lợi thế thực hiện chương trình phân ban thí điểm, hàng năm luôn có 2 cốt cán được cử đi tham gia tập huấn về HĐGD NGLL. Những giáo viên khi về trường lại chưa tham mưu với ban giám hiệu về tổ chức lớp tập huấn tại trường cho đội ngũ giáo viên chủ nhiệm. Việc bồi dưỡng chỉ dừng lại ở việc tập huấn kỹ năng tổ chức hoạt động cho đội ngũ cán bộ chi đoàn do Đoàn thanh niên đảm nhận. Chính vì vậy, khi triển khai HĐGD NGLL, nhiều giáo viên chủ nhiệm chưa nắm được nội dung, hình thức tổ chức hoạt động. Các chủ đề của HĐGD NGLL lại theo cấu trúc đặc thù nên dẫn đến việc, năm học sau giáo viên chủ nhiệm có vấn học sinh tổ chức hoạt động giống như năm trước dẫn đến hiệu quả giáo dục của HĐGD NGLL chưa cao.

Qua phỏng vấn trực tiếp GVCN cho thấy:

8% cho rằng việc bồi dưỡng giáo viên là tốt.

12% cho rằng việc bồi dưỡng giáo viên là khá.

18% cho rằng việc bồi dưỡng giáo viên là trung bình.

62% cho rằng việc bồi dưỡng giáo viên là yếu.

2.4.6. Quản lý về cơ sở vật chất và các điều kiện thực hiện hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp

Cơ sở vật chất, trang thiết bị, kinh phí luôn là một trong các điều kiện để đảm bảo chất lượng giáo dục nhà trường nói chung và chất lượng của HĐGD NGLL nói riêng. BGH nhà trường luôn quan tâm đến chất lượng giáo dục toàn diện học sinh, chính vì vậy những năm gần đây nhà trường thường xuyên đầu tư cơ sở vật chất cho hoạt động giáo dục thể chất và HĐGD NGLL. Các sân chơi như sân bóng đá, dụng cụ thể dục thể được nhà trường đầu tư mua sắm bổ sung và nâng cấp. Bước đầu các công trình đó đã góp phần nâng cao hiệu quả của công tác giáo dục thể chất nói riêng và công tác giáo dục nói chung.

Bảng 2.18: Ý kiến đánh giá mức độ quản lý cơ sở vật chất, trang thiết bị, kinh phí và điều kiện phục vụ cho HĐGD NGLL của BGH

TT	Nội dung	Đối tượng điều tra	Mức độ quản lý							
			Tốt		Khá		Tb		Yêu	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	Công tác đầu tư bổ sung các trang, thiết bị phục vụ cho HĐGD NGLL	GV+ Ban NGLL	57	81.4	13	18.6				
2	Việc sử dụng các các trang, thiết bị phục vụ cho HĐGD NGLL	GV+ Ban NGLL	28	40	47.2	47	9	12.8		
3	Nguồn kinh phí dành cho hoạt động theo chủ đề	GV+ Ban NGLL	39	55.8	31	44.2				
4	Huy động các nguồn kinh phí cho HĐGD NGLL	GV+ Ban NGLL	25	21.5	54.3	49	17	24.2		
5	Nguồn kinh phí dành cho tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ về tổ chức HĐGD NGLL cho GVCN	GV+ Ban NGLL					18	25.8	52	74.2
6	Chế độ ưu tiên, đãi ngộ đối với các đối tượng khi triển khai HĐGD NGLL	GV+ Ban NGLL					14	20	56	80

Qua số liệu bảng trên cho thấy : BGH nhà trường đã quan tâm tăng cường đầu tư và sử dụng trang thiết bị như: đầu đĩa, đài Catset, sách giáo viên, tư liệu tham khảo,.. cho HĐGD NGLL, nhưng kinh phí cho tập huấn bồi dưỡng cho GVCN về nghiệp vụ tổ chức HĐGD NGLL chưa tốt. Chế độ đối với giáo viên chủ nhiệm chưa thực hiện được, đây là khó khăn chung của hầu hết các trường THPT trên địa bàn toàn tỉnh, không riêng của các trường THPT huyện Thanh Miện.

2.4.7. Thực trạng về quản lý sự phối hợp các lực lượng giáo dục tham gia tổ chức hoạt động giáo dục hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp của ban giám hiệu

Việc giáo dục học sinh phải có sự kết hợp chặt chẽ giữa 3 môi trường giáo dục, gia đình, nhà trường và xã hội. Do sự nhận thức của các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường (đặc biệt là CMHS) đối với HĐGD NGLL của các trường THPT huyện Thanh Miện chưa được toàn diện nên BGH gặp khó khăn cho công tác chỉ đạo phối hợp, điều này ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả của HĐGD NGLL và công tác xã hội hoá giáo dục, và việc xây dựng môi trường học đường tốt cho học sinh.

Bảng 2.19: Ý kiến đánh giá mức độ quản lý sự phối hợp các lực lượng giáo dục tham gia tổ chức HĐGD NGLL của BGH

TT	Nội dung	Đối tượng điều tra	Mức độ quản lý							
			TỐT		KHÁ		TB		YẾU	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	Sự phối hợp của cán bộ Đoàn, ban GNLL với lực lượng giáo dục ngoài nhà trường	GVCN	8	16	12	24	30	60		
		ĐTN+ Ban NGLL	3	15	3	15	8	40	6	30
2	Sự phối hợp của cán bộ Đoàn, ban GNLL với GVCN lớp	GVCN	10	20	12	24	28	56		
		ĐTN+ Ban NGLL	5	25	5	25	10	50		
3	Sự phối hợp của GVCN với CMHS	GVCN	2	10	16	32	28	56	4	2
		ĐTN+ Ban NGLL	2	10	8	40	10	50		
4	Sự phối hợp của GVCN với các lực lượng GD khác	GVCN			4	8	30	60	16	32
		ĐTN+ Ban NGLL	1	5	10	50	9	45		
5	Sự phối hợp của GVCN với GV bộ môn	GVCN	12	24	26	52	12	24		
		ĐTN+ Ban NGLL	2	10	7	35	11	55		
6	Sự phối hợp của cán bộ Đoàn, ban GNLL với GV bộ môn	GVCN	6	12	20	40	24	48		
		ĐTN+ Ban NGLL	6	30	14	70				
7	Sự phối hợp của nhà trường với các lực lượng GD ngoài nhà trường	GVCN	7	14	5	10	38	76		
		ĐTN+ Ban NGLL	3	15	4	20	12	60		

Từ bảng số liệu trên cho thấy rằng: Ban HĐGD NDLL, Đoàn thanh niên đã phối hợp chặt chẽ với giáo viên bộ môn, GVCN trong việc xây dựng, triển khai kế hoạch và tổ chức thực hiện. Cán bộ Đoàn, cán bộ Ban HĐGD NDLL kết hợp với giáo viên bộ môn ở mức trung bình. GVCN kết hợp với giáo viên bộ môn trong tổ chức hoạt động lớp. Song, việc phối hợp của GVCN, Ban HĐGD NDLL với các lực lượng giáo dục ngoài nhà trường chưa tốt, chưa huy động được công tác xã hội hoá toàn diện cho nhà trường, đối với HĐGD NGLL đó là yếu tố con người và kinh phí của các lực lượng giáo dục ngoài nhà trường (nhất là CMHS) đối với HĐGD NGLL.

Nguyên nhân:

Thứ nhất, do tâm lý GVCN ngại liên hệ với phụ huynh học sinh, nhất là việc vận động kinh phí của phụ huynh học sinh đóng góp cho tổ chức HĐGD NGLL, việc liên hệ chủ yếu là truyền đạt một chiều với nội dung thông báo tình hình học tập, chấp hành nội quy của học sinh về gia đình.

Thứ hai, cán bộ quản lý của nhà trường chưa có biện pháp động viên, khích lệ, ghi nhận, đánh giá những GVCN đã có khả năng kết hợp tốt các lực lượng khác trong tổ chức HĐGD NGLL.

Thứ ba, chưa tạo điều kiện tối đa, chưa có cơ chế chính sách tốt phù hợp để các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường phối hợp với nhau trong tổ chức triển khai HĐGD NGLL.

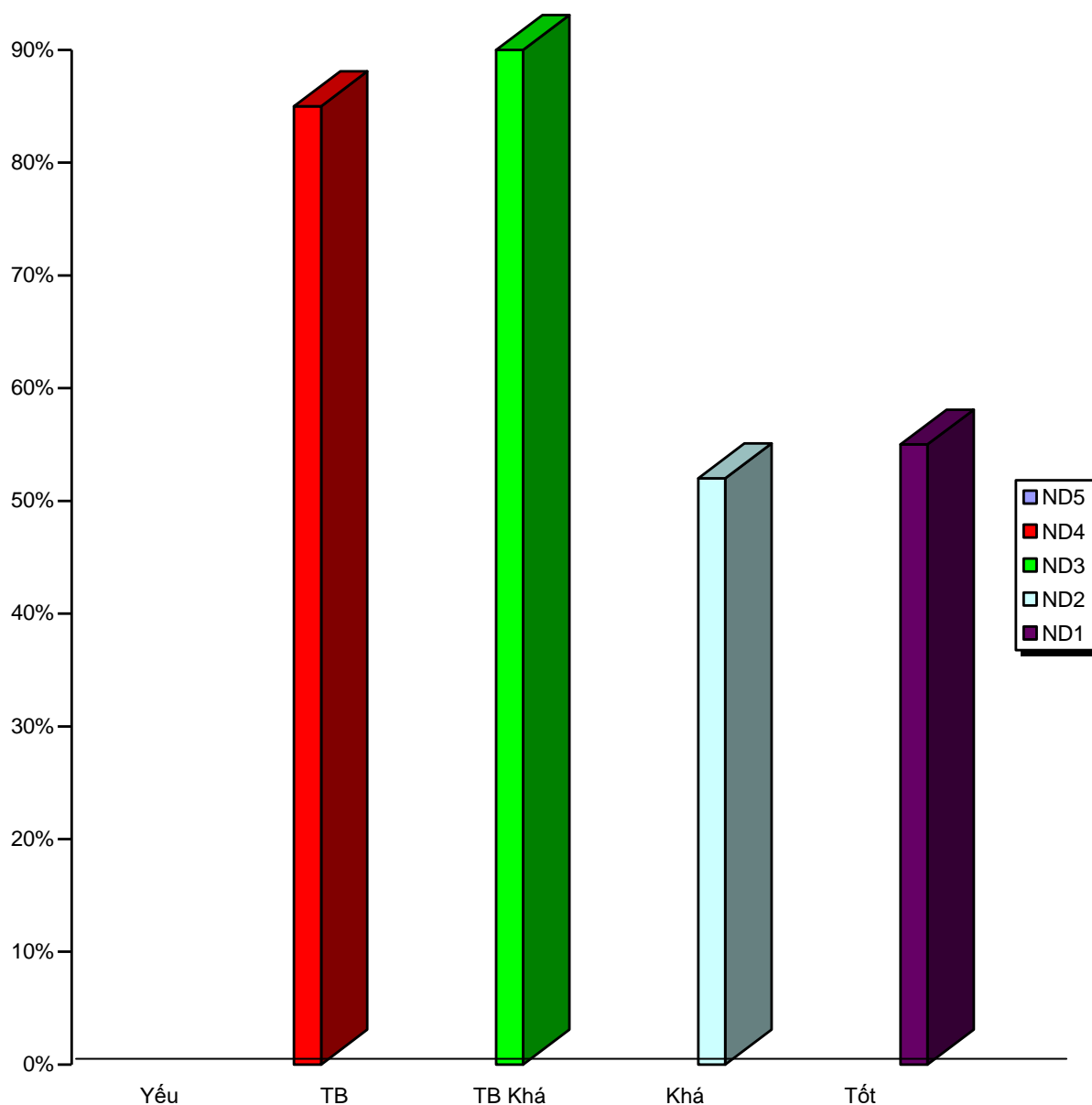
2.4.8. Thực trạng kiểm tra, đánh giá kết quả tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp của ban giám hiệu

Thực hiện tốt chức năng kiểm tra giúp nhà quản lý đánh giá đúng chất lượng hoạt động, có tác dụng thúc đẩy và điều chỉnh hoạt động của đối tượng quản lý và điều chỉnh ngay cả tác động quản lý của chủ thể quản lý. Trong quản lý HĐGD NGLL cũng vậy, nếu nhà quản lý không tổ chức kiểm tra sẽ dẫn đến giáo viên đối phó trong tổ chức hoạt động, trong việc xây dựng kế hoạch hoạt động, điều này dẫn đến hiệu quả của HĐGD NGLL đối với học sinh không cao.

Bảng 2.20: Ý kiến đánh giá mức độ quản lý việc thực hiện kiểm tra đánh giá kết quả tổ chức HĐGD NGLL của BGH

TT	Nội dung	Đối tượng điều tra	Mức độ quản lý							
			Tốt		Khá		TB		Yếu	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	Kiểm tra việc xây dựng HĐGD NGLL (qua hồ sơ, sổ sách)	GVCN	9	18	41	82				
		ĐTN + BNGLL	13	65	7	35				
2	Kiểm tra việc thực hiện kế hoạch HĐGD NGLL	GVCN			28	56	22	44		
		ĐTN + BNGLL			14	70	6	30		
3	Kiểm tra việc sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị, kinh phí phục vụ HĐGD NGLL	GVCN			33	66	17	34		
		ĐTN + BNGLL			16	80	4	20		
4	Kiểm tra việc phối hợp các lực lượng giáo dục	GVCN			12	24	34	68	4	8
		ĐTN + BNGLL			15	75	25	25		
5	Kiểm tra việc đánh giá kết quả HĐGD NGLL của học sinh	GVCN			32	64	18	36		
		ĐTN + BNGLL			18	90	2	10		

Số liệu của bảng trên cho thấy: BGH các nhà trường làm tốt khâu kiểm tra việc xây dựng HĐGD NGLL của giáo viên chủ nhiệm, trong khi đó các khâu quan trọng như kiểm tra việc thực hiện kế hoạch, kiểm tra việc đánh giá kết quả HĐGD NGLL của học sinh, kiểm tra sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị, kinh phí phục vụ HĐGD NGLL, việc phối hợp các lực lượng giáo dục khác như Đoàn thanh niên, giáo viên bộ môn, phụ huynh học sinh chưa được quan tâm đúng mức, các khâu kiểm tra đó mới chỉ dừng lại ở việc kiểm tra ngẫu nhiên, chưa định kỳ, chưa có kế hoạch kiểm tra cụ thể. Điều này dẫn tới việc giáo viên chủ nhiệm đối phó, chỉ tổ chức hoạt động cho học sinh khi BGH lên lịch kiểm tra. Từ các bảng trên có thể đánh giá mức độ thực hiện các biện pháp quản lý của BGH đối với HĐGD NGLL ở trường các trường THPT huyện thanh Miện qua biểu đồ sau:



**Biểu đồ 2.6. Thực trạng mức độ thực hiện các biện pháp quản lý
HGD NGLL**

ND1. Ý kiến đánh giá về mức độ quản lý xây dựng chương trình, kế hoạch HGD NGLL của BGH.

ND2. Ý kiến đánh giá về mức độ quản lý bồi dưỡng đội ngũ GV về HGD NGLL của BGH.

ND3. Ý kiến đánh giá của CBQL về mức độ quản lý cơ sở vật chất trang thiết bị, kinh phí và các điều kiện phục vụ HGD NGLL của BGH.

ND4. Ý kiến đánh giá về mức độ quản lý sự phối hợp các lực lượng giáo dục tham gia tổ chức HĐGD NGLL của BGH

ND5. Ý kiến đánh giá của CBQL về mức độ thực hiện kiểm tra đánh giá kết quả tổ chức

Biểu đồ trên cho thấy đội ngũ giáo viên, cán bộ đoàn và các thành viên ban HĐGD NGLL đánh giá mức độ thực hiện các biện pháp quản lý HĐGD NGLL ở trường các trường THPT huyện Thanh Miện chủ yếu ở mức trung bình, TB khá còn ở mức mức khá và tốt còn thấp.

2.5. Thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh

2.5.1. Yếu tố thuộc chủ thể quản lý

Bảng 2.21: Bảng thể hiện yếu tố ảnh hưởng của chủ thể quản lý

STT	Yếu tố ảnh hưởng	Mức độ thực hiện				
		Tốt	Trung bình	Chưa tốt	Điểm trung bình	Thứ bậc
1	Nhận thức của hiệu trưởng, cán bộ quản lý nhà trường về HĐGD NGLL theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh	18	1	0	2,9	1
2	Năng lực và kinh nghiệm quản lý của các cấp quản lý về HĐGD NGLL theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh	11	5	3	2,4	3
3	Tinh thần trách nhiệm, tích cực của hiệu trưởng và cán bộ quản lý nhà trường về HĐGD NGLL theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh	15	3	1	2,7	2

Kết quả trên cho thấy chủ thể quản lý có ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động GD NGLL. Nội dung được đánh giá thực hiện tốt nhất là nhận thức của Hiệu trưởng, cán bộ quản lý nhà trường về HĐGD NGLL theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh, số điểm đạt được là 2,9 xếp bậc 1. Ảnh hưởng về năng lực quản lý và tinh thần trách nhiệm quản lý của Hiệu trưởng và cán bộ quản lý được thực hiện tương đối tốt lần lượt xếp bậc 2 và 3..

2.5.2. Yếu tố thuộc khách thể quản lý

Bảng 2.22: Bảng thể hiện yếu tố ảnh hưởng của khách thể quản lý

STT	Yếu tố ảnh hưởng	Mức độ thực hiện				
		Tốt	Trung bình	Chưa tốt	Điểm trung bình	Thứ bậc
1	Nhận thức đội ngũ cán bộ giáo viên về HĐGD NGLL theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh	16	3	0	2,84	2
2	Tinh thần, trách nhiệm của giáo viên khi thực hiện về HĐGD NGLL theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh	15	2	2	2,68	3
3	Tinh thần tích cực, chủ động tham gia hoạt động GD NGLL của học sinh.	19	0	0	3,0	1

Kết quả khảo sát cho thấy yếu tố về tinh thần tích cực, chủ động tham gia hoạt động GD NGLL của học sinh đạt điểm trung bình 3,0 và có tầm ảnh hưởng xếp bậc 1.

Yếu tố nhận thức đội ngũ cán bộ giáo viên về HĐGD NGLL theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh có tầm ảnh hưởng ở vị trí thứ 2 với số điểm trung bình 2,84.

Yếu tố tinh thần, trách nhiệm của giáo viên khi thực hiện về HĐGD NGLL theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh chỉ đạt điểm trung bình 2,68 xếp bậc 3.

2.5.3. Các yếu tố thuộc môi trường quản lý

Bảng 2.23: Bảng thể hiện yếu tố ảnh hưởng của môi trường quản lý

STT	Yếu tố ảnh hưởng	Mức độ thực hiện				
		Tốt	Trung bình	Chưa tốt	Điểm trung bình	Thứ bậc
1	Các văn bản, các quy định về HĐGD NGLL theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh	12	5	2	2,52	5
2	Chế độ chính sách của nhà trường hỗ trợ cho giáo viên về HĐGD NGLL theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh	19	0	0	3,0	1
3	Tình hình chung của nhà trường về HĐGD NGLL theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh.	18	1	0	2,94	2
4	Sự lãnh đạo của cấp trên về HĐGD NGLL theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh	15	3	1	2,73	4
5	Sự phối hợp giữa các lực lượng trong việc về HĐGD NGLL theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh	16	2	1	2,78	3

Kết quả khảo sát cho thấy yếu tố về chế độ chính sách của nhà trường hỗ trợ cho giáo viên phụ trách đảm nhiệm về HĐGD NGLL theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh có ảnh hưởng lớn nhất, đạt số điểm 3,0 xếp bậc 1. Yếu tố tình hình chung của nhà trường được đánh giá ảnh hưởng ở bậc 2 đạt 2,94 điểm. Các yếu tố sự lãnh đạo của cấp trên về HĐGD NGLL theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh và sự phối hợp giữa các lực lượng trong việc về HĐGD NGLL theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh được đánh giá mức độ ảnh hưởng ít hơn với số điểm

2,73 và 2,78 lần lượt xếp thứ 3, 4. Đặc biệt yếu tố các văn bản, các quy định về HĐGD NGLL theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh được đánh giá có mức ảnh hưởng thấp nhất chỉ đạt 2,52 điểm xếp bậc 5.

2.6.Nhận xét, đánh giá chung về thực trạng quản lý hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo hướng phát huy tính tích cực cho học sinh các trường trung học phổ thông huyện Thanh Miện tỉnh Hải Dương

2.6.1.Đánh giá thực trạng

Qua khảo sát cho thấy cán bộ quản lý, cán bộ giáo viên các nhà trường đã nhận thức đúng về vai trò của HĐGD NGLL, song sự nhận thức của cha mẹ HS về vấn đề này lại rất hạn chế dẫn đến tình trạng ảnh hưởng không nhỏ đến nhận thức của học sinh.

Nội dung, hình thức tổ chức của các HĐGD NGLL còn đơn điệu chưa phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của học sinh THPT. Đa số các hình thức HĐGD NGLL đều được các em học sinh hưởng ứng và cho là cần thiết phải tổ chức.

Trong việc quản lý chỉ đạo, việc xây dựng kế hoạch hoạt động tốt, song kiểm tra việc triển khai hoạt động theo kế hoạch còn hạn chế, việc bồi dưỡng đội ngũ giáo viên chủ nhiệm về nghiệp vụ HĐGD NGLL còn kém, chưa được quan tâm đúng mức, chưa được làm thường xuyên. Công tác chỉ đạo phối kết hợp các lực lượng giáo dục chưa tốt, chưa huy động được các lực lượng giáo dục (GVCN; cán bộ Đoàn; các tổ chức đoàn thể của địa phương; hội cha mẹ HS,...) tham gia, hỗ trợ cho hoạt động này. Việc kiểm tra, đánh giá chưa được quan tâm đúng mức và chưa được tiến hành thường xuyên.

2.6.2.Nguyên nhân của thực trạng

2.6.2.1.Nguyên nhân chủ quan

Nhận thức của cán bộ quản lý, đội ngũ cán bộ giáo viên là tương đối cao song công tác tuyên truyền để phụ huynh và học sinh hiểu về vai trò, vị trí của HĐGD NGLL đối với sự phát triển toàn diện của HS thì chưa được làm tốt.

Nhiều GVCN còn đặt HĐGD NGLL vào vị trí thứ yếu dẫn đến việc chưa có sự quan tâm nhiều đến nội dung, hình thức của hoạt động làm cho nó trở nên nghèo nàn đơn điệu, chưa phong phú đa dạng, chưa phù hợp với tâm sinh lý của học sinh. Cán bộ quản lý, giáo viên chủ nhiệm, cha mẹ học sinh còn mang nặng tâm lý rất sợ đưa các em ra ngoài trường hoạt động với lý do: không đảm bảo được an toàn về tính mạng và tài sản của các em; không có kinh phí để tổ chức các hoạt động lớn.

Việc bồi dưỡng đội ngũ GVCN để có nghiệp vụ HĐGD NGLL làm chưa tốt bởi lý do nhà trường tập trung vào công tác chuyên môn, đầu tư cho các môn học văn hoá nhiều hơn đầu tư cho HĐGD NGLL. Điều này cũng dẫn tới việc kiểm tra đánh giá HĐGD NGLL chỉ làm hình thức, chưa quan tâm đánh giá một cách thực chất để rút kinh nghiệm. Học sinh của nhà trường phần đông thích tham gia HĐGD NGLL, song các em nhận thức chưa đầy đủ về vai trò của HĐGD NGLL, thêm nữa các em chỉ thích tham gia hoạt động bề nổi. Vì vậy việc triển khai các hình thức tổ chức hoạt động có tính giáo dục cao còn khó khăn.

Bên cạnh đó, do sự nhận thức chưa đúng của các lực lượng giáo dục về HĐGD NGLL nên người làm công tác quản lý cũng ngại không muốn vận động mọi người tham gia, tổ chức, hỗ trợ cho hoạt động sợ sự kêu ca phản ứng của các lực lượng này.

2.6.2.2. Nguyên nhân khách quan

Phương cách đánh giá nhà trường, đánh giá GV, đánh giá HS của ngành, của xã hội chủ yếu căn cứ vào hoạt động dạy - học đã khiến các nhà trường chỉ tập trung vào hoạt động dạy - học, ít quan tâm tới HĐGD NGLL.

a. Thuận lợi và khó khăn trong công tác quản lý hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp của các trường THPT huyện Thanh Miện

**Thuận lợi*

Đặc điểm tâm sinh lý của học sinh THPT là rất thích tham gia các HĐGD NGLL.

- Tổ chức Đoàn trong nhà trường giữ vai trò nòng cốt trong việc tổ chức HĐGD NGLL gồm lực lượng giáo viên trẻ, nhiệt tình tham gia tổ chức hoạt động cho học sinh.

- HĐGD NGLL bậc THPT được Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Dương rất quan tâm chỉ đạo.

**Khó khăn*

- Còn một bộ phận giáo viên, cha mẹ học sinh và học sinh chưa nhận thức đúng về vai trò của HĐGD NGLL nên việc quản lý và tổ chức hoạt động chưa đáp ứng được yêu cầu giáo dục trong giai đoạn hiện nay.

- Cơ sở vật chất, kinh phí của Đoàn cho hoạt HĐGD NGLL còn hạn chế, làm ảnh hưởng không nhỏ tới chất lượng của hoạt động.

- Các tài liệu tham khảo, trang thiết bị phục vụ cho các hoạt động theo từng chủ đề còn hạn chế.

Tiểu kết chương 2

Qua nghiên cứu thực trạng HĐGD NGLL và QLHĐGD NGLL ở các trường THPT huyện Thanh Miện có thể nhận thấy rằng:

- HĐGD NGLL của các nhà trường đã được tổ chức theo sự chỉ đạo của Bộ GD & ĐT, Sở GD & ĐT Hải Dương. Nội dung HĐGD NGLL bước đầu đã đem lại hiệu quả trong việc hình thành và phát triển nhân cách cho HS trong các nhà trường.

- HĐGD NGLL theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh ở các trường CBQL chưa chủ động, chưa quan tâm đầu tư đúng mức, điều kiện thực hiện các hoạt động còn hạn chế. Các hoạt động với quy mô lớn chưa được tổ chức thường xuyên do kinh phí hạn hẹp. Lực lượng tổ chức hoạt động chính trong các nhà trường thường là do BGH, Đoàn thanh niên, GVCN tổ chức. Chưa thu hút được đông đảo lực lượng giáo dục tham gia tổ chức HĐGD NGLL.

- HĐGD NGLL của các nhà trường thực sự vẫn chưa được chủ động, đồng đều, các hoạt động chưa đi vào nề nếp, chưa tự giác. Qua HĐGD NGLL theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh chưa được các lực lượng xác định là trọng tâm trong công tác giáo dục trong nhà trường nên chưa góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện học sinh trong nhà trường.

Chương 3

BIỆN PHÁP QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NGOÀI GIỜ LÊN LỚP THEO HƯỚNG PHÁT HUY TÍNH TÍCH CỰC CHO HỌC SINH CÁC TRƯỜNG THPT HUYỆN THANH MIỆN TỈNH HẢI DƯƠNG

3.1. Cơ sở đề xuất biện pháp

3.1.1. Cơ sở lý luận

Trong văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII này, tiếp tục kế thừa quan điểm chỉ đạo nhiệm kỳ trước. Đảng ta đưa ra đường lối đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, xác định đây là một kế sách, quốc sách hàng đầu, tiêu điểm của sự phát triển, mang tính đột phá, khai mở con đường phát triển nguồn nhân lực Việt Nam trong thế kỷ XXI, khẳng định triết lý nhân sinh mới của nền giáo dục nước nhà là: dạy người, dạy chữ, dạy nghề.

HĐGD NGLL là một hoạt động giáo dục được thực hiện một cách có mục đích, có kế hoạch, có tổ chức nhằm góp phần thực thi quá trình đào tạo học sinh, đáp ứng những nhu cầu đa dạng của đời sống xã hội.

HĐGD NGLL là hoạt động của người học, do người học, do đó cần phát huy vai trò của người học trong tổ chức các HĐGD NGLL. Giáo viên đóng vai trò là người tổ chức, điều khiển, hướng dẫn người học. Tuy nhiên, giáo viên và cán bộ quản lý phải có nhận thức đầy đủ về: vị trí, nhiệm vụ, nội dung, các nguyên tắc tổ chức của HĐGD NGLL.

Đặc biệt, để quản lý tốt HĐGD NGLL, Cán bộ quản lý cũng cần phải có những kinh nghiệm của cá nhân và phải được trang bị những kiến thức về khoa học quản lý để làm cơ sở trong việc xây dựng kế hoạch, tổ chức chỉ đạo thực hiện và kiểm tra đánh giá HĐGD NGLL.

3.1.2. Cơ sở thực tiễn

Xuất phát từ yêu cầu quan trọng và cấp thiết như trên, để thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện trong nhà trường, để hình thành nhân cách con người theo chuẩn mực đạo đức xã hội của chế độ XHCN hiện nay thì không chỉ việc trang bị cho học sinh những kiến thức, kỹ năng mà bên cạnh đó trong giờ lên lớp cần chú trọng tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp (HĐGD NGLL).

HĐGD NGLL là hoạt động nối tiếp của hoạt động dạy học trên lớp, giúp các em học sinh biết vận dụng những tri thức khoa học đã tiếp thu và lĩnh hội để giải quyết những vấn đề mới mẻ do đời sống xã hội đặt ra qua đó nhằm uốn nắn hành vi đạo đức, lối sống cho phù hợp. Tham gia HĐGD NGLL, giúp học sinh tăng cường tính tự giác, tính tích cực, khả năng tự rèn luyện cho bản thân những kỹ năng giao tiếp, kỹ năng ứng xử có văn hóa, những thói quen trong học tập, lao động; kỹ năng tự quản, khả năng tự tổ chức, điều khiển, nhận xét, đánh giá, hòa đồng và thực hiện đa dạng các loại hình hoạt động tập thể một cách có hiệu quả .

Trong mỗi nhà trường hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp đã mang lại hiệu quả rất lớn, bởi vì chính hoạt động này đã tạo cho các em có được một khoảng thời gian và một sân chơi bổ ích, bởi vì các em học sinh trung học phổ thông lứa tuổi này rất đam mê hoạt động, có tính tự lập cao, năng động, muốn tự vươn lên, để khẳng định mình trước tập thể. Vì thế HĐGD NGLL là môi trường tốt nhất để các em khẳng định khả năng cá nhân mình, chính điều này đã giúp nhà trường có được định hướng chuẩn về quá trình giáo dục, qua đó thực hiện tốt mục tiêu giáo dục đề ra.

HĐGD NGLL, tuy có vai trò và tầm quan trọng như vậy nhưng trên thực tế sau nhiều năm thực hiện công tác này, các trường trung học phổ thông trên địa bàn huyện Thanh Miện tỉnh, Hải Dương vẫn chưa gặt hái được nhiều thành công và hiệu quả mong muốn. Trong quá trình thực hiện, nhiều trường còn gặp những khó khăn nhất định như: điều kiện tự nhiên, xã hội, con người (giáo viên, học sinh), cơ sở vật chất, kinh phí, nội dung, chương trình, hình thức tổ chức... Từ những khó khăn chủ quan và khách quan dẫn đến một số đơn vị trường học đã tổ chức HĐGD NGLL một cách hình thức, đối phó; nội dung chưa phong phú, chưa thu hút học sinh dẫn đến hiệu quả của hoạt động này chưa cao.

Bên cạnh đó, trong bối cảnh xã hội hiện nay rất quan tâm đến giáo dục và thường đánh giá chất lượng giáo dục thông qua kết quả thi tốt nghiệp và đỗ đại học. Chính điều này đã tạo một áp lực rất lớn trong học hành, trong thi cử ngày càng nặng nề lên tâm lý, không chỉ của cha mẹ các em học sinh mà của bản thân các em học sinh, giáo viên và đội ngũ cán bộ quản lý. Cũng chính vì lẽ đó mà rất nhiều các trường đều tập trung toàn lực cho hoạt động dạy và học trên lớp. Rất nhiều hoạt động trong nhà trường cũng chưa được cán bộ quản lý thực sự quan tâm trong đó có HĐGD NGLL. Trong công tác triển khai kế hoạch, công tác tổ chức thực hiện

theo kế hoạch, công tác chỉ đạo và kiểm tra đánh giá cũng chưa hợp lý và còn khá lỏng lẻo.

Để điều chỉnh những tồn tại nêu trên, cần thiết phải có những giải pháp lớn mang tầm chiến lược và biện pháp cụ thể của cán bộ quản lý trong công tác quản lý HĐGD NGLL nhằm thay đổi toàn diện hoạt động này.

3.1.2. Cơ sở pháp lý

Giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu. Nhà nước phát triển giáo dục nhằm nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài. Mục tiêu của giáo dục là hình thành và bồi dưỡng nhân cách, phẩm chất và năng lực của công dân. (Trích Điều 35 Hiến pháp nước CHXHCN Việt Nam năm 1992).

Theo Luật Giáo dục năm 2005 được sửa đổi bổ sung năm 2009 tại điểm 1 của Điều 27 đã nêu rõ: *“Mục tiêu của giáo dục phổ thông là giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động và sáng tạo, hình thành nhân cách con người Việt Nam xã hội chủ nghĩa, xây dựng tư cách và trách nhiệm công dân; chuẩn bị cho học sinh học tiếp lên hoặc đi vào cuộc sống lao động, tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”*[13, tr 20].

Điều lệ trường THPT Số: 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/03/2011 Đã nêu rõ các hoạt động giáo dục tại Điều 26 tại các điểm như sau

Điểm 1: “Các hoạt động giáo dục bao gồm hoạt động trong giờ lên lớp và hoạt động ngoài giờ lên lớp nhằm giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động và sáng tạo, xây dựng tư cách và trách nhiệm công dân; chuẩn bị cho học sinh tiếp tục học lên hoặc đi vào cuộc sống lao động”[11.tr 15]

Điểm 1: “Hoạt động giáo dục trong giờ lên lớp được tiến hành thông qua việc dạy học các môn học bắt buộc và tự chọn trong chương trình giáo dục của cấp học do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành” [11.tr 15].

Điểm 3: “Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp bao gồm các hoạt động ngoại khoá về khoa học, văn học, nghệ thuật, thể dục thể thao, an toàn giao thông, phòng chống tệ nạn xã hội, giáo dục giới tính, giáo dục pháp luật, giáo dục hướng nghiệp, giáo dục kỹ năng sống nhằm phát triển toàn diện và bồi dưỡng năng khiếu; các hoạt động vui chơi, tham quan, du lịch, giao lưu văn hoá, giáo dục môi trường; hoạt động

từ thiện và các hoạt động xã hội khác phù hợp với hoạt động từ thiện và các hoạt động xã hội khác phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi học sinh” [11.tr 15].

Thực hiện các chỉ thị của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT trong năm học và các hướng dẫn chỉ đạo của Sở GD&ĐT Hải Dương trong năm học.

3.2.Các nguyên tắc đề xuất các biện pháp pháp quản lý

HĐGD NGLL là một bộ phận của quá trình giáo dục ở trường THPT. Đó là những hoạt động được tổ chức ngoài giờ học các môn văn hoá trên lớp học. HĐGD NGLL là sự nối tiếp quan trọng, nhằm bổ sung, hỗ trợ đắc lực cho hoạt động dạy học ở trên lớp là con đường gắn lý thuyết với thực tiễn, tạo nên sự thống nhất giữa nhận thức và hành động, góp phần hình thành tình cảm, niềm tin ở học sinh. HĐGD NGLL chịu ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố khách quan, yếu tố chủ quan như: Mục tiêu, nội dung, chương trình, đội ngũ tổ chức, chủ thể hoạt động, các lực lượng giáo dục và cả các điều kiện... để tổ chức HĐGD NGLL. Do vậy khi xây dựng các biện pháp tổ chức HĐGD NGLL phải tuân theo các nguyên tắc

3.2.1.Nguyên tắc đảm bảo thực hiện mục tiêu giáo dục của bậc trung học phổ thông

Điều 27 mục 4 Luật Giáo dục năm 2005 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khoá 11, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 14/6/2005 đã ghi: *“Giáo dục Trung học Phổ thông nhằm giúp học sinh củng cố và phát triển những kết quả của giáo dục trung học cơ sở, hoàn thiện học vấn phổ thông và có những hiểu biết thông thường về kỹ thuật và hướng nghiệp, có điều kiện phát huy năng lực cá nhân để lựa chọn hướng phát triển, tiếp tục học đại học, cao đẳng, trung cấp, học nghề hoặc đi vào cuộc sống lao động” [6 tr21].*

Chính vì mục tiêu trên HĐGD NGLL phải đảm bảo các vấn đề sau:

- **Về kiến thức:** Nâng cao hiểu biết về những giá trị truyền thống của dân tộc, tiếp thu được những giá trị tinh hoa tốt đẹp của nhân loại. Bổ sung, củng cố và mở rộng kiến thức cơ bản, phổ thông mà HS đã học trên lớp đồng thời mở rộng vốn sống, hiểu biết thực tiễn xã hội của các em; giúp các em có trách nhiệm với bản thân, gia đình, nhà trường và xã hội; có ý thức định hướng và lựa chọn nghề nghiệp cho bản thân.

- **Về kĩ năng:** Củng cố vững chắc các kỹ năng cơ bản đã được rèn luyện từ cấp học dưới, trên cơ sở đó tiếp tục hình thành và phát triển các năng lực chủ yếu như: năng lực tự hoàn thiện, năng lực thích ứng, năng lực giao tiếp, năng lực hoạt động chính trị- xã hội, năng lực tổ chức quản lý, năng lực hợp tác và cạnh tranh lành mạnh.

- **Về thái độ:** Có thái độ đúng đắn trước các vấn đề của cuộc sống, biết phân biệt, đánh giá để tự điều chỉnh và hoàn thiện bản thân mình, đồng thời có thể tuyên truyền giúp người khác có được nhận thức đúng đắn về thế giới quan và nhân sinh quan.

3.2.2. Nguyên tắc đảm bảo tính hiệu quả

Các biện pháp quản lý phải phù hợp với việc quản lý tổ chức HGD NGLL. Các biện pháp quản lý nhằm phải đi đến đích cuối cùng là nâng cao hiệu quả của hoạt động giáo dục nói chung và nâng cao hiệu quả của HGD NGLL nói riêng, nhằm biến quá trình giáo dục phát huy tính tích cực cho HS thành quá trình tự giác tự giáo dục, tự rèn luyện. Các biện pháp tổ chức quản lý phải có tác dụng đem lại sự chuyển hoá một cách tự giác yêu cầu về việc thực hiện các chuẩn mực đạo đức, chính trị, pháp luật do Nhà nước, xã hội và nhà trường đề ra thành nhu cầu thể hiện hành vi và thói quen của HS. Xây dựng cho HS có thói quen chấp hành tốt nội quy, quy định của nhà trường, ý thức được trách nhiệm đối với bản thân, gia đình và xã hội; biết sống và làm việc theo hiến pháp và pháp luật.

3.2.3. Nguyên tắc đảm bảo tính khả thi

Các biện pháp phải mang tính khả thi như: Nội dung, phương pháp quản lý phải thuận lợi khi triển khai, thuận tiện khi thực hiện, đơn giản và dễ dàng trong việc đánh giá để đem lại hiệu quả tốt. Tính khả thi cần đảm bảo đồng bộ trên nhiều phương diện, cả về phía nhà quản lý, tổ chức hoạt động hướng dẫn, định hướng cho đối tượng quản lý cả về những người trực tiếp truyền tải các nội dung, hình thức tổ chức giáo dục HGD NGLL đến đối tượng trực tiếp thực hiện HGD NGLL. Có đủ yếu tố đó, tính khả thi, khả năng thành công của biện pháp sẽ cao hơn.

3.2.4. Nguyên tắc đảm bảo tính thực tiễn

Các biện pháp tổ chức HGD NGLL cho HS phải có khả năng thực thi, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh thực tế hàng ngày mà rõ nét hơn đó chính là phải đảm bảo tâm tư, nguyện vọng và nhu cầu thiết thực của HS, phù hợp với mục tiêu đào tạo của nhà trường, của ngành giáo dục. Các biện pháp đưa ra cũng cần phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất và các điều kiện khác của nhà trường, phù hợp với đặc điểm tâm, sinh lý và khả năng, năng lực trình độ nhận thức của HS, đồng thời phù hợp với xu thế phát triển của xã hội hiện đại.

3.2.5. Nguyên tắc đảm bảo tính hệ thống

Các biện pháp quản lý HĐGD NGLL cho HS phải đi đến đích cuối cùng là nâng cao chất lượng, hiệu quả cho mục tiêu phát huy tính tích cực của học sinh qua đó hình thành và phát triển nhân cách HS một cách toàn diện. Do đó hoạt động này phải đảm bảo được việc thực hiện phải song song với các hoạt động giáo dục khác. Bên cạnh đó giữa các biện pháp đưa ra phải có tính logic, có mối quan hệ chặt chẽ với nhau và thúc đẩy nhau, tạo thành một hệ thống để đảm bảo cho các HĐGD NGLL có hiệu quả.

3.2.6. Nguyên tắc đảm bảo sự phối hợp các lực lượng giáo dục

Nguyên tắc này yêu cầu nhà trường, gia đình và xã hội có sự liên kết, phối hợp chặt chẽ, thống nhất. Các lực lượng giáo dục như cán bộ công nhân viên, GVCN, GV bộ môn, cán bộ đoàn, CMHS, các tổ chức đoàn thể ở địa phương, các cơ quan chức năng phải có sự thống nhất cả về mục đích, nội dung, hình thức hoạt động, đánh giá hoạt động. Có sự thống nhất như vậy từ đó mới có thể huy động được sức mạnh về vật chất và tinh thần trong giáo dục toàn diện học sinh.

3.2.7. Nguyên tắc tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi học sinh trường trung học phổ thông

Các biện pháp quản lý HĐGD NGLL cần phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi học sinh THPT hiện nay. Quá trình tổ chức HĐGD NGLL hiệu quả sẽ khai thác được thế mạnh của các em học sinh, giúp các em trở thành chủ thể tích cực, chủ động sáng tạo, qua đó hình thành được các phẩm chất, năng lực cần thiết cho các em trước những thay đổi không ngừng của xã hội và của chính các em.

3.2.8. Nguyên tắc đảm bảo tính tự nguyện, tự giác, tính tích cực, chủ động và sáng tạo của đối tượng giáo dục

Nếu hoạt động lên lớp là bắt buộc thì HĐGD NGLL là tự nguyện, tự giác, do đó khi tổ chức các hoạt động cần có nội dung, hình thức phong phú, phù hợp với nhu cầu và hứng thú với người học, phát huy năng khiếu, độc lập, sáng tạo của học sinh để thu hút các em tích cực tham gia hoạt động. Nguyên tắc đưa hoạt động GD NGLL đạt hiệu quả là quá trình tổ chức người giáo viên luôn giữ vai trò cố vấn tạo điều kiện cho học sinh có khả năng tự quản, tự giác trong toàn bộ quá trình hoạt động.

Đối với các em học sinh THPT đây là đối tượng có khả năng tự nghiên cứu, tự tìm kiếm và giải quyết các vấn đề trong học tập, trong hoạt động và trong cuộc sống.

Chủ thể của HĐGD NGLL là học sinh. Vì thế, các em có quyền và cần được tham gia vào các khâu của quá trình hoạt động: từ chuẩn bị đến khâu tổ chức thực hiện và đánh giá kết quả hoạt động. Do đó, khi tổ chức các HĐGD NGLL người giáo viên cần phải biết cách kích thích, phát huy được tối đa tính tích cực, tính chủ động, sự sáng tạo của các em học sinh, tránh tình trạng làm hộ, làm thay học sinh trong các hoạt động và cũng không nên can thiệp quá sâu vào quá trình hoạt động của các em. Nếu giáo viên can thiệp quá sâu vào các hoạt động dễ làm cho học sinh trở nên thụ động, mất đi lòng say mê, hứng thú, khi đó HĐGD NGLL sẽ không đạt được kết quả cao.

3.3.Các biện pháp quản lý hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo hướng phát huy tính tích cực cho học sinh các trường trung học phổ thông huyện Thanh Miện tỉnh Hải Dương

Qua quá trình nghiên cứu cơ sở lý luận, phân tích kết quả khảo sát thực trạng HĐGD NGLL ở các trường THPT huyện Thanh Miện, căn cứ theo các nguyên tắc trên, đề tài đề xuất biện pháp quản lý HĐGD NGLL theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh các trường THPT huyện Thanh Miện tỉnh Hải Dương

3.3.1. Biện pháp 1: Nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ giáo viên, cán bộ Đoàn, học sinh, các lực lượng giáo dục về vị trí vai trò và tầm quan trọng của hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh ở trường trung học phổ thông

***Mục tiêu của biện pháp**

Mong muốn giáo dục nói chung và HĐGD NGLL nói riêng đạt tới mục tiêu như kỳ vọng thì phải đổi mới toàn diện. Trong đó nâng cao nhận thức cho cán bộ, GV về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của HĐGD NGLL theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh và phấn đấu mục tiêu phát triển toàn diện nhân cách HS. Nếu nhận thức đúng thì GV sẽ hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Trong nhà trường, người giáo viên vừa là người thực hiện vừa là người kỹ sư thiết kế chủ yếu các hoạt động giáo dục. Bên cạnh đó giáo viên còn là người tuyên truyền, tư vấn giúp các cấp quản lý đồng thời phối hợp với các lực lượng xã hội, với CMHS trong giáo dục học sinh.

HĐGD NGLL chỉ thực hiện tốt khi biết phối hợp chặt chẽ giữa gia đình, nhà trường và xã hội. Vì vậy, việc nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của HĐGD NGLL cho các bậc CMHS và các lực lượng giáo dục khác là việc làm cần thiết. Khi đã có nhận thức đúng vị trí, vai trò, tầm quan trọng của HĐGD NGLL đối với quá trình

giáo dục toàn diện HS; thấy được sự cần thiết phải tổ chức tốt HĐGD NGLL gắn với việc huy và phát triển các năng lực trong đó có nâng cao tính tích cực cho con em họ trong nhà trường thì các lực lượng sẽ tán thành cao sẵn sàng ủng hộ về chủ trương, sự đóng góp về công sức tiền của, sẵn sàng huy động mọi nguồn lực khác và phối hợp tham gia và tổ chức HĐGD NGLL đạt hiệu quả. Việc nâng cao nhận thức về vai trò, cách thức tổ chức hoạt động là biện pháp để nâng cao hiệu quả HĐGD NGLL. Phải giúp cho học sinh và các lực lượng giáo dục :

- Nhận thức đúng vai trò của HĐGD NGLL đối với quá trình giáo dục toàn diện.
- Thấy được sự cần thiết phải tổ chức hiệu quả HĐGD NGLL trong trường THPT.
- Ủng hộ về quan điểm và vật chất, sẵn sàng đóng góp, và huy động nguồn lực và phối hợp tham gia HĐGD NGLL một cách có hiệu quả.

*** Nội dung, cách thực hiện**

Đối với CBQL tăng cường bồi dưỡng và tự bồi dưỡng kiến thức khoa học QL nói chung và QL HĐGD NGLL nói riêng cho CBQL các nhà trường,

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền các văn bản pháp luật, các quy định của Nhà nước chủ trương, chính sách của Đảng về giáo dục; chiến lược phát triển giáo dục để đội ngũ CBQL hiểu được vị trí, vai trò của HĐGD NGLL trong việc phát huy tính tích cực cho HS.

Tăng cường giao lưu học hỏi kinh nghiệm tổ chức HĐGD NGLL gắn với việc phát huy tính tích cực cho học sinh các nhà trường. Tìm ra những hình thức tổ chức hoạt động phong phú đa dạng phù hợp với thực tiễn nhà trường.

- Đối với đội ngũ giáo viên, cán bộ đoàn thanh niên

Tổ chức học tập đầy đủ, nghiêm túc nội dung chương trình HĐGD NGLL do Bộ GB&ĐT, Sở GD&ĐT Hải Dương quy định cho toàn thể GV tổ chức cho GV học tập nghiên cứu tài liệu HĐGD NGLL. Giáo dục nêu cao tinh thần trách nhiệm của giáo viên trong việc thực hiện HĐGD NGLL nhằm phát huy tính tích cực cho học sinh.

Tích cực công tác tổ chức Hội thảo chuyên đề về HĐGD NGLL, về ý nghĩa, vai trò và các biện pháp nâng cao hiệu quả giáo dục HĐ NGLL cho học sinh.

Tổ chức cho GV được tham gia các buổi nắm bắt thông tin tình hình chính trị, kinh tế - XH, thời sự trong nước và Quốc tế, tình hình chính trị, KT -XH của địa phương, để giúp GV nắm rõ yêu cầu về sự đổi mới và phát triển của đất nước, về sự nghiệp CNH - HĐH đất nước. Một nền kinh tế thị trường đang phát triển và đầy sôi

động hiện nay chúng ta rất cần nguồn nhân lực đảm bảo có “**chất lượng toàn diện**” để phát triển đất nước ta.

Chủ động tổ chức các buổi sinh hoạt ngoại khoá về các vấn đề như: những chuẩn mực đạo đức của xã hội, pháp luật, truyền thống dân tộc, vấn đề dân số, môi trường, phòng chống tai tệ nạn XH, Luật ATGT, sức khoẻ giới tính, sức khoẻ sinh sản vị thành niên, giáo dục tăng cường phát huy tính tích cực, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục kỹ năng mềm, giáo dục giới tính; tham gia giao lưu, học hỏi kinh nghiệm các đơn vị bạn.

Có kế hoạch và tăng cường công tác quản lý việc tổ chức tập huấn bồi dưỡng về nghiệp vụ HĐGD NGLL cho đội ngũ GVCN và cán sự các lớp (Do Ban HĐGD NGLL xây dựng kế hoạch, khuyến khích sự sáng tạo trong việc thiết kế chương trình, phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động...).

- Đối với CMHS:

Thông tin tuyên truyền để CMHS nắm được vai trò to lớn của HĐGD NGLL với sự hình thành và phát triển nhân cách của con em họ, rèn luyện tính tự giác tích cực rèn luyện kỹ năng cơ bản, các kỹ năng mềm trong cuộc sống, rèn luyện tính năng động sáng tạo, mở rộng kiến thức, tạo hứng thú cho học sinh tích cực học tập văn hoá và rèn luyện các phẩm chất đạo đức. Việc tham gia các HĐGD NGLL không ảnh hưởng gì đến học tập văn hoá mà còn hỗ trợ đắc lực cho các môn học trên lớp.

Trong các hoạt động ngoại khóa, tham quan, du lịch... thì rất cần có CMHS tham gia cùng với học sinh để họ thấy được vai trò của HĐGD NGLL. Thực tế cho thấy các em tham gia nhiều hoạt động ngoại khóa thì giao tiếp, ứng xử; nói năng có văn hóa hơn, tự tin hơn; các em tự điều chỉnh hành vi tốt hơn. Việc học không chỉ là để có vốn kiến thức khoa học, để có hiểu biết xã hội, để hình thành ý thức tổ chức kỷ luật và tính tích cực cho HS học để biết học để chung sống với mọi người, học để tự khẳng định mình là những phẩm chất cấu thành mục tiêu giáo dục của nhà trường hiện đại, không chỉ hình thành chỉ bằng học các môn học về khoa học tự nhiên, khoa học xã hội mà phải biết học trong nhiều hoạt động giáo dục như: với môi trường tự nhiên, cuộc sống, trong cộng đồng, học trong hoạt động sống của xã hội...

Qua các hoạt động ngày cha mẹ các em nắm được tâm tư nguyện vọng của con em mình; thấy các em chững chạc, mạnh dạn hơn trong giao tiếp; ứng xử, nói

năng rõ ràng mạc lạc hơn, tự tin hơn và có khả năng tổ chức, vận dụng các kiến thức các môn văn hóa vào các hoạt động qua các trò chơi hội thi, từ đó họ sẽ thấy rõ hơn vai trò của HDGD NGLL đối với việc phát triển nhân cách của con em mình.

- Đối với lực lượng ngoài nhà trường

Nhà trường chủ động phối hợp với các lực lượng ngoài nhà trường trong công tác phối hợp giáo dục thông qua kỷ niệm các ngày lớn, phối hợp với các cơ quan chuyên môn, các tổ chức chính trị xã hội, chính quyền địa phương...tranh thủ sự ủng hộ của họ về cả vật chất và tinh thần; kêu gọi tài trợ cho các hoạt động ngoại khóa, tuyên truyền ATGT, tư vấn hướng nghiệp, sức khỏe sinh sản vị thành niên, giáo dục giới tính...

- Đối với học sinh

Giáo dục cho học sinh có thái độ và động cơ đúng đắn trong học tập và rèn luyện. Nâng cao ý thức tự giác tích cực trong học tập; có ý thức trách nhiệm đối với bản thân, gia đình và xã hội. Ngoài việc học kiến thức các em còn phải học cách trang bị các kỹ năng cơ bản, những khả năng thích ứng và thích nghi cần thiết thông qua các HĐGD NGLL ở trong nhà trường.

- **Quy mô cấp trường:** Thường xuyên tổ chức các hoạt động sinh hoạt ngoại khóa, các HĐGD NGLL lồng ghép các khối lớp, giao việc cho các em, không bó hẹp hình thức tổ chức mà để cho các em tự tư duy sáng tạo, tự tìm tòi các hình thức tổ chức hoạt động mới lạ, để các em tự giác chủ động xây dựng nội dung trên cơ sở đã được định hướng. Đảm bảo các hoạt động diễn ra có sự huy động nhiều người tham gia như: trò chơi giải trí, trò chơi vận động, các đội thi... từ đó tạo cho các em thấy mình được tin tưởng, được tự mình làm chủ hoạt động, được tạo sân chơi để thể hiện mình, giúp các em có thể học tập tốt hơn và như vậy dẫn đến nhận thức đúng về vai trò của HĐGD NGLL.

- **Đối với tập thể lớp:** Người GVCN phải thường xuyên đổi mới hình thức tổ chức hoạt động đồng thời thực hiện nghiêm túc theo kế hoạch của nhà trường, để các em học sinh tự nhận thức rằng, hoạt động này được thầy cô chủ nhiệm đầu tư công sức tổ chức cho mình và tạo cơ hội để tất cả học sinh được tham gia hoạt động và được làm người tổ chức hoạt động là hết sức quan trọng. Chính điều này giúp các em có niềm tin hơn, sự năng động hơn và hiểu được vai trò tích cực và cực kỳ bổ ích của HĐGD NGLL đối với bản thân mình.

- Tăng cường tổ chức tập huấn cho đội ngũ cán sự lớp bằng các giải pháp:
- + Ban HĐGD NGLL kết hợp chặt chẽ với Đoàn thanh niên tổ chức tập huấn cho đội ngũ cán sự lớp về cách thức và kỹ năng tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp. Cần thường xuyên tổ chức tập huấn theo nhiều đợt với nhiều đối tượng học sinh, không nên chỉ giới hạn ở các em cán bộ lớp như lớp trưởng, bí thư.
- + Tăng cường việc xây dựng và tổ chức hoạt động điển hình ở tất cả các khối lớp, yêu cầu cán sự lớp các lớp đến dự và học tập các hoạt động điển hình từ đó để rút kinh nghiệm tổ chức cho lớp mình.
- + Ban HĐGD NGLL cần tăng cường tổ chức các hoạt động ở cấp khối qua đó cả GVCN và đội ngũ cán sự lớp đều nắm được cách thức tổ chức một HĐGD NGLL để rút kinh nghiệm tổ chức cho lớp mình.

*** Điều kiện thực hiện**

Hiệu trưởng có nhận thức đúng đắn về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của HĐGD NGLL đối với việc hình thành toàn diện nhân cách cho học sinh nói chung và gắn với việc phát huy tính tích cực cho HS nói riêng. Để biện pháp có thể thực hiện tốt cần có sự quan tâm, phối hợp của các cấp lãnh đạo sự ủng hộ của chính quyền địa phương, sự nhiệt tình tham gia của CMHS về mọi mặt, cần có các điều kiện cũng như kinh phí để tổ chức các hoạt động bồi dưỡng tập huấn nghiệp vụ cho các lực lượng giáo dục, kinh phí để tổ chức Hội thảo, tọa đàm và các HĐGD NGLL.

3.3.2. Biện pháp 2: Tăng cường xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ giáo viên tham gia hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh

*** Mục tiêu của biện pháp**

Để có được chất lượng giáo dục thì một trong những yếu tố quan trọng quyết định đó chính là chất lượng của đội ngũ. Chính vì vậy cần lựa chọn, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ có trình độ, có khả năng tổ chức và làm tốt HĐGD NGLL thông qua đó làm tốt công tác nâng cao ý thức và tính tích cực cho HS nhà trường.

*** Nội dung và cách thức thực hiện**

Đội ngũ cán bộ giáo viên chính là nguồn nhân lực là yếu tố quyết định của mỗi hoạt động, vì vậy việc xây dựng đội ngũ là một trong những biện pháp đặc biệt quan trọng. HĐGD NGLL có đặc trưng riêng khác với hoạt động dạy học văn hoá, cho nên người tổ chức HĐGD NGLL cần có sẵn vốn kiến thức, am hiểu rộng, nhất là

kiến thức về xã hội và có sự linh hoạt, có năng lực tổ chức hoạt động, luôn có sự tìm tòi, đổi mới. Vì thế người lãnh đạo nhà trường cần tiến hành lựa chọn những GV có những tiêu chuẩn trên để phụ trách hoạt động này của nhà trường. Lãnh đạo nhà trường là người đứng đầu bộ máy quản lý của nhà trường, trong chỉ đạo các HĐGD NGLL hiệu trưởng có thể là người trực tiếp chỉ đạo hoặc giao cho một phó hiệu trưởng phụ trách hoạt động này dưới sự chỉ đạo của Hiệu trưởng. Để thông qua HĐGD NGLL đạt hiệu quả cao, thì trước hết phải thành lập ban chỉ đạo, điều hành hoạt động này gồm có: Đại diện Chi uỷ, Ban giám hiệu, Bí thư Đoàn trường, các giáo viên chủ nhiệm, những giáo viên cốt cán có năng lực, có uy tín về hoạt động này và xây dựng quy chế phối hợp trong hoạt động.

Trước khi vào năm học mới, ban lãnh đạo nhà trường cụ thể là Hiệu trưởng lựa chọn những giáo viên có các tiêu chuẩn nêu trên để bố trí sắp xếp thực hiện HĐGD NGLL. Trên cơ sở nắm bắt thông tin tình hình hiệu trưởng cũng cần có kế hoạch tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, vai trò và tầm quan trọng của HĐGD NGLL đối với sự hình thành và phát triển nhân cách cho HS nói chung và rèn luyện các phẩm chất năng lực đặc biệt khác nói riêng, quán triệt việc thực hiện chương trình; đồng thời xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, tập huấn về phương pháp, kỹ năng tổ chức HĐGD NGLL và các kiến thức liên quan về HĐGD NGLL cho đội ngũ giáo viên nhà trường.

HĐGD NGLL được đưa vào chương trình giáo dục THPT từ năm học 2006-2007, phần lớn các giáo viên đều chưa được đào tạo một cách bài bản, hàng năm một số ít cán bộ quản lý, giáo viên được tham dự các lớp bồi dưỡng, tập huấn với thời gian không nhiều. Thông qua kết quả điều tra cho thấy, kinh nghiệm chỉ đạo HĐGD NGLL của cán bộ quản lý nhà trường nói chung còn ít, còn đội ngũ cán bộ Đoàn, GVCN và các GV khác thì hạn chế về năng lực. Chính vì vậy việc xây dựng đội ngũ tham gia quản lý, tổ chức HĐGD NGLL giỏi về chuyên môn, nghiệp vụ và có tinh thần trách nhiệm cao là một trong những nhiệm vụ quan trọng của hiệu trưởng.

-Đối với cán bộ quản lý:

Để nâng cao trình độ quản lý nói chung và quản lý HĐGD NGLL nói riêng cho HS thì Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng phụ trách hoạt động này cần được tạo điều kiện để đi học, bồi dưỡng thường xuyên về nghiệp vụ quản lý giáo dục nói chung, quản lý HĐGD NGLL nói riêng. Hiệu trưởng cũng cần tạo điều kiện cho Phó

Hiệu trưởng phụ trách HĐGD NGLL được tham gia các lớp tập huấn về HĐGD NGLL, về giáo dục tích cực, tính tự giác và các kỹ năng cho HS do Bộ, Sở GD&ĐT Hải Dương tổ chức. Có như vậy họ mới nắm vững bản chất của nội dung chương trình, cách thức tổ chức thực hiện,... Chính điều này là cơ sở giúp họ chỉ đạo HĐGD NGLL ở trường đạt hiệu quả và qua đó làm tốt công tác giáo dục toàn diện cho học sinh về các năng lực và các kỹ năng cần thiết như nhà trường đang kỳ vọng.

-Đối với đội ngũ GV:

Đội ngũ giáo viên, trong đó đặc biệt là đội ngũ GVCN là những người được Hiệu trưởng lựa chọn tổ chức các HĐGD NGLL, là nhịp cầu nối quan trọng giữa các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường với tập thể học sinh. Bên cạnh đó lại là người đại diện cho quyền lợi và nghĩa vụ của tập thể lớp học sinh. Đối với HĐGD NGLL thì GVCN lớp là người chịu trách nhiệm chính trong việc tổ chức các hoạt động cho học sinh. Nhà trường cần cung cấp tài liệu và các thông tin cần thiết để GVCN nắm rõ về chức năng, nhiệm vụ và những nội dung của công tác GVCN. Hàng năm tổ chức hội thảo về công tác GVCN cho đội ngũ GV nhằm nâng cao năng lực và trình độ nhất là đội ngũ GV trẻ mới ra trường. Tổ chức tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ tổ chức HĐGD NGLL, các kiến thức đa dạng về hoạt động giáo dục khác cho đội ngũ GVCN vì qua điều tra cho thấy đa số hạn chế về năng lực tổ chức hoạt động này.

Đối với đội ngũ GVCN cần trang bị cho họ việc nắm chắc cấu trúc của từng chủ đề, cấu trúc của hoạt động và tập trung rèn luyện kỹ năng thiết kế các hoạt động, vì muốn tổ chức HĐGD NGLL có hiệu quả đạt được mục tiêu giáo dục nói chung và các kiến thức đa dạng về hoạt động giáo dục khác nói riêng, yêu cầu bắt buộc đối với GVCN là thiết kế hoạt động. Đây là yêu cầu có tính nguyên tắc như đối với việc chuẩn bị kế hoạch trước khi tổ chức hoạt động. GVCN cần phải nắm được các bước thiết kế và tổ chức các HĐGD NGLL đó là:

Bước 1: Lựa chọn và đặt tên cho hoạt động

Bước 2: Xác định mục tiêu cho hoạt động

Bước 3: Xác định nội dung và hình thức của hoạt động

Bước 4: Chuẩn bị các điều kiện cần thiết cho hoạt động

Bước 5: Tổ chức tiến hành hoạt động

Bước 6: Đánh giá kết quả và rút kinh nghiệm

-Đối với Bí thư Đoàn trường:

Trong thực tế hiện nay, người làm Bí thư Đoàn trường là những GV kiêm nhiệm đã được đào tạo trong các trường sư phạm. Vì vậy, những kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm để tổ chức và chỉ đạo HĐGD NGLL cũng như công tác Đoàn và phong trào Đoàn còn có những hạn chế nhất định, vì vậy kết quả giáo dục phát huy tính tích cực cho học sinh thông qua HĐGD NGLL cũng bị ảnh hưởng.

Trong mỗi một năm học, công tác tổ chức bộ máy của Đoàn trường thường được hoàn thiện sau khi diễn ra và có kết quả của công tác Đại hội Đoàn trường. Chính vì vậy đối với đội ngũ cán bộ Đoàn TN thì lãnh đạo nhà trường cần tạo điều kiện về thời gian, tài chính, và các điều kiện cần thiết khác để họ được học tập bồi dưỡng nâng cao trình độ; tạo điều kiện để bí thư Đoàn trường tham gia các lớp tập huấn về kỹ năng, nghiệp vụ công tác Đoàn, HĐGD NGLL, kiến thức và cách thức tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp nói chung và các hoạt động giáo dục các kỹ năng khác nói riêng do Sở GD&ĐT, Đoàn cấp trên tổ chức. Trên cơ sở các kỹ năng, nghiệp vụ đã tiếp thu, lĩnh hội được thì Bí thư Đoàn trường hàng năm lại tổ chức tập huấn cho BTV Đoàn trường, đội ngũ bí thư và đội ngũ Ban chấp hành chi đoàn các lớp. Nhà trường cũng cần tạo điều kiện cho Ban chấp hành Đoàn trường giao lưu học hỏi với các Đoàn trường bạn, để họ trao đổi về kinh nghiệm cũng như cách thức tổ chức HĐGD NGLL đạt được hiệu quả, nhất là hiệu quả trong giáo dục các kỹ năng cần thiết và phát huy tính tích cực cho HS.

Ở đầu mỗi năm học Bí thư Đoàn trường thường phải xây dựng kế hoạch hoạt động của Đoàn trường dựa trên cơ sở kế hoạch chung của nhà trường; Kế hoạch phối kết hợp giữa Đoàn trường và GVCN; kế hoạch phối hợp giữa các hoạt động khác của Đoàn và HĐGD NGLL đặc biệt là vấn đề giáo dục thông qua HĐGD NGLL nhằm phát huy tính tự giác và tích cực cho các em khi tham gia các hoạt động một cách sôi nổi và tích cực.

Hiệu trưởng (hoặc Phó Hiệu trưởng phụ trách HĐGD NGLL) cần định hướng cho Bí thư Đoàn trường xây dựng kế hoạch tổ chức HĐGD NGLL phải bao gồm các nội dung cơ bản sau:

Thứ nhất: Đặt tên cho chủ đề giáo dục

Thứ hai: Nêu mục tiêu giáo dục của chủ đề

Thứ ba: Xây dựng các biện pháp thực hiện nội dung đó

Thứ tư: Nêu đối tượng thực hiện nội dung

Thứ năm: Thời gian thực hiện và hoàn thành nội dung công việc

***Điều kiện thực hiện biện pháp**

Để xây dựng và phát triển đội ngũ tổ chức HĐGD NGLL có năng lực, có tinh thần trách nhiệm cao, đáp ứng được mục tiêu giáo dục, trong đó có mục tiêu quan trọng là giáo dục phát huy tính tích cực cho học sinh nói riêng và nhằm hình thành và phát triển toàn diện nhân cách cho học sinh, cần có một số điều kiện sau:

Trước hết hiệu trưởng phải hiểu, quan tâm, chia sẻ, động viên đội ngũ làm công tác này. Đặc biệt việc xếp loại thi đua trong nhà trường phải thiết thực, gắn với hiệu quả công việc, thấu tình đạt lý, đảm bảo tính công bằng, khen thưởng động viên kịp thời.

Hiệu trưởng cần tạo điều kiện cả về thời gian, vật chất và tinh thần cho đội ngũ GVCN, cán bộ Đoàn tham gia các lớp tập huấn, giao lưu học hỏi kinh nghiệm các trường bạn để có nghiệp vụ tổ chức HĐGD NGLL tốt hơn và qua đó nâng cao kết quả giáo dục hoạt động NGLL nhằm phát huy tính tích cực cho học sinh.

Sở GD&ĐT, các tổ chức Đoàn cấp trên phải có sự quan tâm tổ chức các đợt bồi dưỡng, tập huấn để trang bị cho đội ngũ cán bộ Đoàn, GV các nhà trường về nghiệp vụ công tác Đoàn, nghiệp vụ tổ chức các HĐGD NGLL, kiến thức về HĐGD NGLL nhằm phát huy tính tích cực cho HS.

Khi tổ chức thực hiện HĐGD NGLL thì cần tính đến khả năng, điều kiện của từng khối lớp. Trong cùng một hoạt động nhưng yêu cầu ở mỗi lớp khác nhau, do đó nội dung và hình thức tổ chức hoạt động cũng khác nhau.

3.3.3. Biện pháp 3: Tăng cường công tác quản lý cơ sở vật chất và các điều kiện để thực hiện hoạt động ngoài giờ lên lớp theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh

***Mục tiêu của biện pháp**

HĐGD NGLL là hoạt động ngoài giờ học các bộ môn văn hóa. Hoạt động này thường tổ chức các hoạt động tham quan dã ngoại, cắm trại... bên cạnh đó có những hoạt động được tổ chức tại lớp, tại sân trường những hoạt động về giáo dục yêu quý bảo vệ môi trường, giáo dục văn hóa chấp hành ATGT, giáo dục dân số, giáo dục kỹ năng mềm, giáo dục phòng chống các tai tệ nạn xã hội, giáo dục niềm say mê âm nhạc văn nghệ, giáo dục về yêu quý sức khỏe thông qua TDTT... để tổ chức những

hoạt động này không chỉ cần đến con người mà cơ sở vật chất, trang thiết bị và nguồn tài chính là rất quan trọng.

Các thiết bị phục vụ cho HĐGD NGLL hết sức đa dạng, phong phú vì nó liên quan đến nhiều loại hình hoạt động khác nhau. Làm thế nào để huy động nguồn lực tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho hoạt động này; làm thế nào để sử dụng hợp lý, có hiệu quả nguồn cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện có của nhà trường đó chính là mục tiêu của biện pháp này.

***Nội dung, cách thức thực hiện**

Hiệu trưởng và bộ phận tài chính xác định rõ nguồn cơ sở vật chất trang thiết bị, nguồn ngân sách có thể dành cho HĐGD NGLL. Kế hoạch cung cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết phục vụ cho từng hoạt động. Có biện pháp huy động nguồn lực từ các lực lượng trong và ngoài nhà trường, có quy chế sử dụng đúng hợp lý cơ sở vật chất và nguồn tài chính để tránh lãng phí.

Hiện nay cơ sở vật chất, trang thiết bị trong nhà trường còn hạn chế thiếu thốn, Hiệu trưởng yêu cầu GV khai thác, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có, khuyến khích, động viên tìm tòi, tự tạo ra trang thiết bị, phương tiện đơn giản phục vụ cho hoạt động phù hợp với điều kiện, khả năng của lớp của trường, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

Khuyến khích học sinh có khả năng sáng tạo ra các đồ dùng trang, thiết bị đơn giản phù hợp với khả năng học sinh; nâng cao ý thức trách nhiệm của học sinh trong việc bảo quản cơ sở vật chất của tập thể của Nhà nước.

Phân công cán bộ thiết bị xây dựng nội quy sử dụng cơ sở vật chất, quy định mượn, sử dụng và bảo quản cơ sở vật chất. Hàng năm phải tiến hành kiểm kê cơ sở vật chất, đề xuất các biện pháp khắc phục, mua sắm bổ sung cơ sở vật chất.

Giao trách nhiệm cho từng cá nhân, tập thể trong việc giữ gìn bảo quản cơ sở vật chất hiện có.

Tăng cường công tác tuyên truyền và vận động CMHS tranh thủ sự ủng hộ để tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị như đầu tư sách cho thư viện nhà trường, mua sắm bàn ghế, máy vi tính, máy chiếu, đàn, micro, loa, đài,... cho các lớp học, các phòng, nhà tập đa năng.

Thường xuyên phát động phong trào thi đua làm kế hoạch nhỏ trong đoàn viên, thanh niên. Yêu cầu Bí thư Đoàn có kế hoạch mua sắm, bổ sung, sửa chữa trang thiết bị và nhu cầu về tài chính cho các loại hình hoạt động để nhà trường chủ động trong việc chuẩn bị kinh phí và phân bổ kinh phí cho phù hợp.

***Điều kiện thực hiện**

Cần có sự quan tâm của các cấp lãnh đạo về mọi mặt, đặc biệt là quan tâm đầu tư về kinh phí cho các nhà trường.

Người đứng đầu nhà trường chính là Hiệu trưởng cần có sự quan tâm sâu sát thực tế hơn tới việc đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho HĐGD NGLL; có kế hoạch mua sắm trang thiết bị, cơ sở vật chất cho đầu năm học phục vụ cho các hoạt động.

Cán bộ Đoàn, GVCN... phải có trình độ để có thể sử dụng có hiệu quả những trang thiết bị hiện có tránh hư hỏng hoặc lãng phí. Có cán bộ nhân viên chuyên trách chuẩn bị cơ sở vật chất phục vụ cho các hoạt động của nhà trường.

3.3.4. Biện pháp 4: Tăng cường công tác quản lý xây dựng kế hoạch hoạt động của Ban hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp và giáo viên chủ nhiệm theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh

***Mục tiêu của biện pháp**

Xây dựng được kế hoạch tổng thể và chi tiết cho cả năm học, phù hợp, giúp định hướng cho việc quản lý rõ ràng. Trong kế hoạch đưa vào các hoạt động theo hướng phát huy tính tích cực cho học sinh.

***Nội dung và cách thực hiện**

-Với Ban HĐGD NGLL

Mỗi hoạt động phải xác định yêu cầu giáo dục rõ ràng, xác định các chủ điểm cho từng thời gian, phân công người phụ trách cụ thể... Để lựa chọn các hình thức, nội dung HĐGD NGLL sát với nguyện vọng của học sinh, ban HĐGD NGLL nên tiến hành khảo sát nguyện vọng, sở thích của các em; kết quả khảo sát sẽ là căn cứ để xác định, lựa chọn, cân đối các hình thức, nội dung HĐGD NGLL.

-Yêu cầu đối với việc xây dựng kế hoạch HĐGD NGLL:

+ Kế hoạch phải được xây dựng phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường, đáp ứng nhiệm vụ giáo dục trọng tâm của năm học và nhiệm vụ chính trị của địa phương, bám sát chương trình, sách giáo viên HĐGD NGLL.

+ Phải có kế hoạch, lịch hoạt động, cho từng khối lớp, cho từng đợt thi đua tiến tới ổn định thành nề nếp cho toàn trường.

+ Có kế hoạch hoạt động duy trì đều đặn, cân đối từ đầu năm cho đến cuối năm học và trong hè.

+ Có lịch hoạt động hàng tuần, hàng tháng, học kỳ, trong lịch này phải thể hiện rõ lớp nào làm gì, nội dung hoạt động tuần này là gì, gợi ý tổ chức hoạt động ra sao, địa điểm làm tại lớp hay làm tập trung toàn trường.

+ Kế hoạch được xây dựng phải được thông báo đến từng giáo viên, từng học sinh.

+ Kế hoạch HĐGD NGLL phải được xây dựng trên cơ sở kế hoạch nhà trường, trong mối quan hệ với các hoạt động khác trong trường như: kế hoạch dạy-học, kế hoạch xây dựng cơ sở vật chất...

****Xây dựng kế hoạch theo tháng***

Theo phân phối chương trình mới, giáo viên chủ nhiệm có 2 tiết bắt buộc phải thực hiện trong tuần là (tiết chào cờ đầu tuần, tiết sinh hoạt lớp), ngoài ra, trong một tháng tùy tình hình cụ thể nhà trường bố trí 2 tiết HĐGD NGLL/ 1 tháng, có thể hoạt động tại lớp 1 tiết/ 1 tuần hoặc ghép theo khối lớp tổ chức 2 tiết, hoạt động ghép lớp có thể lồng ghép với hoạt động của đoàn thanh niên.

Xây dựng kế hoạch nêu rõ việc xác định hình thức tổ chức, nội dung tổ chức chỉ có tính chất gợi ý, không bắt buộc các lớp phải tuân theo đúng như hướng dẫn trong kế hoạch, việc này giúp các lớp chủ động và sáng tạo trong việc lựa chọn hình thức và nội dung tổ chức hoạt động. Trong kế hoạch đều bắt buộc phải nêu ngày tổ chức, tiết tổ chức là tiết mấy, tổ chức tại lớp theo hình thức nào, hay toàn trường, ban NGLL dự giờ ở lớp nào, tiết nào, có thể thêm vào kế hoạch việc kiểm tra sổ sách, giáo án của GVCN...Tất cả các nội dung bắt buộc được ghi trong phần ghi chú để GVCN nắm được và triển khai cho lớp. Kế hoạch này được thông báo đến GVCN (dán tại bảng tin, photo gửi cho giáo viên) vào thứ 7 của tuần trước để giáo viên triển khai về lớp trong tiết sinh hoạt và tổ chức vào thứ 4 của tuần sau.

Việc xây dựng lịch HĐGD NGLL thành nề nếp theo thời gian hàng tháng, hàng tuần, thực chất là việc đưa kế hoạch đó vào nhà trường, tạo ra sự ổn định tương đối. Giáo viên chủ nhiệm thường có tâm lý ngại tổ chức hoạt động, thường giao luôn sổ sách giáo viên cho học sinh tự lựa chọn và xây dựng, tổ chức hoạt động. Vì vậy việc

xây dựng kế hoạch của Ban NGLL có gợi ý hình thức, nội dung, cách thức tổ chức hoạt động trên cơ sở đã nghiên cứu thảo luận, căn cứ vào tình hình cụ thể của nhà trường, sẽ là các hoạt động có hình thức hấp dẫn, phù hợp với tình cụ thể của nhà trường, GVCN từ đó mới thu hút được đông đảo học sinh tự giác tham gia, khi đó HĐGD NGLL mới đạt hiệu quả cao.

- Xây dựng kế hoạch cả năm

Yêu cầu đối với GVCN trong việc xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp

Kế hoạch phải được xây dựng phù hợp với điều kiện cụ thể của lớp như số nam, nữ, nhận thức của học sinh, khả năng tổ chức hoạt động của học sinh, nhu cầu của các em trong hoạt động, tâm lý của các em,...đồng thời bám sát chương trình, sách giáo viên HĐGD NGLL.

- GVCN phải có giáo án HĐGD NGLL, giáo án phải thể hiện được mục tiêu giáo dục của HĐGD NGLL, thể hiện được cụ thể nội dung hoạt động, phương án trang trí, các khâu chuẩn bị, tiến trình hoạt động, tổng kết hoạt động.

- Kế hoạch được xây dựng phải được thông báo đến học sinh của lớp. Kế hoạch HĐGD NGLL phải được xây dựng trên cơ sở kế hoạch nhà trường, có sự tích hợp với nội dung các môn học văn hóa khác ở trên lớp, đảm bảo đúng về mặt thời gian, đồng thời thể hiện sự linh hoạt phù hợp với lớp chủ nhiệm

Biện pháp quản lý

- Thường xuyên kiểm tra hồ sơ, giáo án HĐGD NGLL của GVCN trong các cuộc họp GVCN hàng tháng.

- Yêu cầu GVCN căn cứ kế hoạch HĐGD NGLL của nhà trường xây dựng kế hoạch cả năm học báo cáo về BGH.

- Đối với Ban GD NGLL thường xuyên cử người đến dự giờ tổ chức HĐGD NGLL của các lớp nhằm: đánh giá việc tổ chức của lớp, đối chiếu việc triển khai theo kế hoạch của GVCN, lấy đó làm tiêu chí để xếp loại GVCN.

*** Điều kiện thực hiện**

Hiệu trưởng phải có nhận thức đúng đắn, đầy đủ về vị trí vai trò, tầm quan trọng của HĐGD NGLL theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh.

Có đủ chương trình, sách giáo khoa, sách giáo viên, tài liệu tham khảo.

Giáo viên phải nắm rõ nội dung, chương trình, có khả năng thiết kế chương trình hoạt động tạo ra sự hứng thú cho học sinh và theo hướng phát huy được tính tích cực của học sinh.

Có đủ về điều kiện cơ sở vật chất và kinh phí cho hoạt động GD NGLL

3.3.5. Biện pháp 5: Đa dạng hoá nội dung và hình thức hoạt động hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh

***Mục tiêu của biện pháp**

Nhằm tạo ra sự hấp dẫn đối với học sinh trong các HĐGD NGLL qua các hình thức phong phú, hấp dẫn cho mọi loại hình hoạt động.

***Nội dung và cách thức thực hiện**

Phải luôn luôn làm mới chủ đề đã quen thuộc đã diễn ra hằng năm bằng cách tổ chức hoạt động ở mỗi chủ đề phải đa dạng và có sự thay đổi phù hợp.

Bản thân HĐGD NGLL rất đa dạng, nếu biết đầu tư và khai thác sẽ giúp học sinh đến với hoạt động nghệ thuật, hoạt động thể dục thể thao, hoạt động thăm quan các di tích và danh lam thắng cảnh...tổ chức thâm nhập vào đời sống, tập tạo mối quan hệ, tập tổ chức giúp đỡ người có hoàn cảnh khó khăn, xây dựng tinh thần tương thân tương ái.

Do tính đa dạng, phong phú về nội dung và hình thức HĐGD NGLL, người quản lý nhà trường cần chú ý tới nguyện vọng, sở trường, hứng thú của các em học sinh để tạo điều kiện cho các em tham gia hoạt động một cách tự giác tích cực chính điều này sẽ đạt hiệu quả tốt nhất. Đặc biệt khi mà nội dung hoạt động tổ chức gọn nhẹ, hợp lý và trí tuệ sâu sắc, điều này sẽ tạo cảm xúc mãnh liệt cho học sinh, làm cho các em đoàn kết hơn bởi những kỷ niệm thực sự có ý nghĩa đó là những chuyến dã ngoại ngoại tỉnh, trong tỉnh nhà và đặc biệt trong nội huyện Thanh Miện. Chính điều ấy sẽ làm mới và làm phong phú nội dung gắn với đặc điểm kinh tế, chính trị, văn hoá ở huyện. Ví dụ tổ chức cho các em đến thăm quan **Khu Tưởng Niệm cố Phó chủ tịch nước Nguyễn Lương Bằng** ở thôn Đông, xã Thanh Tùng, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương, thăm khu **Đảo Cò** tại xã Chi Lăng Nam huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương, thăm **Đền Tranh** ở thôn Tranh Xuyên xã Đông Tâm, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương, thăm **Khu Văn Miếu Mao Điền** thuộc xã Cẩm Điền, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương

Các chủ đề, hình thức tổ chức hoạt động ở mỗi chủ đề phải luôn luôn đổi mới, không nên để năm này sẽ như hết năm trước cho một khối lớp hay toàn trường. Mà cần phải có sự đột phá từ khâu suy nghĩ hình dung ra ý tưởng hay, rồi đến việc thiết kế chương trình và tổ chức hoạt động có hiệu quả. Nếu làm được như vậy sẽ kích thích được lòng say mê, thích tìm tòi, thích khám phá những vấn đề mới mẻ, có sự hấp dẫn từ chỗ các em không thích khám phá, không thích tìm tòi, và đương nhiên chúng ta sẽ đưa các em và dẫn dắt các em đến việc tự giác và tích cực tham gia hoạt động.

***Điều kiện thực hiện**

Nhà trường nên xây dựng kế hoạch HĐGD NGLL dài hạn (2-3 năm) tương ứng với thời gian của cấp học để dành kinh phí mua sắm về cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho các hoạt động. Huy động nguồn kinh phí từ nguồn lực xã hội hóa. Khi tiến hành HĐGD NGLL thì hiệu trưởng cần xây dựng chương trình, nội dung cần thiết, trong đó cần hướng tới mục tiêu phát huy tính tích cực đối với đối tượng HS. Nếu làm qua loa, nghiêng về thành tích thì gây lãng phí về thời gian, kinh phí, công sức của GV và HS, đặc biệt là giảm sút lòng tin, tạo ra ở HS một tiềm thức không tốt.

Để thực hiện tốt biện pháp này đòi hỏi người hiệu trưởng phải chỉ đạo Bí thư Đoàn trường phải có kế hoạch chi tiết cụ thể cho từng tháng, từng hoạt động. Làm thế nào khi lên kế hoạch tránh trùng chéo với hoạt động năm cũ.

3.3.6. Biện pháp 6: Phát huy tính tích cực, chủ động và sáng tạo của học sinh

***Mục tiêu của biện pháp**

Phát huy yếu tố cá nhân như năng lực cá nhân, sức sáng tạo, khả năng tự học, tự giáo dục của học sinh.

***Nội dung, cách thức thực hiện**

-Tổ chức các hoạt động phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi của học sinh:

+HĐGD NGLL là hoạt động của học sinh, các em là chủ thể của hoạt động này, tuy nhiên qua kết quả khảo sát, mức độ nhận thức của học sinh về vị trí, vai trò của HĐGD NGLL còn thấp và chưa đầy đủ. Vì vậy học sinh cũng ít quan tâm, chú ý và hứng thú với các hoạt động này. Do các hoạt động chưa hiệu quả là sự hấp dẫn của nó đối với học sinh còn hạn chế.

+Học sinh là lứa tuổi muốn thể hiện mình nên HĐGD NGLL phải có nội dung, hình thức đa dạng, hấp dẫn và phù hợp với đặc điểm tâm lý, phù hợp với đặc

điểm của học sinh. Biết khơi dậy tiềm năng của học sinh, chắc chắn hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp của chúng ta sẽ thu hút được phần lớn học sinh tham gia. Làm thế nào để thu hút và kích thích học sinh tham gia hoạt động? Điều đó không chỉ bằng các biện pháp bắt buộc mà phải bằng cách tạo cho học sinh yêu thích, hứng thú với hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp,

- Tạo điều kiện để học sinh phát huy năng lực:

+Từ khi chuẩn bị nội dung phong phú, hình thức phù hợp quá trình tổ chức phải chú ý khơi dậy được tiềm năng của từng học sinh, phát huy năng lực sẵn có giúp các em được phát triển. Nhiều em học sinh giờ học trên lớp là những sinh viên bình thường, không nổi trội song qua hoạt động rèn luyện kỹ năng sống thông qua hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp đã bộc lộ được năng khiếu còn tiềm ẩn, do đó nhà giáo dục kịp thời nắm bắt, phát hiện, tư vấn bồi dưỡng để năng khiếu ấy được phát triển.

+Khi tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp người giáo viên nên giao nhiệm vụ thiết kế trang trí các hội nghị, sân chơi cho học sinh có năng khiếu hội họa, các em chủ động, tích cực sáng tạo để hoàn thành các công việc qua đó phát triển năng khiếu của mình.

+Trong quá trình tổ chức, thông qua hoạt động tập thể chúng ta có thể giao việc, cá biệt hóa, động viên, khích lệ học sinh còn mắc nhiều khuyết điểm từ đó các em tự tin, tự giác hoàn thành công việc.

- Xây dựng quy mô hoạt động phù hợp:

Để phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh thì việc tổ chức hoạt động theo từng nhóm nhỏ theo quy mô nhỏ là cần thiết. Như vậy các hoạt động học sinh tham gia tổ chức giữ vai trò chủ thể. Các em sẽ tự giải quyết tình huống nảy sinh với vai trò cố vấn giúp đỡ của người thầy. Nhà giáo dục giúp định hướng mục tiêu, nội dung cách thức hoạt động trên cơ sở ấy học sinh tự thiết kế chương trình hoạt động, tổ chức và điều khiển hoạt động, tự đánh giá và rút ra bài học kinh nghiệm, theo phương châm mưa dầm thấm lâu. Có thể các em lúc đầu chưa quen, song kiên trì bền bỉ biết điều chỉnh và có sự sáng tạo tự nhận thức ra những tồn tại thì sẽ khắc phục và tìm được cách giải quyết tốt hơn. Giáo viên cần phải thực sự có niềm tin ở học sinh, tôn trọng các em. tạo ra được quan hệ phù hợp với học sinh. Như vậy quan hệ giữa nhà giáo dục với học sinh là quan hệ hợp tác, cộng đồng trách nhiệm. Điều đó sẽ

tạo cho học sinh có niềm tin hơn mạnh dạn hơn sáng tạo hơn, sẽ khẳng định tính chủ thể hoạt động của mình.

***Điều kiện thực hiện**

Trước hết với vai trò của tập thể sư phạm nhà trường cần phát động phong trào thi đua gương mẫu của các thầy cô giáo và các em học sinh trong tất cả các hoạt động trong và ngoài nhà trường. Rất cần những thành viên nhiệt tình và nhiệt huyết cống hiến cho sự nghiệp giáo dục chung của nhà nước đó chính là sự nghiệp trồng người đó chính là những thầy cô giáo tận tâm tận lực với nghề. Bên cạnh đó là những học sinh có tinh thần trách nhiệm và sự đóng góp vì tập thể lớp vì nhà trường qua đó sẽ thúc đẩy được các em học sinh nhiệt tình ủng hộ các hoạt động. Chính điều này sẽ phát huy được yếu tố tích cực chủ động và sáng tạo của các em thông qua các hoạt động và điều này sẽ phát huy được hiệu quả của biện pháp nêu trên

3.3.7. Biện pháp 7: Tăng cường kiểm tra, đánh giá rút kinh nghiệm việc tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh

***Mục tiêu của biện pháp**

Tập hợp những thông tin ngược về tình hình tổ chức thực hiện nội dung HĐGD NGLL của giáo viên và học sinh, thấy được mặt ưu điểm cần phát huy, mặt tồn tại cần khắc phục. Giúp cho cán bộ quản lý cải tiến khâu chỉ đạo quản lý, giúp cho giáo viên cải tiến về nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động đem lại hiệu quả thiết thực của hoạt động.

***Nội dung, cách thức thực hiện**

Hình thức: Có nhiều hình thức kiểm tra, đánh giá có thể là kiểm tra đột xuất, kiểm tra định kỳ theo kế hoạch.

Nguyên tắc: Kiểm tra phải tuân theo các nguyên tắc nhất định để đảm bảo mục tiêu giáo dục:

Đảm bảo tính kế hoạch: Xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá phù hợp với điều kiện nhà trường và đưa vào kế hoạch chung của trường.

Đảm bảo tính giáo dục: Việc nhận xét đúng khả năng thực tế của các lực lượng, vừa động viên, giúp đỡ vừa tạo điều kiện để các lực lượng phát huy tốt nhất khả năng.

Đảm bảo tính khách quan: Dựa trên các yếu tố, điều kiện thực tế khách quan.

Đảm bảo tính hiệu quả: Chú ý đến thời gian và lực lượng tham gia sao cho có hiệu quả tối ưu và hợp lý nhất.

Kiểm tra phải có biên bản kiểm tra và lưu trữ hồ sơ kiểm tra

Hiệu trưởng trực tiếp kiểm tra hoặc giao nhiệm vụ cho Ban chỉ đạo HĐGD NGLL (những người có trách nhiệm, uy tín, nghiệp vụ giỏi, có năng lực) để kiểm tra việc thực hiện và có biện pháp giải quyết kịp thời những vướng mắc trong tổ chức thực hiện.

Phải xây dựng tiêu chí, chuẩn mực cụ thể, có thể định tính hoặc định lượng được trong khi kiểm tra. Khác với hoạt động dạy học trên lớp thi HĐGD NGLL nội dung, hình thức phong phú, đa dạng môi trường hoạt động, vì vậy không có chuẩn chung cho các hoạt động, khi xây dựng tiêu chí đánh giá kết quả hoạt động Ban chỉ đạo phải căn cứ vào mục đích của từng hoạt động để xây dựng chuẩn đánh giá cho hoạt động đó để làm cơ sở kiểm tra, đánh giá kết quả và rút kinh nghiệm.

Kiểm tra đánh giá có tổng kết, đánh giá thi đua và khen thưởng theo nhiều mức độ khác nhau, sau đó rút ra các bài học kinh nghiệm.

-Nội dung kiểm tra bao gồm:

Kiểm tra các công việc nêu trong kế hoạch có được thực hiện hay không? Từ việc kiểm tra như vậy đã chỉ ra được những việc đã làm và những việc chưa làm được, xác định nguyên nhân và so sánh kết quả đã đạt được với các kết quả quan sát được, kiểm tra vấn đề đạt được với mục đích yêu cầu của hoạt động.

- Đối với giáo viên:

Kiểm tra kế hoạch thực hiện HĐGD NGLL hàng tuần, kế hoạch hoạt động theo chủ điểm hàng tháng, xem việc lựa chọn nội dung hoạt động có phù hợp với đối tượng không, hình thức tổ chức có đảm bảo tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh không? Và kết quả có đạt được mục tiêu không?

Kiểm tra giáo án: Giáo án là cơ sở pháp lý, là cẩm nang và là kim chỉ nam cho hoạt động không thể thiếu đối với giáo viên, trong giáo án thể hiện rõ về mục tiêu, nội dung hoạt động, công tác chuẩn bị, phương pháp, hình thức tổ chức và kết thúc hoạt động. Nếu giáo án mà soạn chi tiết, công phu, thì nội dung hoạt động của thầy và trò được thể hiện trên trang giáo án có thể đánh giá là bài soạn có chất lượng và hiệu quả sẽ rõ ràng.

-Đối với học sinh: Kiểm tra việc làm cụ thể của học sinh thông qua dự các buổi hoạt động và các phong trào thi đua, cần chú ý về các mặt: Nhận thức, động cơ, thái độ tham gia, nề nếp sinh hoạt, sự hợp tác, hành vi, kỹ năng thực hiện hoạt động.

Thông qua dự giờ thấy được mức độ chuẩn bị của giáo viên và học sinh, mức độ thiết kế bài soạn của giáo viên, thấy được khả năng của giáo viên cũng như khả năng của học sinh thực hiện hoạt động.

***Điều kiện thực hiện biện pháp**

Kiểm tra, đánh giá phải vừa ghi nhận những thành quả đạt được dù chỉ là nhỏ nhất, vừa nắm bắt được những khó khăn của giáo viên và học sinh trong quá trình tổ chức thực hiện, đồng thời phải có những định hướng, biện pháp giúp đỡ họ để khắc phục những mặt tồn tại, tạo điều kiện cho họ có những ý tưởng sáng tạo mới, từ đó thúc đẩy sự phát triển HĐGD NGLL theo định hướng phát huy tính tích cực của học sinh thông qua hoạt động GD NGLL, mà qua đó còn phát huy tính tích cực của các em thông qua nhiều hoạt động đặc biệt là phát huy tính tích cực của các em trong hoạt động học tập của nhiều môn học, như vậy việc kiểm tra, đánh giá mới có ý nghĩa và đạt được mục tiêu giáo dục.

3.3.8. Biện pháp 8: Tăng cường đẩy mạnh hoạt động thi đua khen thưởng đối với hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp đảm bảo thích hợp và hiệu quả theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh

***Mục tiêu của biện pháp**

Nhằm tạo ra sự đột phá và là động lực tác động mạnh mẽ để kích thích, đẩy mạnh hơn nữa HĐGD NGLL của giáo viên và học sinh để thu được kết quả cao nhất, qua đó góp phần vào việc thực hiện tốt mục tiêu giáo dục nói chung của Đảng, Nhà nước, Bộ giáo dục – Đào tạo đã đề ra và mục tiêu giáo dục nói riêng của HĐGD NGLL theo hướng phát huy hơn nữa tính tích cực của học sinh, đặt ra với phương châm là hình thành và phát triển toàn diện nhân cách học sinh.

***Nội dung, cách thức, điều kiện thực hiện biện pháp**

Cần có cơ chế khen thưởng động viên những cá nhân, tập thể có thành tích hoạt động tiêu biểu, có thể động viên giáo viên và học sinh có nhiều thành tích bằng việc tổ chức chuyến thăm quan di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, tham gia giao lưu, hội thảo để nâng cao trình độ hiểu biết, có thể là vật chất, giấy khen. Kích thích lòng nhiệt tình say mê của đội ngũ giáo viên bằng các biện pháp thích hợp. Chẳng hạn đối với đội ngũ giáo viên trẻ mới ra trường đang trong thời gian tập sự nếu có thành tích trong HĐGD NGLL coi đó là một trong yếu tố để đánh giá.

Làm tốt công tác thi đua khen thưởng sẽ duy trì và đẩy mạnh được phong trào thi đua, không khí thi đua sôi nổi, cởi mở. Sau việc phát động và tổ chức phong trào thi đua tất yếu là thực hiện công tác thi đua khen thưởng, việc khen thưởng kịp thời, chính xác là nguồn động viên và là sự cổ vũ khích lệ lớn lao cho sự nỗ lực phấn đấu vươn lên của giáo viên và học sinh.

***Điều kiện thực hiện**

Xây dựng các danh hiệu thi đua như giáo viên chủ nhiệm giỏi có sáng kiến kinh nghiệm về HĐGD NGLL theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh, có thành tích tổ chức các hoạt động tốt, người dẫn chương trình các cuộc thi xuất sắc, có nhiều sáng kiến trong thiết kế hoạt động, người sáng tạo khéo tay tài năng làm đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho các hoạt động, người đạt nhiều giải trong các cuộc thi... cả giáo viên và học sinh đạt các danh hiệu đều được tuyên dương và khen thưởng như giáo viên và học sinh đạt thành tích ở các môn văn hóa; được ghi trong sổ vàng truyền thống của nhà trường, thành tích của cá nhân và tập thể được tính vào xét danh hiệu thi đua cuối kỳ và cuối năm.

3.4.Mối quan hệ giữa các biện pháp

Các biện pháp trên có mối quan hệ chặt chẽ, tạo nên một quá trình giáo dục HĐGD NGLL theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh. Mỗi biện pháp là một khâu quan trọng không thể coi nhẹ biện pháp nào. Để HĐGD NGLL gắn với việc phát huy tính tích cực của học sinh, trước hết phải cải tiến hệ thống quản lý trong đó quản lý các mối quan hệ tích cực trong nhà trường. Thành lập ban chỉ đạo có nhiệm vụ để điều hành hoạt động trong suốt quá trình. Mỗi người trong lực lượng tham gia vào hoạt động trước tiên phải có nhận thức đầy đủ về HĐGD NGLL và phải tích cực chủ động nhiệt tình nhiệt huyết trong công việc; có sự nhận thức đầy đủ về HĐGD NGLL theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh, hơn nữa việc tổ chức nâng cao nhận thức cho những người thực hiện chương trình rất cần thiết, nếu không nhận thức đúng về vị trí, vai trò, tác dụng của nó thì dù có kế hoạch tốt, trang thiết bị, cơ sở vật chất đầy đủ cũng không thể có hoạt động hiệu quả. Phải cải tiến hệ thống quản lý trong chỉ đạo hoạt động GD NGLL đồng thời có cần kế hoạch hoạt động chu đáo, một kế hoạch dài hạn, cụ thể, chi tiết phù hợp với thực tiễn mới đạt mục tiêu đề ra. Bất kỳ một hoạt động nào cũng cần có điều kiện, cơ sở vật chất để đảm bảo cho việc

thực hiện kế hoạch và hoạt động đề ra; song khi xây dựng kế hoạch cũng cần phải căn cứ vào điều cơ sở vật chất đã có, rất cần sự quan tâm đầu tư hợp lý về trang thiết bị hoặc huy động tổng thể mọi nguồn lực như: nhân lực, tài lực và vật lực thì kế hoạch hoạt động mới có tính thực tiễn. Một khâu quan trọng để tạo ra tính thống nhất, đa dạng hóa, năng động môi trường hoạt động, nội dung phong phú, cách thức tổ chức phù hợp thì cần phải có sự phối hợp giữa các lực lượng, đây là khâu cần phải phối hợp ngay từ khâu lên kế hoạch đầu năm cho đến suốt quá trình thực hiện. Việc tăng cường xây dựng và phát triển đội ngũ những cán bộ giáo viên có chuyên môn nghiệp vụ về hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp là rất quan trọng, vì đây là lực lượng chủ đạo và là xương sống cho hoạt động GD NGLL, chính đây sẽ là vấn đề liên quan đến sự thành công của các hoạt động. Nhất thiết khi kết thúc các hoạt động cần có sự kiểm tra, đánh giá những mặt đã đạt được, mặt chưa đạt được và rút kinh nghiệm để hoạt động tiếp theo thành công hơn; việc kiểm tra, đánh giá phải căn cứ vào kế hoạch đề ra, yêu cầu về mục tiêu giáo dục cần đạt của hoạt động. Cuối cùng là cải tiến và đẩy mạnh việc tuyên dương thi đua khen thưởng phải kịp thời, chính xác, thích hợp nó vừa là nguồn động viên lớn cho sự phấn đấu giữa thầy và trò, vừa kích thích hoạt động GD NGLL trong nhà trường thu được kết quả cao, tạo ra sự tích cực và tin yêu trong quan hệ thầy với trò, tin yêu tích cực giữa trò với trò và tin yêu tích cực giữa lãnh đạo với cán bộ giáo viên trong nhà trường. Tăng thêm mối quan hệ niềm tin và sự yêu tích cực giữa nhà trường với gia đình và với xã hội.

Như vậy, các biện pháp nêu trên có sự kết hợp chặt chẽ, lôgic, biện chứng với nhau. Mỗi biện pháp có ưu thế riêng và bổ sung cho nhau chính điều này sẽ tạo nên sự thành công lớn, vì vậy không nên coi nhẹ biện pháp nào. Để quản lý HĐGD NGLL, người Hiệu trưởng, người cán bộ quản lý cần thực hiện đồng bộ 8 biện pháp mà đề tài đã đề xuất. Các biện pháp giúp người Hiệu trưởng người cán bộ quản lý quản lý một cách khoa học HĐGD NGLL, phát huy sức mạnh của lực lượng giáo dục trong trường cũng như ngoài xã hội vào việc tổ chức hoạt động, đảm bảo tính phong phú, đa dạng của nội dung cũng như hình thức hoạt động.

3.5. Khảo nghiệm về tính cần thiết và tính khả thi

Sau khi nghiên cứu lý luận chung về các vấn đề quản lý, quản lý giáo dục, quản lý HĐGD NGLL để làm cơ sở nền tảng cho nghiên cứu, tôi đã tiến hành khảo

sát thực trạng thực hiện và thực trạng quản lý HĐGD NGLL của các trường THPT huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương. Qua đánh giá thực trạng, tôi đưa ra 8 biện pháp quản lý HĐGD NGLL cho học sinh THPT theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh các trường THPT huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả của HĐGD NGLL trong thời gian tới.

3.5.1. Mục đích, đối tượng, nội dung và phương pháp khảo nghiệm

**Mục đích khảo nghiệm*

Tìm hiểu sự tán thành của các đối tượng tham gia đánh giá về tính cần thiết của các biện pháp.

Xác định nhận thức về tính khả thi của các biện pháp được đề xuất.

**Đối tượng khảo nghiệm*

Để khảo sát nhận thức tính cần thiết và tính khả thi của các biện pháp, chúng tôi tiến hành trưng cầu ý kiến của:

- BGH: 6 đồng chí
- GVCN: 50 đồng chí
- Cán bộ Đoàn + Ban NGLL: 20 đồng chí

Tổng số đối tượng điều tra là 76 người

**Nội dung khảo nghiệm*

Nhận thức về mức độ cần thiết của 8 biện pháp đề ra:

- Rất cần thiết
- Cần thiết
- Ít cần thiết

Nhận thức về mức độ khả thi của 8 biện pháp đã đề ra:

- Rất khả thi
- Khả thi
- Ít khả thi

**Phương pháp khảo nghiệm*

- Điều tra bằng phiếu hỏi
- Qua phỏng vấn

3.5.2. Kết quả khảo nghiệm

Qua khảo nghiệm tính cần thiết của các biện pháp kết quả thu được như sau:

Bảng 3.1: Kết quả khảo nghiệm tính cần thiết của các biện pháp

TT	Tên biện pháp quản lý	Tính cần thiết			Điểm TB	Thứ bậc
		RCT (3)	CT (2)	KCT (1)		
1	Nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ giáo viên, cán bộ Đoàn, học sinh, các lực lượng giáo dục về vị trí vai trò và tầm quan trọng của hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh ở trường trung học phổ thông	76	0	0	3	1
2	Phát huy tính tích cực, chủ động và sáng tạo của học sinh	70	6	0	2.92	4
3	Tăng cường công tác quản lý xây dựng kế hoạch hoạt động của Ban hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp và giáo viên chủ nhiệm theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh	58	18	0	2.76	7
4	Đa dạng hoá nội dung và hình thức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh	68	8	0	2.89	5
5	Tăng cường xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ giáo viên tham gia hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh	65	11	0	2.85	6
6	Tăng cường công tác quản lý cơ sở vật chất và các điều kiện để thực hiện hoạt động ngoài giờ lên lớp theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh	53	22	1	2.68	8
7	Tăng cường kiểm tra, đánh giá rút kinh nghiệm việc tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh	74	2	0	2.97	2
8	Đẩy mạnh hoạt động thi đua khen thưởng đối với hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp đảm bảo thích hợp và hiệu quả theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh	72	4	0	2.94	3

Kết quả ở bảng trên cho thấy : Hầu hết các ý kiến của cán bộ quản lý, cán bộ Đoàn – Ban NGLL và giáo viên chủ nhiệm đều rất đồng ý với 8 biện pháp QL đã được tác giả đề xuất, có tính cần thiết và được đánh giá khá cao. Kết quả đánh giá biện pháp 1 là Nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ giáo viên, cán bộ Đoàn, học sinh, các lực lượng giáo dục về vị trí vai trò và tầm quan trọng của hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở các trường trung học phổ thông, như vậy cho thấy rằng các nhà trường đã nhận thức được tầm quan trọng của HĐGD NGLL theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh được cho là biện pháp cần thiết thứ nhất. Khẳng định rằng, chỉ khi có nhận thức sâu sắc đúng đắn về hoạt động GD NGLL mới có thể đạt được mục tiêu như mong muốn là phát triển toàn diện nhân cách học sinh. Từ nhận thức đúng sẽ có được hành động đúng đắn và chuẩn chỉ.

Trong 8 biện pháp đưa ra thì biện pháp tăng cường công tác quản lý cơ sở vật chất và các điều kiện để thực hiện hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh là còn bất cập, được đánh giá với mức thấp là 2.68 điểm xếp cuối cùng, đa phần các ý kiến cho rằng không khả thi, căn cứ vào thực tế điều kiện các nhà trường THPT huyện Thanh Miện. Khó thực hiện được, lý do trước khi bước vào năm học mới bộ phận tài chính cơ sở vật chất đều làm kế hoạch mua sắm trang thiết bị phục vụ các hoạt động, nhưng vì nguồn ngân sách rất hạn hẹp khó có thể đáp ứng nổi. Nhìn chung các ý kiến đều cho rằng biện pháp này là rất cần thiết và cần được tiến hành thực hiện ở nhà trường.

Qua khảo nghiệm tính khả thi của các biện pháp đã đề xuất kết quả như sau:

Bảng 3.2: Kết quả khảo nghiệm tính khả thi của các biện pháp

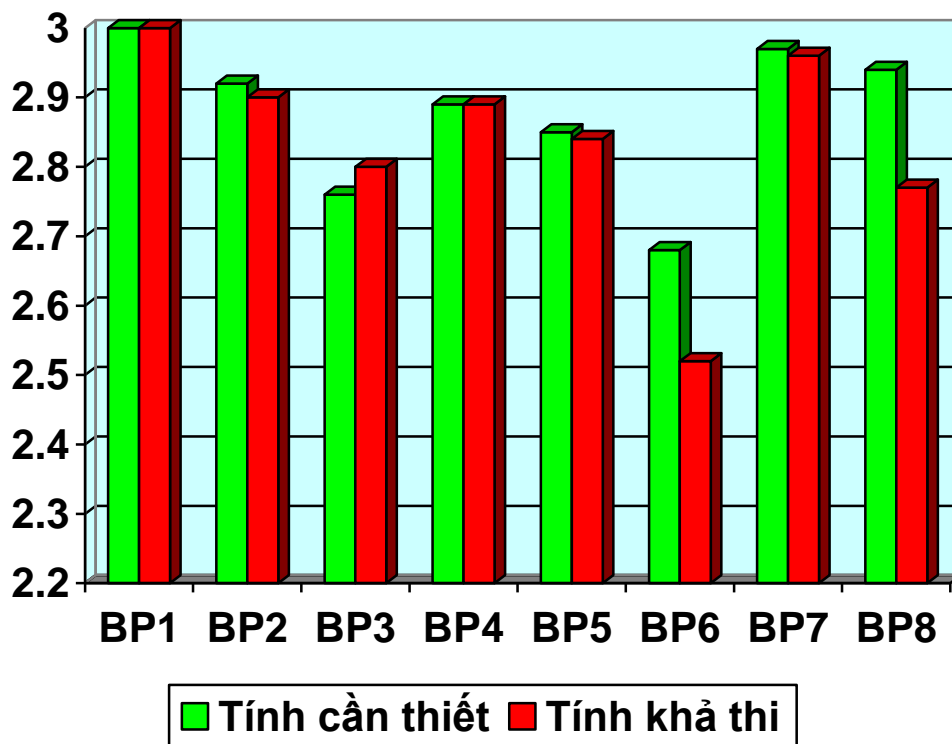
TT	Tên biện pháp quản lý	Tính khả thi			Điểm TB	Thứ bậc
		RKT (3)	KT (2)	IKT (1)		
1	Nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ giáo viên, cán bộ Đoàn, học sinh, các lực lượng giáo dục về vị trí vai trò và tầm quan trọng của hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh ở trường trung học phổ thông	76	0	0	3	1
2	Phát huy tính tích cực, chủ động và sáng tạo của học sinh	69	7	0	2.9	3
3	Tăng cường công tác quản lý xây dựng kế hoạch hoạt động của Ban hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp và giáo viên chủ nhiệm theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh	61	15	0	2.8	5
4	Đa dạng hoá nội dung và hình thức hoạt động hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh	68	8	0	2.89	4
5	Tăng cường xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ giáo viên tham gia hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh	66	9	0	2.84	6
6	Tăng cường công tác quản lý cơ sở vật chất và các điều kiện để thực hiện hoạt động ngoài giờ lên lớp theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh	53	10	13	2.52	8
7	Tăng cường kiểm tra, đánh giá rút kinh nghiệm việc tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh	73	3	0	2.96	2
8	Đẩy mạnh hoạt động thi đua khen thưởng đối với hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp đảm bảo thích hợp và hiệu quả theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh	66	3	7	2.77	7

Qua số liệu bảng 3.2 ta dễ dàng nhận thấy tính khả thi của biện pháp nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ giáo viên, cán bộ Đoàn, học sinh, các lực lượng giáo dục về vị trí vai trò và tầm quan trọng của hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh ở trường trung học phổ thông, được đánh giá là cao nhất với mức là 3.0 điểm tối đa được đánh giá là khả thi. Tăng cường công tác xây dựng kế hoạch hoạt động HĐGD NGLL theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh của Ban ngoài giờ lên lớp và giáo viên chủ nhiệm với 2.8 điểm xếp thứ 5 đánh giá khả thi. Tăng cường công tác quản lý cơ sở vật chất và các điều kiện để thực hiện hoạt động ngoài giờ lên lớp theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh được đánh giá là ít khả thi nhất vì khó thực hiện do nguồn tài chính không đảm bảo và biện pháp này xếp thứ 8 xếp cuối cùng và được coi một trong những biện pháp khả thi thấp. Với vị trí thứ bậc là số 6 và mức điểm là 2.84 điểm tuy không thấp quá và cũng không cao biện pháp này thể hiện tính khả thi chưa cao, bởi lẽ chứng tỏ rằng việc xây dựng và phát triển đội ngũ ngoài giờ về chuyên môn lại đa tài về hoạt động GD NGLL là một điều không nhiều ở các trường THPT hiện nay, mặt khác việc xây dựng, phát triển và bồi dưỡng đại trà về HĐGD NGLL cho toàn bộ cán bộ giáo viên cùng một thời gian và làm ngay thì rất khó, do vậy biện pháp này sẽ có tính khả thi chưa cao. Tăng cường đẩy mạnh hoạt động thi đua khen thưởng đối với hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp đảm bảo thích hợp và hiệu quả theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh, biện pháp này được xếp thứ 7 với 2.77 điểm có thể nói với điểm số như vậy cho kết quả tính khả thi chưa cao bởi lẽ công tác thi đua và khen thưởng là cần thiết và thường xuyên song khen thưởng không chỉ bằng lời động viên tán thưởng mà còn cần kèm theo sự động viên bằng vật chất có như vậy sẽ kích thích được mọi đối tượng tham gia hoạt động mang lại hiệu quả thiết thực. Như vậy có nói rằng nhận thức của các lực lượng trong và ngoài nhà trường về HĐGD NGLL rất quan trọng, nếu còn chưa đầy đủ thì sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng và hiệu quả của hoạt động.

Trong quá trình phỏng vấn Hiệu trưởng và CBQL, một số ý kiến cho rằng cơ sở vật chất, kinh phí phục, công tác xã hội hoá giáo dục là vấn đề khó khăn nhất là trong hoàn cảnh kinh tế khó khăn như hiện nay, các nhà trường đang tìm hướng đi và giải pháp thích hợp để tranh thủ sự đồng tình ủng hộ của các lực lượng ngoài nhà trường trong công tác xã hội hoá giáo dục.

Kết quả khảo sát tính cần thiết và tính khả thi của các biện pháp đề xuất ta thấy rõ các biện pháp có mối liên hệ mật thiết với nhau. Các biện pháp có mối tương quan, tương đồng và phù hợp, với kết quả này cho thấy sự tương quan giữa tính cần thiết và tính khả thi của biện pháp là phù hợp.

Như vậy để quản lý HĐ GDNGLL theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh THPT huyện Thanh Miện tỉnh Hải Dương của cán bộ quản lý, của Hiệu trưởng phải là người có tinh thần trách nhiệm, có uy tín, có trình độ năng lực, có chuyên môn nghiệp vụ quản lý khoa học. Đặc biệt người Hiệu trưởng, người cán bộ quản lý phải là người hội tụ được sức mạnh của tập thể sư phạm nhà trường, huy động được đầy đủ nhân lực, vật lực và tài lực trong và ngoài nhà trường, sử dụng các biện pháp quản lý phù hợp sẽ đáp ứng được các mục tiêu của giáo dục, đưa nhà trường ngày càng phát triển.



Biểu đồ 3.1: Mức độ tương quan giữa tính cần thiết và tính khả thi của các biện pháp

Kết quả khảo sát tính cần thiết và tính khả thi của các biện pháp đề xuất ta thấy rằng các biện pháp có mối quan hệ mật thiết. Mức độ tương quan, tương đồng của các biện pháp là hợp lý, với kết quả thu được như trên cho thấy sự tương quan giữa tính cần thiết và tính khả thi của các biện pháp là phù hợp.

Như vậy, để quản lý HĐGD NGLL theo hướng phát huy tính tích cực của cán bộ quản lý và cụ thể của Hiệu trưởng các nhà trường THPT huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương thành công. Người cán bộ quản lý đứng đầu là Hiệu trưởng phải là người có trình độ năng lực cao, có kiến thức, có nghiệp vụ quản lý khoa học. Bên cạnh đó người Hiệu trưởng phải là người có khả năng hiệu triệu và huy động được sức mạnh của tập thể sư phạm nhà trường và huy động được sức mạnh của các lực lượng giáo dục bên ngoài nhà trường, sử dụng các biện pháp quản lý khoa học phù hợp vào từng hoàn cảnh, điều kiện và các đối tượng giáo dục sẽ đáp ứng được các mục tiêu của giáo dục, đưa nhà trường ngày càng phát triển.

Tiểu kết chương 3

Trên cơ sở nghiên cứu lý luận và thực tiễn quản lý HĐGD NGLL theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh các trường THPT huyện Thanh Miện tỉnh Hải Dương, tác giả đã đề xuất 8 biện pháp quản lý HĐGD NGLL theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh các trường THPT huyện Thanh Miện tỉnh Hải Dương và tiến hành khảo nghiệm 8 biện pháp này. Quan kiểm chứng, có thể khẳng định rằng các biện pháp đưa ra để quản lý HĐGD NGLL theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh các trường THPT huyện Thanh Miện tỉnh Hải Dương là cần thiết và khả thi.

Tuy nhiên, các biện pháp được đưa ra và đề xuất trên không phải là mới mẻ, có những biện pháp đã được rất nhiều tác giả khi nghiên cứu nội dung này ở các đơn vị khác đã đưa ra, nhưng quan trọng hơn là các biện pháp này đã được thử nghiệm và kiểm chứng vận dụng sáng tạo vào điều kiện thực tế ở các trường THPT huyện Thanh Miện tỉnh Hải Dương.

Qua khảo nghiệm, có thể khẳng định rằng các biện pháp đưa ra để quản lý HĐGD NGLL theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh các trường THPT huyện Thanh Miện tỉnh Hải Dương là cần thiết và khả thi, trong tương lai cần có thời gian triển khai, phát triển vào thực tiễn quản lý ở nhà trường trong những năm học tiếp theo.

KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

HĐGD NGLL theo định hướng phát huy tính tích cực là một bộ phận trong quá trình giáo dục toàn diện để hình thành và phát triển nhân cách cho học sinh, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường. Giúp các em học sinh tạo lập năng lực, hình thành nhiều kỹ năng thích ứng, chuẩn bị hành trang cho các em bước vào cuộc sống đa dạng và luôn biến đổi muôn màu, đào tạo nên những con người đáp ứng với yêu cầu của nền kinh tế tri thức. HĐGD NGLL bổ sung những kiến thức đã học ở trên lớp, mở rộng kiến thức phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và biến quá trình giáo dục thành quá trình tự giáo dục. HĐGD NGLL tạo cơ hội cho các em được tiếp cận, vừa trải nghiệm qua các hoạt động thực tiễn, tự các em có một cách nhìn mới từ đó có chí hướng phấn đấu và tự hoàn thiện bản thân để hòa nhập với mọi biến đổi trong cuộc sống cộng đồng. Là hình thức gắn lý thuyết với thực hành, gắn giáo dục nhà trường với hoạt động thực tiễn xã hội. Vì vậy HĐGD NGLL là một hoạt động cơ bản góp phần quyết định để thực hiện thành công và đạt mục tiêu giáo dục đổi mới căn bản toàn diện giáo dục đào tạo.

Thực trạng quản lý HĐGD NGLL ở các trường THPT huyện Thanh Miện cho thấy các trường đã có những cố gắng nhưng vẫn còn những bất cập trong quá trình tổ chức thực hiện, những hạn chế thiếu sót trong công tác quản lý về hoạt động này cụ thể:

Bị chi phối bởi các yếu tố chủ thể quản lý, yếu tố khách thể quản lý và môi trường quản lý về nhận thức vị trí, vai trò của HĐGD NGLL đối với việc hình thành và phát triển nhân cách của học sinh, của các lực lượng giáo dục về môi trường hoạt động, hình thức tổ chức hoạt động, sự thu hút sự tham gia của cộng đồng, về cơ sở vật chất, đội ngũ cán bộ giáo viên, công tác quản lý điều hành...

Chưa quan tâm đầu tư thích đáng từ kế hoạch hoạt động cụ thể, việc lựa chọn nội dung, môi trường, hình thức tổ chức hoạt động chưa đa dạng phong phú, kinh phí hoạt động, công tác quản lý điều hành chưa đi vào chiều sâu, lực lượng tham gia chủ yếu là giáo viên, hạn chế kỹ năng tổ chức hoạt động, chưa phát huy được tính tích cực, chủ động của học sinh... Vì vậy chưa phát huy hết tác dụng của hoạt động GD NGLL qua đó chưa phát huy được tính tích cực của học sinh. Các biện pháp chúng tôi đề xuất đã được khảo nghiệm, và cho kết quả khả quan về tính cần thiết và tính khả thi của chúng. Các biện pháp sẽ giúp cho các nhà quản lý thực hiện có hiệu quả

việc chỉ đạo các HĐGD NGLL của nhà trường. Thành công của các HĐGD NGLL theo định phát huy tính tích cực của học sinh là kết quả của sự vận dụng tổng hợp các biện pháp trên trong từng hoàn cảnh, đối tượng cụ thể, và phụ thuộc vào tài năng, nghệ thuật quản lý của người Hiệu trưởng, cán bộ quản lý cán bộ, giáo viên trong nhà trường và sự ủng hộ tham gia nhiệt tình của các lực lượng giáo dục ngoài nhà trường.

2. Kiến nghị

***Đối với cấp sở GD**

-Chủ trì phối hợp chặt chẽ với Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, các tổ chức, các lực lượng trong việc biên soạn tài liệu về nội dung chương trình theo hướng phát huy tính tích cực cho học sinh để giáo dục cho học sinh, hướng các em tham gia nhiệt tình và sôi nổi với các hoạt động qua đó nâng cao chất lượng giáo dục.

-Xây dựng tiêu chí, tiêu chuẩn về tổ chức thực hiện HĐGD NGLL để các nhà trường căn cứ vào đó xây dựng các chuẩn, tiêu chí cụ thể phù hợp với thực tế của nhà trường để kiểm tra, đánh giá việc tổ chức thực hiện cũng như kết quả hoạt động giáo dục của giáo viên và học sinh.

-Tổ chức hội thảo bàn về các vấn đề liên quan đến nội dung HĐGD NGLL để nghe báo cáo kinh nghiệm của các trường đã làm tốt công tác này.

***Đối với các trường**

Có sự quyết tâm của Hiệu trưởng và sự đồng thuận chung tay, chung sức của mọi thành viên trong nhà trường trên cơ sở nhận thức đúng đắn và đầy đủ về HĐGD NGLL theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh. Hiệu trưởng chủ trì thống nhất xây dựng và triển khai kế hoạch HĐGD NGLL gắn với nội dung phát huy tính tích cực của học sinh từ nhiều nội dung như: Việc xây dựng kế hoạch nội dung hoạt động - kế hoạch xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị - kế hoạch sử dụng kinh phí dành cho HĐGD NGLL.

Tổ chức tập huấn nâng cao nhận thức và kỹ năng tổ chức hoạt động của giáo viên trong nhà trường, phát huy sự tham gia của tập thể của giáo viên. Tăng cường hơn nữa mối quan hệ giữa các bộ phận trong tổ chức nhà trường để thống nhất về nội dung, cách thức tổ chức gắn các nội dung học tập và giáo dục các kỹ năng cần bản cần thiết, nâng cao hiểu biết về văn hóa xã hội, văn hoá dân gian, về các di tích lịch sử, di tích văn hóa, có sự phân phối thời gian thích hợp cho các loại hoạt động trong quá trình thực hiện kế hoạch mục tiêu giáo dục đã quy định.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2011), Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp bậc học (Ban hành kèm theo thông tư số: 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3 /2011 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT), Hà nội.
2. Lê Văn Cầu, Bùi Ngọc Diệp, Trần Quy Nhơn, Nguyễn Dục Quang (2007), *Hoạt động GDNGLL, Sách giáo viên lớp 12*, Nhà xuất bản giáo dục.
3. Chủ Tịch Hồ Chí Minh –Thư gửi cho học sinh tháng 9/1945.
4. Chủ Tịch Hồ Chí Minh –Thư gửi Hội nghị cán bộ phụ trách nhi đồng toàn quốc 25/8/191950.
5. Phạm Khắc Chương (1997), *Cômenxki ông tổ của nền sư phạm cận đại*, Nhà xuất bản giáo dục.
6. Vũ Dũng, *Giáo trình tâm lý học quản lý*, (tài liệu giảng dạy cao học khoá k22 2014-2016), Nhà xuất bản Đại học sư phạm.
7. Nguyễn Bá Dương, *Khoa học lãnh đạo lý thuyết và kỹ năng, Học viện chính trị - hành chính khu vực I Khoa xã hội học, Tâm lý lãnh đạo, quản lý*, Nhà xuất bản chính trị Quốc gia.
8. Nguyễn Bá Dương (1999), *Tâm lý học quản lý dành cho người lãnh đạo, Học viện chính trị quốc gia Hồ Chí Minh phân viện Hà Nội*, NXB chính trị quốc gia Hà Nội.
9. Đảng cộng sản Việt Nam, *Nghị quyết đại hội lần thứ 8- Ban chấp hành trung ương khoá XI, (Nghị quyết số 29-NQ/TW)*.
10. Đảng cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI*, NXB Chính trị Quốc gia Hà Nội.
11. Điều lệ trường THPT, Thông tư 12/2011/ Bộ Giáo dục và Đào tạo.
11. Frederick Winslow Taylor (1856-1915), *Thuyết quản lý khoa học*
12. Phùng Thị Hằng, *Đề cương bài giảng, xây dựng văn hoá nhà trường (tài liệu giảng dạy cao học khoá k22 -2014-2016)*, Trường Đại học sư phạm Thái Nguyên.
13. Henry Fayol (1845-1925), *Thuyết quản lý hành chính*
14. Ngô Công Hoàn (1997), *Tâm lý học xã hội trong quản lý*, NXBĐHQG Hà Nội.
15. Đặng Vũ Hoạt, Hà Thế Ngữ (1998), *Giáo dục học tập 1,2*, NXB GD.
16. Đặng Vũ Hoạt (2001), *Hoạt động giáo dục NGLL ở trường THCS*, Nhà xuất bản giáo dục.

17. Nguyễn Văn Hộ (2009), *Triết lý giáo dục*, Trường đại học sư phạm Thái Nguyên.
18. Nguyễn Văn Hộ, Hà Thị Đức (2002), *Giáo dục học đại cương*, Nhà xuất bản giáo dục.
19. Nguyễn Văn Hộ (2009), *Triết lý giáo dục*, tài liệu dùng cho học viên cao học.
20. Nguyễn Thị Thanh Huyền, *Đề cương bài giảng- Quản lý các hoạt động giáo dục trong trường học, (tài liệu giảng dạy cao học khoá k22 2014-2016)*, Trường Đại học sư phạm- Thái Nguyên.
21. Nguyễn Thị Thanh Huyền, *(tài liệu giảng dạy cao học khoá k22 2014-2016)*, Lãnh đạo và quản lý sự thay đổi trường học, Trường Đại học sư phạm- Thái Nguyên.
22. Nguyễn Thị Phong Lan (2012), *Biện pháp quản lý hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp trường THPT Đa Phúc -Sóc Sơn- Hà nội*, Luận văn thạc sĩ.
23. Nguyễn Thị Phong Lan (2012)- Nghiên cứu: “Biện pháp quản lý HĐGD NGLL ở trường trung học phổ thông Đa Phúc, Sóc Sơn, Hà Nội”
24. Luật giáo dục (2005), Nhà xuất bản lao động - xã hội.
25. Lưu Xuân Mới (2003), *Phương pháp luận nghiên cứu khoa học*, NXBĐHSP.
26. Hà Thế Ngữ (2001), Một số vấn đề lý luận và thực tiễn.
27. Nguyễn Dục Quang, Trần Quốc Thành, Nguyễn Phi Long (2006), *Hoạt động GDNGLL*, Sách giáo viên lớp 10 / Nhà xuất bản giáo dục.
28. Nguyễn Dục Quang, Ngô Quang Quế (2007), *Giáo trình hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, dự án đào tạo giáo viên phổ thông*, Nhà xuất bản Đại học sư phạm Hà Nội.
29. Phạm Hồng Quang (2006), *Môi trường giáo dục*, NXB Giáo dục.
30. Phạm Hồng Quang, Nguyễn Thị Thu Hằng, *Lý luận giáo dục*, NXB Đại học Thái Nguyên năm 2015.
31. Nguyễn Ngọc Quang(1990), Những khái niệm cơ bản về lý luận quản lý giáo dục.
32. Sở GD&ĐT Hải Dương (2010), Phân phối chương trình HĐGD NGLL.
33. Lê Thanh Sử, Đỗ Tường Vi, Lê Văn Cầu (2006), *Hoạt động GDNGLL, Sách giáo viên lớp 11*, NXBGD.
34. Tài liệu bồi dưỡng giáo viên, *Thực hiện chương trình, sách giáo khoa lớp 11- Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp*, Nhà xuất bản giáo dục/(2007).
35. Tài liệu hướng dẫn thực hiện chương trình, sách giáo khoa lớp 12, *Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp*, NXBGD, 2007.

36. Phan Vĩnh Thái Luận văn thạc sĩ năm 2008 đã nghiên cứu về: “Các biện pháp quản lý thực hiện chương trình giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường THPT Đại Từ-Thái Nguyên” nhằm nâng cao hiệu quả quản lý thực hiện chương trình GD NGLL.
37. Phan Vĩnh Thái (2008), Luận văn thạc sĩ đã nghiên cứu về: Các biện pháp quản lý thực hiện chương trình giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường THPT Đại Từ-Thái Nguyên.
38. Trần Quốc Thành, *Đề cương bài giảng đổi mới lãnh đạo và quản lý nhà trường, cao học khoá k22*, Trường Đại học sư phạm.
39. Nguyễn Thị Tính (2015), *Đề cương bài giảng Tiếp cận hiện đại trong quản lý giáo dục (tài liệu giảng dạy cao học khoá k22 -2014-2016)*, Trường Đại học sư phạm Thái Nguyên.
40. Nguyễn Thị Tính, *Giáo trình lý luận chung về quản lý và quản lý giáo dục. (tài liệu giảng dạy cao học khoá k22- 2014-2016)*, NXB Đại học Thái Nguyên.
41. Nguyễn Thị Tính, Nguyễn Thị Thanh Huyền, Trần Thị Minh Huệ, Lê Công Thành (2013), *Giáo trình giáo dục học*, Nhà xuất bản giáo dục.
42. Bùi Sĩ Tụng-2007-NXBGD, Tài liệu bồi dưỡng giáo viên thực hiện chương trình SGK lớp 11 về hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.
43. Bùi Sĩ Tụng-2008- NXBGD, Tài liệu hướng dẫn thực hiện chương trình SGK lớp 12 về hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.
44. Bùi Sĩ Tụng, Lê Văn Cầu, Nguyễn Đức Quang(2007), *Sách HĐGD NGLL dành cho giáo viên lớp 10,11,12*. NXB Giáo dục Hà Nội.
45. Phạm Viết Vương (2000), *Giáo dục học*, NXB Đại học quốc gia Hà Nội.

Phụ lục: A
PHIẾU KHẢO SÁT
VỀ THỰC TRẠNG NHẬN THỨC CỦA HỌC SINH
VỀ VỊ TRÍ, VAI TRÒ TẦM QUAN TRỌNG VÀ THỰC TRẠNG CỦA CÁC
HÌNH THỨC TỔ CHỨC HĐGD NGLL

(Dành cho học sinh)

Để góp phần xây dựng các biện pháp quản lý hoạt động ngoài giờ lên lớp theo hướng phát huy tính tích cực cho học sinh các trường THPT huyện thanh Miện đạt hiệu quả. Em hãy vui lòng điền những thông tin vào phiếu theo yêu cầu cho biết ý kiến của mình về những vấn đề sau đây bằng cách đánh dấu (x) vào ô hoặc cột tương ứng và điền thông tin cần thiết.

1. Hoạt động GDNGLL theo cá nhân của em thì đây là hoạt động gì trong những trường hợp sau đây ?

- | | | | |
|-------------------------|--------------------------|--------------------------------|--------------------------|
| A. Hoạt động giáo dục | <input type="checkbox"/> | B. Hoạt động vui chơi giải trí | <input type="checkbox"/> |
| C. Hoạt động ngoại khoá | <input type="checkbox"/> | D. Hoạt động đoàn thể | <input type="checkbox"/> |

2. Em cảm nhận là em có thích tham gia HĐGD NGLL không? Vì sao?

.....

3. Theo em HĐGD NGLL có hết sức cần thiết và quan trọng hay không? Vì sao?

.....

4. Em hãy cho biết trường mình có thường xuyên thực hiện các nội dung và hình thức HĐGD NGLL dưới đây trong giờ chào cờ đầu tuần hay không? Em hãy đánh dấu (x) vào ô mình lựa chọn.

TT	Nội dung	Có thường xuyên			Em có yêu thích không			
		Thường xuyên	Thỉnh thoảng	Không bao giờ	Rất yêu thích	Yêu thích	Bình thường	Không thích
1	Tổng kết các mặt hoạt động thi đua của lớp							
2	Tuyên dương và nêu gương các cá nhân tập thể có thành tích tiêu biểu trong tuần							

3	Phê bình khiển trách những cá nhân, tập thể chưa thực hiện tốt nội quy của nhà trường (còn vi phạm nội quy của trường).							
4	Triển khai phổ biến nội dung công việc tuần tiếp theo, nội dung hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp của tập thể lớp, của nhà trường							
5	BGH phát biểu ý kiến nhắc nhở chung							
6	Tổ chức sinh hoạt theo chủ đề tháng							
II	Hình thức thực hiện							
1	Tập trung dưới cờ							
2	Mít tinh kỷ niệm các ngày lễ lớn							
3	Tổ chức thi tìm hiểu theo chủ đề							
4	Nghe nói chuyện, tọa đàm theo chủ đề							
5	Sinh hoạt văn hoá văn nghệ theo chủ đề định sẵn							
6	Thi trình diễn trang phục theo chủ đề							
7	Tổ chức các trò chơi vận động vui khoẻ bổ ích							
8	Thi tiểu phẩm theo chủ đề							

5. Tập thể lớp em có tổ chức HĐGD NGLL theo kế hoạch của nhà trường hay không ?

A. Có tổ chức

B. Không tổ chức

Trường hợp không tổ chức hoạt động thì tập thể lớp của em sẽ thích hoạt động gì vào các tiết HĐ NGLL?

.....

.....

6. Tập thể lớp em có thường xuyên tổ chức HĐGD NGLL bằng các loại hình sau đây hay không? Theo em nó có thiết thực không?

TT	Hình thức tổ chức	Có thường xuyên			Có cần thiết		
		Thường xuyên	Thỉnh thoảng	Không	Cần thiết	Ít cần thiết	Không cần thiết
	Tham quan, dã ngoại						
	Thảo luận, tọa đàm, hùng biện, hành trình tri thức, hái hoa dân chủ, diễn đàn						
	Văn nghệ, tiểu phẩm, thời trang						
	Các hội thi						
	Trò chơi vận động						
	Trò chơi trí tuệ						
	Giao lưu						

Xin trân trọng cảm ơn !

Phụ lục: B

PHIẾU KHẢO SÁT

**VỀ THỰC TRẠNG NHẬN THỨC CỦA CBQL, CB Đoàn, CB Ban HGD
NGLL, GIÁO VIÊN VỀ VỊ TRÍ, VAI TRÒ TẦM QUAN TRỌNG
VÀ THỰC TRẠNG CỦA CÁC HÌNH THỨC TỔ CHỨC HGD NGLL**

Để góp phần xây dựng các biện pháp quản lý hoạt động ngoài giờ lên lớp theo hướng phát huy tính tích cực cho học sinh các trường THPT huyện thanh Miện đạt hiệu quả. Xin đồng chí vui lòng điền những thông tin vào phiếu theo yêu cầu cho biết ý kiến của mình về những vấn đề sau đây bằng cách đánh dấu (x) vào ô hoặc cột tương ứng và điền thông tin cần thiết .

1.Theo đồng chí HGD NGLL sẽ là một trong các hoạt động sau:

- A. Hoạt động giáo dục B. Hoạt động vui chơi giải trí
C. Hoạt động ngoại khoá D. Hoạt động đoàn thể

2.Theo đồng chí hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp trong nhà trường THPT có vị trí , vai trò và tầm quan trọng như thế nào đối với hoạt động giáo dục ? Đồng chí hãy đánh dấu (x) vào ô lựa chọn.

TT	Vai trò	Mức độ quan trọng			
		Rất quan trọng	Quan trọng	Tương đối quan trọng	Không quan trọng
1	HGD NGLL là con đường gắn lý thuyết với thực hành, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn xã hội				
2	HGD NGLL Là sự bổ sung hỗ trợ hoạt động dạy học tạo nên sự cân đối hài hoà của tổng thể quá trình sư phạm nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục				
3	HGD NGLL bổ khuyết và hoàn thiện tri thức đã học trên lớp				
4	HGD NGLL là cơ sở điều kiện quan trọng để rèn luyện kiến thức, kỹ năng, thái độ của học sinh				
5	HGD NGLL phát huy tính chủ động, tính tích cực của học sinh (Chủ thể của quá trình giáo dục)				

6	HĐGD NGLL rèn luyện và phát triển khả năng tự thích ứng, tự hoàn thiện của học sinh				
7	HĐGD NGLL thu hút và phát huy được khả năng tiềm tàng của các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường để nâng cao hiệu quả giáo dục toàn diện học sinh				

3. Theo đồng chí với vai trò là GVCN lớp. Đồng chí có nhận xét gì về các hình tổ chức thực hiện HĐGD NGLL của nhà trường ta đã và đang sử dụng và những hình thức ấy được sử dụng có thiết thực không? Đồng chí hãy đánh dấu (x) vào ô mình lựa chọn.

TT	Các hình thức	Mức độ thực hiện hoạt động					
		TX		TT		K	
		SL	%	SL	%	SL	%
1	Tham quan, dã ngoại						
2	Thảo luận, tọa đàm, hùng biện, hành trình tri thức, hái hoa dân chủ, diễn đàn						
3	Văn nghệ, tiêu phẩm, thời trang						
4	Các hội thi						
5	Trò chơi vận động						
6	Trò chơi trí tuệ						
7	Giao lưu						

4. Thừa đồng chí với vai trò là GVCN lớp. Đồng chí có nhận xét gì về mức độ thực hiện HĐGD NGLL của bản thân như thế nào? Đồng chí hãy đánh dấu (x) vào ô mình lựa chọn.

TT	Nội dung	Mức độ thực hiện			
		Rất tốt	Tốt	Bình thường	Chưa tốt
1	Đảm bảo có đầy đủ kế hoạch của các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.				
2	Triển khai kế hoạch hoạt động GD NGLL tới đội ngũ cán sự lớp và toàn bộ học sinh trong lớp				
3	Phân công nhiệm vụ, chuẩn bị cho các hoạt động theo chủ đề trong tháng				
4	Tổ chức các hoạt động với nội dung, hình thức đa dạng phong phú và hấp dẫn có sức lôi cuốn mạnh mẽ				
5	Đánh giá kết quả tham gia các hoạt động của học sinh				
6	Rút kinh nghiệm sau mỗi một hoạt động kết thúc				
7	Phối hợp với Ban HĐNGLL và cán bộ Đoàn				
8	Cộng tác và phối hợp với CMHS				
9	Xây dựng và bồi dưỡng cho cán bộ lớp, cán bộ Đoàn khả năng tổ chức, triển khai và tự điều khiển các hoạt động				

5. Với vai trò là người trong Ban HĐGD NGLL và là cán bộ Đoàn trường đồng chí sẽ có sự nhìn nhận và đánh giá về mức độ triển khai thực hiện HĐGD NGLL như thế nào? Đồng chí hãy đánh dấu (x) vào ô mình lựa chọn.

TT	Nội dung	Mức độ quản lý			
		Tốt	Khá	TB	Yếu
1	Xây dựng đầy đủ kế hoạch tuần, tháng, năm của hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.				
2	Lồng ghép Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp với hoạt động Đoàn				
3	Triển khai kế hoạch hoạt động GDNG LL tới giáo viên và học sinh toàn trường				
4	Phân công, chuẩn bị cho các hoạt động theo chủ đề trong các buổi chào cờ				
5	Sử dụng các phòng chức năng và trang thiết bị phục vụ hoạt động				
6	Đôn đốc các bộ phận trong quá trình hoạt động				

7	Đánh giá kết quả thi đua của các lớp				
8	Rút kinh nghiệm sau mỗi hoạt động kết thúc				
9	Các lực lượng giáo dục trong nhà trường có sự phối hợp trong hoạt động				
10	Các lực lượng giáo dục ngoài nhà trường có sự phối hợp trong hoạt động				
11	Bồi dưỡng cho cán bộ lớp, cán bộ Đoàn về khả năng tổ chức, triển khai và tự điều khiển các hoạt động				

6.Theo đồng chí BGH nhà trường đã quản lý việc xây dựng kế hoạch của Ban HĐGD NGLL như thế nào ? Đồng chí hãy đánh dấu (x) vào ô mình lựa chọn.

TT	Nội dung	Mức độ quản lý			
		Tốt	Khá	TB	Yếu
1	Xây dựng kế hoạch HĐGD NGLL thường xuyên một cách chi tiết và cụ thể.				
2	Xây dựng kế hoạch HĐGD NGLL theo chủ đề, chủ điểm				
3	Xây dựng kế hoạch tập huấn bồi dưỡng về HĐGD NGLL cho đối tượng theo kế hoạch				
4	Xây dựng kế hoạch chi tiết sử dụng nguồn kinh phí, trang thiết bị cần thiết và phù hợp cho HĐGD NGLL				
5	Xây dựng kế hoạch phối hợp các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường về thực hiện HĐGD NGLL				
6	Xây dựng tổng thể kế hoạch kiểm tra đánh giá việc thực hiện HĐGD NGLL				

7.Theo đồng chí BGH nhà trường đã quản lý việc kiểm tra giám sát và đánh giá kết quả tổ chức HĐGD NGLL như thế nào ? Đồng chí hãy đánh dấu (x) vào ô mình lựa chọn.

TT	Nội dung	Mức độ quản lý			
		Tốt	Khá	TB	Yếu
1	Công tác phối hợp của cán bộ Đoàn với Ban HĐGD NGLL và GVCN lớp				
2	Công tác phối hợp của GVCN lớp với cha mẹ học sinh				
3	Công tác phối hợp của GVCN lớp với các lực lượng giáo dục khác có liên quan				

4	Công tác phối hợp của GVBM với GVCN lớp				
5	Công tác phối hợp của cán bộ Đoàn cùng Ban HĐGD NGLL với lực lượng giáo dục ngoài nhà trường				

8.Theo đồng chí BGH nhà trường đã quản lý cơ sở vật chất, kinh phí, điều kiện phục vụ tổ chức HĐGD NGLL như thế nào ? Đồng chí hãy đánh dấu (x) vào ô mình lựa chọn.

TT	Nội dung	Mức độ quản lý			
		Tốt	Khá	TB	Yếu
1	Công tác đầu tư bổ sung các trang, thiết bị phục vụ cho HĐGD NGLL				
2	Việc sử dụng các các trang, thiết bị phục vụ cho HĐGD NGLL				
3	Nguồn kinh phí dành cho hoạt động theo chủ đề				
4	Huy động các nguồn kinh phí cho HĐGD NGLL				
5	Nguồn kinh phí dành cho tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ cho GVCN về tổ chức HĐGD NGLL				
6	Chế độ ưu tiên, đãi ngộ đối với các đối tượng khi triển khai tổ chức HĐGD NGLL				

9.Theo đồng chí BGH nhà trường đã quản lý sự phối hợp của các lực lượng giáo dục tham gia tổ chức HĐGD NGLL như thế nào ? Đồng chí hãy đánh dấu (x) vào ô mình lựa chọn.

TT	Nội dung	Mức độ quản lý			
		Tốt	Khá	TB	Yếu
1	Sự phối hợp của cán bộ Đoàn, ban GNLL với lực lượng giáo dục ngoài nhà trường				
2	Sự phối hợp của cán bộ Đoàn, ban GNLL với GVCN lớp				
3	Sự phối hợp của GVCN với CMHS				
4	Sự phối hợp của GVCN với các lực lượng GD khác				
5	Sự phối hợp của GVCN với GV bộ môn				
6	Sự phối hợp của cán bộ Đoàn, ban GNLL với GV bộ môn				
7	Sự phối hợp của nhà trường với các lực lượng GD ngoài nhà trường				

Xin trân trọng cảm ơn !

Phụ lục: C

PHIẾU KHẢO SÁT

VỀ THỰC TRẠNG NHẬN THỨC CỦA CHA MẸ HỌC SINH VỀ VỊ TRÍ, VAI TRÒ VÀ TẦM QUAN TRỌNG CỦA HĐGD NGLL

(Dành cho cha mẹ học sinh)

Để góp phần xây dựng các biện pháp quản lý hoạt động ngoài giờ lên lớp theo hướng phát huy tính tích cực cho học sinh các trường THPT huyện thanh Miện đạt hiệu quả, xin quý ông (bà) cho biết ý kiến của mình về những vấn đề sau đây bằng cách đánh dấu (x) vào ô hoặc cột tương ứng và điền thông tin cần thiết.

1. Ông (bà) có nắm được chương trình đổi mới giáo dục bậc THPT hiện nay có chương trình hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp hay không?

A. Có chương trình

B. Không có chương trình

HĐGD NGLL

HĐGD NGLL

2. Theo Ông (bà) HĐGD NGLL sẽ là một trong các hoạt động sau:

A. Hoạt động giáo dục

B. Hoạt động vui chơi giải trí

C. Hoạt động ngoại khoá

D. Hoạt động đoàn thể

3. Trong tập thể lớp nơi các con đang theo học tại trường THPT với tư cách là cha (mẹ) của các cháu thì Ông (bà) đã bao giờ tham gia HĐGD NGLL với các cháu chưa? Đã tham gia Chưa tham gia

a. Trong trường hợp tập thể lớp và nhà trường tổ chức HĐGD NGLL nếu được mời tham gia Ông (bà) có vui lòng ủng hộ và tham gia không?

Có vui lòng tham gia

Không tham gia

b. Theo Ông(bà) hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp trong nhà trường THPT có vị trí, vai trò và tầm quan trọng như thế nào? Ông(bà) hãy đánh dấu (x) vào ô lựa chọn.

TT	Vai trò	Mức độ quan trọng			
		Rất quan trọng	Quan trọng	Tương đối quan trọng	Không quan trọng
1	HĐGD NGLL là con đường gắn lý thuyết với thực hành, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn xã hội				

2	HĐGDNGLL Là sự bổ sung hỗ trợ hoạt động dạy học tạo nên sự cân đối hài hoà của tổng thể quá trình sư phạm nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục				
3	HĐGDNGLL bổ khuyết và hoàn thiện tri thức đã học trên lớp				
4	HĐGDNGLL là cơ sở điều kiện quan trọng để rèn luyện kiến thức, kỹ năng, thái độ của học sinh				
5	HĐGDNGLL phát huy tính chủ động, tính tích cực của học sinh (Chủ thể của quá trình giáo dục)				
6	HĐGDNGLL rèn luyện và phát triển khả năng tự thích ứng, tự hoàn thiện của học sinh				
7	HĐGDNGLL thu hút và phát huy được khả năng tiềm tàng của các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường để nâng cao hiệu quả giáo dục toàn diện học sinh				

Xin trân trọng cảm ơn !

Phụ lục : D

KHẢO NGHIỆM TÍNH CẤP THIẾT VÀ TÍNH KHẢ THI CÁC BIỆN PHÁP QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NGOÀI GIỜ LÊN LỚP (Dành cho cán bộ Quản lý, cán bộ Đoàn và GV)

Để khảo nghiệm tính cấp thiết, tính khả thi các biện pháp quản lý giáo dục HĐGD NGLL theo hướng phát huy tính tích cực cho học sinh các trường THPT huyện Thanh Miện, kính mong thầy (cô) vui lòng trả lời các câu hỏi dưới đây bằng cách đánh dấu (x) vào cột lựa chọn theo từng câu hỏi mà thầy (cô) cho là thích hợp đối với những vấn đề sau:

Câu hỏi 1: *Xin thầy (cô) vui lòng cho biết ý kiến của mình về mức độ cần thiết các biện pháp quản lý giáo dục phát huy tính tích cực cho học sinh thông qua hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở các trường THPT huyện Thanh Miện?*

{chọn 1 trong 3 mức độ và đánh dấu (x) vào cột thích hợp}

TT	Biện pháp quản lý HĐGD NGLL	Mức độ cấp thiết		
		Rất cấp thiết	Cấp thiết	Không cấp thiết
1	Nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ giáo viên, cán bộ Đoàn, học sinh, các lực lượng giáo dục về vị trí vai trò và tầm quan trọng của hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh ở trường trung học phổ thông			
2	Phát huy tính tích cực, chủ động và sáng tạo của học sinh			
3	Tăng cường công tác quản lý xây dựng kế hoạch hoạt động của Ban hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp và giáo viên chủ nhiệm theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh			
4	Đa dạng hoá nội dung và hình thức hoạt động hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh			
5	Tăng cường xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ giáo viên tham gia hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh			
6	Tăng cường công tác quản lý cơ sở vật chất và các điều kiện để thực hiện hoạt động ngoài giờ lên lớp theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh			
7	Tăng cường kiểm tra, đánh giá rút kinh nghiệm việc tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh			

8	Đẩy mạnh hoạt động thi đua khen thưởng đối với hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp đảm bảo thích hợp và hiệu quả theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh			
---	--	--	--	--

Câu hỏi 2: Xin thầy (cô) vui lòng cho biết ý kiến của mình về mức độ khả thi các biện pháp quản lý giáo dục phát huy tính tích cực cho học sinh thông qua hoạt động giáo dục ngoài giờ lên ở các trường THPT huyện Thanh Miện?

{chọn 1 trong 3 mức độ và đánh dấu (x) vào cột thích hợp}

TT	Biện pháp quản lý HDGD NGLL	Mức độ khả thi		
		Rất khả thi	Khả thi	Không khả thi
1	Nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ giáo viên, cán bộ Đoàn, học sinh, các lực lượng giáo dục về vị trí vai trò và tầm quan trọng của hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh ở trường trung học phổ thông			
2	Phát huy tính tích cực, chủ động và sáng tạo của học sinh			
3	Tăng cường công tác quản lý xây dựng kế hoạch hoạt động của Ban hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp và giáo viên chủ nhiệm theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh			
4	Đa dạng hoá nội dung và hình thức hoạt động hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh			
5	Tăng cường xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ giáo viên tham gia hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh			
6	Tăng cường công tác quản lý cơ sở vật chất và các điều kiện để thực hiện hoạt động ngoài giờ lên lớp theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh			
7	Tăng cường kiểm tra, đánh giá rút kinh nghiệm việc tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh			
8	Đẩy mạnh hoạt động thi đua khen thưởng đối với hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp đảm bảo thích hợp và hiệu quả theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh			

Xin trân trọng cảm ơn !

Phụ lục: E

PHIẾU KHẢO SÁT
VỀ THỰC TRẠNG CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG
(Dành cho CBQL, GV, Cán bộ Đoàn)

Để giúp cho việc quản lý hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh các trường THPT huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương. Xin đồng chí vui lòng cho biết ý kiến của mình bằng cách đánh dấu (X) vào ô mà mình lựa chọn:

1. Các yếu tố thuộc chủ thể quản lý

STT	Yếu tố ảnh hưởng	Mức độ thực hiện		
		Tốt	Trung bình	Chưa tốt
1	Nhận thức của hiệu trưởng, cán bộ quản lý nhà trường về HĐGD NGLL theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh			
2	Năng lực và kinh nghiệm quản lý của các cấp quản lý về HĐGD NGLL theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh			
3	Tinh thần trách nhiệm, tích cực của hiệu trưởng và cán bộ quản lý nhà trường về HĐGD NGLL theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh			

2. Yếu tố thuộc khách thể quản lý

STT	Yếu tố ảnh hưởng	Mức độ thực hiện		
		Tốt	Trung bình	Chưa tốt
1	Nhận thức đội ngũ cán bộ giáo viên về HĐGD NGLL theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh			
2	Tinh thần, trách nhiệm của giáo viên khi thực hiện về HĐGD NGLL theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh			
3	Tinh thần tích cực, chủ động tham gia hoạt động GD NGLL của học sinh.			

3. Các yếu tố thuộc môi trường quản lý

STT	Yếu tố ảnh hưởng	Mức độ thực hiện		
		Tốt	Trung bình	Chưa tốt
1	Các văn bản, các quy định về HĐGD NGLL theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh			
2	Chế độ chính sách của nhà trường hỗ trợ cho giáo viên về HĐGD NGLL theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh			
3	Tình hình chung của nhà trường về HĐGD NGLL theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh.			
4	Sự lãnh đạo của cấp trên về HĐGD NGLL theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh			
5	Sự phối hợp giữa các lực lượng trong việc về HĐGD NGLL theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh			

Trân trọng cảm ơn!